

NGUYỄN QUỲNH



NGƯỜI ĐI SĂN

và

Con Sói Lửa

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 1988

Tác phẩm: NGƯỜI ĐI SĂN VÀ CON SÓI LỬA

Tác giả: NGUYỄN QUỲNH

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 1988

Scan sách: Thích Là Bụt

**Đánh máy: welcom1985, Thích Là Bụt, 4DHN, assam1719, Song
Ngư, hmquang**

Soát lỗi: 4DHN

Làm eBook: 4DHN

Ngày hoàn thành: 26-10-2013

******TVE-4U******

MỤC LỤC

NHỮNG CHUYỆN KHÔNG NGỜ TỚI

CON CHÓ CON XA RỪNG

CON SÓI LỬA VỚI HAI CON LỢN VÀ EM BÉ NẪM VÔNG

NỖI OAN CỦA CON SÓI LỬA

CON SÓI LỬA LÀM KHÁCH QUAN CHÁNH SỨ

CON SÓI LỬA VỚI CON BÁO VÀNG VÀ CON KHOANG MẸ

SĂN HỒ

CHẠM TRÁN VỚI CON HỒ BẠC MÁ

CON SÓI LỬA BỎ TRỐN

MỘT LẦN ĐI SĂN BÒ RỪNG

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ GIỮA RỪNG GIÀ

SỨC MẠNH CỦA BẦY ĐÀN

BỊ ĐÀN SÓI BAO VÂY

TRÊN ĐƯỜNG VỀ CHIẾN KHU

NHỮNG CHUYỆN KHÔNG NGỜ TỚI

Khu rừng vẫn chìm ngập trong không khí ban mai. Lũ khí vượn sau cơn ngái ngủ giờ đã náo nức nô đùa, chuyền từ cành nọ sang cành kia. Sóc đuôi cờ, đuôi đỏ ra khỏi tổ. Công đàn đã sà xuống các bãi cỏ. Những chàng công trống đã cất những tiếng kêu cảnh giác: “T... ồ! T... ồ! T... ồ!”. Chúng đánh hơi thấy hơi người.

Bỗng có một tiếng kêu kéo dài: “Cho... éc...!” tiếng con hoẵng. Ông Giáp reo lên:

- Con hoẵng! Chắc con Báo Vàng đã vồ được con hoẵng! Thả chó ra anh em ơi! Theo tôi!

Chó đàn được thả ra. Chú Bào và chú Tín xách mác chạy theo ông Giáp. Lên đến đầu đỉnh dốc họ nghe thấy tiếng người hò hét và tiếng chó sủa từ mái rừng phía làng Mít vọng tới. Bỗng tiếng con Báo Vàng, con chó đầu đàn sủa hay nổi tiếng của ông Giáp, đang sủa vang lên mỗi lúc một gần về phía triền dốc. Còn tiếng chó đàn thì đang tụt lại sau xa. Cánh thợ săn vừa hò hét, vừa nổi cồng chạy tới eo núi mà họ đoán chừng con hoẵng sẽ vượt qua để sang làng Mít. Con hoẵng đung đầu cánh thợ săn. Ông Giáp buông phóng một mác, nhưng hụt. Ngọn mác cắm vào thân cây rành rành, cán run lên bần bật. Con hoẵng lao xuống dốc, bỏ xa đàn chó, xa cả con Báo Vàng. Chốc sau đã nghe tiếng chó sủa dọc theo con suối Nâu. Tốp thợ săn vẫn chạy đi chạy lại dọc triền núi. Một lúc rất lâu vẫn thấy tiếng chó rà quanh vùng suối Nâu. Con Báo Vàng vừa sủa vừa tru. Thế này là con Báo Vàng rối hơi rồi! Có thể con hoẵng lại chơi lối chập hơi đây. Con Báo Vàng mũi rà sát đất như đếm từng lốt chân con hoẵng, chạy lăm xăm về phía suối. Nó chạy đi chạy lại vài lần trên một đoạn đường dẫn xuống suối. Nó dừng lại bên bờ suối, ngẩng đầu lên, mũi phập phồng ngửi hít không khí, rồi hít hít lên các lá cây xung quanh. Nó quay lại, tìm luồng hơi trên suối. Ban đầu nó ngửi hít nước suối từ trên đổ xuống. Không có mùi hoẵng. Nó lại rà mũi hít lên các móm đá, các cành lá vượn ra suối. Vẫn không có mùi hoẵng. Con Báo Vàng trở lại chỗ cũ trong lúc đàn chó sủa chạy quanh mái rừng sủa inh

oi. Nó ngửi các móm đá và cành cây phía dưới suối. Bỗng nó cất tiếng sủa nhịp ba rất vang: “Âu! Âu! Âu!”, rồi nhảy phóc lên trên các móm đá, chạy xuôi suối mỗi lúc một nhanh. Ông Giáp reo lên:

- Giỏi quá! Con Báo Vàng giỏi quá! Nó lại tìm thấy con mồi rồi!

Lũ chó đàn nghe thấy tiếng con Báo Vàng, cũng lao theo ra suối, chạy đuổi theo sau. Con Báo Vàng vẫn chạy xuôi theo suối, sau nó là chó đàn. Nó bơi về phía bờ suối dốc đứng, chỗ dòng suối gặp gò đất phải đổi dòng, bẻ ngoặt sang trái khiến nước lũ đâm thẳng vào gò đất, khoét thành một cái hang rộng, để lại trước cửa hang một bãi đất bồi, lau lách và đót mọc kín. Chốc chốc con Báo Vàng lại tấp nước, cất ba tiếng sủa. Khi con Báo Vàng tì mồm vào bờ đất, chưa kịp phóng lên thì con hoẵng từ sau hốc đất lao ra khỏi hang, leo ngược lên núi. Con Báo Vàng nhảy vọt lên rượt theo. Khi chó đàn lên khỏi suối thì con Báo Vàng đã sủa réo rắt trên triền rừng.

Tốp thợ săn tắt đường chạy lên đỉnh dốc, cố đón không cho con hoẵng chạy vắt sang phía núi bên kia. Nhưng không kịp nữa rồi, con Báo Vàng đang sủa đều đặn ba tiếng một đờ xuống dốc núi. Cùng lúc, ngược lại với tiếng con Báo Vàng đang xa dần thì tiếng chó đàn của bạn săn bên làng Mít mỗi lúc nghe một gần. Ông Giáp chạy tắt tới, leo lên mô đất cao nhất trên đỉnh núi, đứng nhìn xuống các ngọn đồi mọc đầy cỏ tranh nổi nhau như bát úp chạy xuống tận chân làng Mít. Còn chú Tín và chú Bào vẫn theo bốn con chó đàn sau xa, đang leo lên phía eo núi, cùng lúc một con hoẵng khác bị đàn chó làng Mít săn, chồm chân lên lối con hoẵng tốp ông Giáp vừa săn chạy qua. Nghe tiếng người, nó vội quặt lại, đờ xuống làng Mít. Đàn chó săn của ông Giáp vừa tới nơi, gần như đụng đầu với con hoẵng ấy, liền bám theo rất sát, còn đàn chó làng Mít vẫn bám theo nhưng ở mãi phía sau. Chú Bào và chú Tín cứ theo tiếng bốn con chó đàn sủa mà chạy rượt theo về dãy rừng đầu làng Mít. Trong lúc đó con Báo Vàng đã đuổi con hoẵng xuống cánh đồng trồng khoai cuối làng này. Từ trên cao nhìn thấy dưới xa kia, giữa cánh đồng làng Mít con hoẵng đang nhảy chơi chơi trên các luống khoai, con Báo Vàng chỉ cách nó chừng tầm đòn gánh là cùng. Các bà, các chị đang làm đồng kẻ cuốc, người cào lăm lăm, hăm hờ lao đến, hét hò inh

oi. Nhưng đáng ra cần phải đón đầu con hoẵng, buộc nó chạy ra đồng thì họ lại đuổi nó trở lại vào rừng. Từ trên dốc cao, ông Giáp gọi vọng xuống:

- Bà con ơi, cứ để cho nó ra đồng, ra sông!

Nhưng các bà, các chị làm cỏ khoai thì hiểu gì chuyện săn bắt. Bọn họ đua nhau kẻ thì hò hét, người thì la làng như cháy nhà. Khi ông Giáp xuống đến nơi thì con hoẵng đã mất hút vào truông rậm. Còn con Báo Vàng thì bỗng nhiên không hiểu vì có gì, đang ngồi xồm trên hai chân sau, nhìn về xóm vừa sữa, vừa tru từng chập dài. Chợt có người xách cán cuốc chạy tới con Báo Vàng, vừa chạy, người này vừa hô to:

- Bà con ơi, tránh xa ra! Chó dại! Chó dại!

Con Báo Vàng không ngồi mà sữa nữa, nó vùng dậy lao ra ruộng khoai theo lối con hoẵng chạy lúc nãy, phóng đi như một mũi tên. Chốc sau đã nghe tiếng nó sữa gióng giả ba tiếng một trong truông rậm. Ông Giáp phân bua với bà con làng Mít:

- Không phải chó dại đâu. Con chó nhà tôi đấy. Nó vừa săn con hoẵng xuống đây. Nó là con vàng Bớt Đen của ông Kỳ Cầm hồi xưa ấy mà.

Người vác cuốc định đánh nó lúc này như chợt hiểu ra. Anh ta ồ lên một tiếng rồi nói:

- Con chó mà bác đổi của ông Kỳ Cầm một con bê đấy à? Sao bây giờ trông nó lạ thế hả bác? Nó khôn lắm đấy! Hay nó nhớ chủ? Ông Kỳ Cầm đang ốm nặng mà.

Loài chó vốn nhớ đường, nhớ ngõ rất dai. Con Báo Vàng cũng thế, tuy đã xa làng Mít, xa nhà ông Kỳ Cầm ngót nghét một năm, nhưng những đường đi, lối lại trong làng, cả trong rừng thuộc địa phận làng Mít nó vẫn còn nhớ như in. Hôm nay khi đuổi con hoẵng qua làng Mít, bỗng một ngọn gió đông nam thổi qua đưa đến mũi nó những thứ mùi quen thuộc từ ngôi nhà ông chủ cũ: mùi khói bếp, mùi chuồng lợn, mùi thuốc bắc mà ông Kỳ Cầm thường uống mỗi lần bị ốm. Và cả mùi ông già, mùi mồ hôi đầu rất nặng như lâu ngày không tắm giặt, hơi ẩm ướt, có pha lẫn mùi ngải cứu, hành hoa, hương nhu... Đúng là mùi người ốm. Nó nhớ rất rõ hễ bao giờ ông Kỳ Cầm nằm đắp chăn, bất tỉnh nhân sự thì người ông toát ra mùi này

đây. Thế là trong phút chốc nó bỗng thấy vừa nhớ nhưng, quyến luyến chủ cũ vừa sợ. Nó lại đang đuổi theo con hoẵng, thành thử nó đành ngồi xuống gửi về nhà chủ cũ, gửi về cho mẹ và đàn anh em nó những tiếng tru kéo dài.

Ông Giáp chạy theo con Báo Vàng vào tận trong truông rậm rồi cất tiếng:

- Báo Vàng! Huầy..... huầy... huầy...!

Con Báo Vàng dừng phắt trong khoảnh khắc, quay nhìn ông chủ. Rồi như vui mừng và tin tưởng, nó nhảy lên, sủa réo rắt, rồi lại lao nhanh về phía trước.

Ông Giáp tắt đường chạy ra lối xóm để vượt lên đầu dốc truông rậm đón đầu con hoẵng, buộc nó chạy về phía sông. Chạy được một đoạn thì ông gặp cô con gái của ông Kỳ Cầm, tay xách mấy cái gói bằng lá chuối khô, đang hớt hải đi ngược trở lại phía ông. Thấy ông Giáp, cô gái dừng lại, cô vừa khóc, vừa kể lễ:

- Thầy cháu ốm nặng lắm, sợ khó qua khỏi. May mà gặp chú, chắc số thầy cháu chưa... Nhờ chú quá bộ vào xem mạch cho thầy cháu...

Ông Giáp bỏ dở cuộc săn, theo cô gái về nhà ông Kỳ Cầm. Thấy ông Giáp, bà Kỳ Cầm mừng mừng tủi tủi, nói trong nước mắt:

- Ông nhà tôi cứ nhắc bác mãi. Thế là trời xui đất khiến may ra được gặp thầy gặp thuốc. - Bà dẫn ông Giáp đến bên giường người bệnh, cầm tay chồng đặt lên tay ông Giáp. - Ông có nhận ra ai đây không?

Ông Kỳ Cầm vẫn còn tỉnh táo, chỉ có tiếng nói hơi đứt quãng:

- Thế là tôi... được... gặp... bác... Tôi biết thế nào... bác... cũng...

- Để tôi bắt mạch cho bác! - Ông Giáp nói - Cố mà ăn uống, thuốc men vào. “Đói rau, đau thuốc” mà, đừng lo...

Ông Kỳ Cầm vẫn thều thào trò chuyện:

- Bác... bác... gái cháu... Dững khỏe... không?

- Cám ơn bác lắm lắm! Mẹ con bà nhà tôi khỏe.

- Con Vàng Bớt... Đen... lúc nãy như tiếng nó... Nó sủa...

- Nó đang sẵn hoẵng ngoài truông.
- Tôi... tôi... chắc... không... qua... khỏi.
- Bậy nào! Cố mà thuốc men, ăn uống vào!

Ông Giáp bắt mạch cho ông Kỳ Cấm xong, tay trái ông bóp lấy trán, còn tay phải thì nắm tay người ốm có vẻ đắn đo cân nhắc một điều gì đó. Rồi đến bên bàn mở gói thuốc bắc gói bằng lá chuối khô mà cô gái vừa mang về ra xem. Ông quay sang hỏi bà Kỳ Cấm:

- Nhà còn nhung hươu không bác gái?
- Không còn! - Bà già trả lời. - Còn một ít bán cho ông đồng bồ dạo tháng năm. Tưởng mùa săn này sẽ kiếm cái mới, ai ngờ...
- Bảo cháu ra nhà tôi mà lấy một ít! - Ông Giáp nhìn bà một lúc rồi nói tiếp. - Bác đừng hoảng hốt làm gì, chỗ bà con, người nhà tôi xin nói thật, bệnh tình của bác trai nguy kịch lắm. Đừng thuốc thang ở những thầy lang băm, cũng đừng cúng bái, đồng bóng mà tiền mất tật mang.

Bà già và cô con gái sụt sùi khóc.

Bị rịn với người ốm, mãi tới lúc một thợ săn của làng Mít đến, ông Giáp mới sức nhớ tới chuyện săn hoẵng. Người thợ săn này nói:

- Anh em chưa biết tiến thoái cách nào thì có người mách rằng bác ở đây. Thế này ạ. Bốn con chó bên bạn săn chúng em, với bốn con chó bên bạn săn của bác cùng săn một con hoẵng. Con hoẵng đã đổ rồi, nhưng cả hai bạn săn còn lúng túng, chưa biết phân xử thế nào. Muốn nhờ đến bác ạ!...

- Chú chạy về trước đi, tôi ra ngay đây! - Ông Giáp dặn dò bà Kỳ Cấm cách sắc thuốc, rồi đến bên giường bệnh từ biệt ông Kỳ Cấm. - Bác nằm nghỉ nhé. Tôi đi ra ngoài bờ sông với cánh thợ săn một lát.

Ông Giáp vội vã đi về phía bến sông. Từ xa thấy cánh thợ săn đang hoa tay múa chân có vẻ tranh cãi to tiếng. Ông gọi to:

- Chú Bào, chú Tín ơi! Không phải con mồi của ta đâu! Con mồi của ta con Báo Vàng đang theo. Con này là của anh em bên làng Mít.

Chú Bào và chú Tín chững hững một lúc, rồi xoa tay làm lạnh. Chú Bào nói:

- Bé cái nhâm! Anh em thể tất cho nhé!

Cánh thợ săn tất thấy đều cười khề khề. Họ lôi dây (cái túi đựng trầu thuốc của đàn ông hồi xưa) lấy trầu thuốc ra mời nhau. Bác chủ bạn săn làng Mít nắm lấy tay ông Giáp, nói:

- Giá anh nhận lời làm chủ bạn săn của chúng tôi thì hôm nay vui biết bao nhiêu. Thế nào cũng mời anh, mời anh em về chỗ chúng tôi đã.

Ông Giáp cảm ơn, cố từ chối mãi vẫn chưa rút ra được. May sao lúc ấy con Báo Vàng từ đâu chạy xộc đến như một con báo. Đàn chó săn của bạn làng Mít dựng ngược lông gáy lên, xúm vào nhau, chìa những cái mõm đầy răng nanh ra gầm gừ. Nhưng con Báo Vàng không để ý, nó chạy tới ông chủ, cắn giật giật ống quần ông, lôi về hướng nó vừa chạy tới. Nó nhả ống quần ông chủ ra, chạy đi một đoạn rồi quay lại nhìn ông, hình như để xem ông chủ có đi theo không. Cánh thợ săn ngạc nhiên nhìn theo con Báo Vàng. Ông Giáp nói với bác chủ bạn săn làng Mít:

- Anh em cho hôm khác nhé! Để chúng tôi đi theo con Báo Vàng xem có chuyện gì. Có thể nó đã cắn chết con hoẵng.

Ông Giáp và hai bạn săn của ông chào cánh thợ săn làng Mít, rồi chạy theo con Báo Vàng. Con Báo Vàng chạy men theo bờ sông, xuôi xuống mãi vạn Chài. Ở đấy có bốn chiếc thuyền mui đang đậu. Thấy tốp thợ săn từ xa. Bốn chủ thuyền ra khỏi mui thuyền, đon đả hỏi:

- Các bác đi săn à? Có thấy con mồi nào chạy qua đây đâu?

Con Báo Vàng chạy tới một chiếc thuyền, nó ngồi trên bờ, nhìn xuống sông sủa như sủa kẻ trộm ban đêm. Ông Giáp nhìn chủ thuyền, nói nhẹ nhàng nhưng nghiêm nghị:

- Các bác đã đập chết con hoẵng rồi còn gì? Nào, đưa nó ra đây rồi anh em cùng vui, đi đâu mà thiệt.

Ông chủ thuyền vẫn chối, nhưng vẻ cười cợt cho dễ nói:

- Giấu các bác làm gì. Nào, xin mời các bác xuống thuyền uống nước đã. Nếu như con hoẵng đã chết thì đâu có đấy, vội gì.

Ông chủ thuyền lao đòn noi^u vào bờ, mời khách lên thuyền. Ông Giáp đang định xuống thuyền thì con Báo Vàng lao ra sông. Nó bơi quanh cái sào cắm neo thuyền vừa đớp nước vừa sủa. Bấy giờ ông chủ thuyền mới cười nhạt, đi tới bên cây sào cắm thuyền. Ông nói:

- Đâu có đấy mà. Thử con chó nhà bác một chút. Nó khôn thật!

Vừa nói ông vừa nhổ cái sào cắm neo thuyền lên. Khi gốc sào lộ lên mặt nước thì con hoẵng cũng nổi lên theo. Thì ra cánh chủ thuyền đã đập chết con hoẵng, họ buộc vào gốc sào, cắm neo xuống nước. Ông Giáp trách:

- Chỗ anh em, bà con cả, sao lạiỡ làm thế này. Khéo không các bác lại đập chết cả con chó quý của tôi chứ lại.

Ông chủ thuyền bên cạnh, nói xen vào, về ăn năn:

- Chúng tôi biết nó là con chó của bác, không aiỡ nữ giết nó đâu. Quả là nó khôn thật. Hễ thấy ai đó cầm que hoặc cầm lấy sào thuyền là nó bỏ chạy rất xa. Nhưng hễ thấy tay không, nó lại xán lại, sủa liên hồi. Thực lòng anh em tôi không ai dám nuốt trôi con hoẵng của bác đâu. Nếu có máu tham thì chúng tôi đã chèo thuyền đi rồi!

Ông Giáp cười:

- Vậy thì cảm ơn anh em. Được thế là ta hiểu nhau. Có điều nếu như các bác có chèo thuyền về biển, con chó này cũng bơi theo cơ đấy. Thôi thế này nhé. Chúng tôi xin con hoẵng và xin mời anh em cùng về nhà tôi ta uống rượu cho vui.

Cánh chủ thuyền cảm ơn nhưng lấy cớ đường xa, lại đã gần tối nên xin cáo.

Ông Giáp chào cánh chủ thuyền, rồi gióng một hồi ba tiếng cồng. Chú Bào và chú Tín khiêng con hoẵng lên vai đi trước, ông Giáp theo sau, chốc chốc lại gióng ba tiếng cồng. Con Báo Vàng vẫn đi dưới con mồi của nó. Đoàn đi sẵn vượt qua một con núi để trở về làng đúng vào lúc mặt trời gác núi. Có tiếng một con sói lửa đực sủa gọi đàn trên đỉnh Hòn Sốt. Lên đến đỉnh eo núi, con Báo Vàng quay lại, nhìn về làng Mít, cánh mũi phập phồng. Nó ngòi xồm xuống, sủa lên mấy tiếng âm điệu kéo dài và rất buồn.

*

* *

Lửa thui hoẵng nổi lên. Cánh thợ săn xúm vào lo làm thịt hoẵng. Đàn chó như thường lệ, con nào con nấy đến bên ổ rơm, đi quanh nửa vòng tròn rồi nằm vào ổ.

Con Báo Vàng cũng đến bên ổ, nó nằm gác mõm lên vành ổ, cánh mũi luôn luôn phập phồng. Rồi nó đứng lên, ra khỏi ổ, đi quanh sân về xốn xang. Nó trở lại vào ổ, nằm gác mõm lên thành ổ, mắt nhìn xa vời.

Thịt hoẵng đã làm xong. Cuộc vui của cánh thợ săn trước lúc chia tay nhau ra về bắt đầu. Vẫn như thường lệ, đàn chó săn được chủ ưu ái, cho ăn uống no nê. Riêng con Báo Vàng hôm nay được ông Giáp biệt đãi hơn, ngoài phần ăn thường lệ, nó còn được nhận thêm một đĩa thịt tái.

Cuộc vui bắt đầu được một lúc thì bác chủ bạn săn làng Mít đến, xách đến ba phần thịt. Phần thịt không nhiều nhưng tấm lòng nghĩa tình thì lớn. Đích thân bác chủ bạn săn đi tắt đường rừng mà đến, không phải là chuyện lệ làng bình thường. Ông Giáp mời khách cùng dự tiệc vui. Ông kể lại những chuyện về con Báo Vàng: chuyện nó ngồi xõm nhìn về nhà chủ cũ mà sủa, chuyện nó giữ con hoẵng mà cánh chủ thuyền đã giết chết ở Vạn Chài, cả chuyện nó bắt chột ngồi xõm trên đỉnh eo núi nhìn về làng Mít mà sủa.

Chuyện đang vui thì nghe tiếng con Báo Vàng sủa vánh lên, giọng vui vẻ ngoài sân. Bà Giáp vội vã ra đón khách. Cô con gái ông Kỳ Cầm đã vào đến hiên nhà. Cô cất tiếng trước giọng nghèn nghẹn:

- Cháu chào các bác, các chú.

Ông Giáp buông đũa, bảo bè bạn:

- Các vị cứ tiếp tục cho. Tôi xin có việc một lát! - Ông đứng lên, đến bên các hộp thuốc, gọi cô gái đến - Thế nào, bệnh tình thầy cháu thế nào?

- Uống thuốc thang chú cắt được một nước, thầy cháu có vẻ tỉnh táo hơn. Đòi ăn và thầy cháu ăn được vài thìa cháo.

Ông cắt một vài lát nhung mỏng, gói vào giấy bản đưa cho cô gái, dặn:

- Nhung không cốt để chữa bệnh mà cốt giữ sức. Nếu thầy cháu ăn được cháo rồi thì thái mỏng vào cháo. - Ông đưa cho cô gái một cái gói nhỏ khác - Còn đây là một ít sâm. Nếu thầy cháu quá mệt thì cắt một lát bằng nửa miếng cau, hãm độ nửa chén uống rượu nước, cho thầy cháu uống. Cần thận, đừng cưỡng quýt mà đổ cả nước sôi lẫn bã sâm vào mồm ông già đấy.

Bà Giáp nài nỉ cô gái ở lại, nhưng nom cô xốn xang như kiến bò trên chảo nóng. Cô nói rầm rứt:

- Thầy cháu mệt lắm. Cho cháu về để kịp thuốc thang cho thầy cháu.

- Này, cháu! - Bác chủ bạn săn làng Mít bỗng gọi. - Chờ bác, bác đưa về. Không được đi đường rùng một mình.

Bác chủ bạn săn làng Mít đứng dậy, sửa soạn ra về. Ông Giáp nhìn khắp lượt bốn bạn săn của mình. Chú Tín như hiểu ý, nói:

- Để tôi cùng đi, nhân đưa phần cho mấy bác chủ thuyền.

Chú Tín xách lấy cái nạnh lưng con hoẵng. Còn ông Giáp thì trao cho bác chủ bạn săn một chai rượu cao hổ cốt, bác nói:

- Anh em mình bây giờ đôi khi đã thấy đầu gối long long. Xin biểu anh, khi nào thấy xương cốt nhức nhức thì uống.

Vợ chồng ông Giáp tiễn ba người ra tận cổng. Con Báo Vàng chạy theo chân cô gái tới tận cuối cánh đồng màu, ông Giáp gọi mãi nó mới chịu quay lại. Cuộc vui lại tiếp tục, nhưng không khí hăng say, náo nức của một ngày săn thắng lợi buổi đầu bữa tiệc, giờ được thay vào sự dăm thắm, sâu lắng, ân tình. Nhân chuyện con Báo Vàng đã cách biệt hàng năm rông vẫn còn nhớ về chủ cũ, ông Giáp chợt nhớ đến, nghĩ đến chuyện đời, chuyện con người mà ông từng thấy. Ông trở lại với chuyện chém chết con hổ bạc mà cướp lại xác bạn - Ông Cầu - Và chuyện ông Trương Báu phản bạn.

Bấy giờ ông Giáp cùng hai người bạn là ông Cầu và ông Báu chung nhau làm một cái rẫy. Rẫy lúa của họ tốt lắm. Khi lúa bắt đầu chín, họ làm ba cái chòi ở ba góc rẫy để canh lợn rừng. Chòi rất cao, hổ không thể nhảy tới, lại có cửa đóng mở mỗi lần chui lên chui xuống. Đêm đến họ giao hẹn nhau hễ chòi này cất tiếng đuổi thú hoặc đánh một hồi mõ thì hai cái chòi kia phải lên tiếng đáp lại để báo cho nhau biết. Nếu chòi nào im lặng có nghĩa là chủ

chòi đã gặp nạn, hai chòi kia sẽ đến ứng cứu. Một hôm ba bạn rầy vẫn đi gác lúa như thường lệ. Đêm gần về khuya, ông Giáp đã ngủ say. Bỗng con chó cắn lấy tay áo ông giật mạnh. Ông choàng dậy nhìn xuống chòi, vì chòi đang rung lên như bị bão. Dưới chòi con hổ bạc mào đang từng nấc, từng nấc leo lên cái cột ngay chỗ cửa lên xuống. Thông thường thì hổ chỉ biết trèo cây lúc còn bé. Riêng con hổ này thì leo trèo như mèo. Một tay Ông Giáp giật lấy mào, tay kia xúc một gàu lửa than trong cái bếp bên cạnh, nâng cửa chòi lên, nhắm cái mặt có hai con mắt ánh vàng như đít chai, trút xuống. Con thú kịp hất mặt, gầm lên, nhảy phịch xuống đất rồi biến mất. Ông vớ lấy dùi mõ gõ một hồi. Hai bạn chòi gióng mõ đáp lại. Ông bước ra ngoài sân, nói vọng sang hai chòi bạn:

- Anh em ơi! Xem chừng cửa giả cần thận đấy. Hổ vừa leo lên cột chòi của tôi. Đừng ai xuống đất đấy. Tôi đã đuổi nó đi rồi.

Ba người chuyện trò với nhau một lúc nữa rồi trở vào chòi. Ông Giáp lại gieo mình xuống dất chòi, rồi ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy ông thấy con chó đang quay đầu về phía chòi ông Cầu sủa liên hồi. Ông xách mõ gióng một hồi. Có tiếng mõ ở chòi ông Báu đáp lại. Còn chòi ông Cầu thì im ắng. Ông lại gióng mõ lần nữa. Vẫn chỉ có chòi ông Báu đáp lại. Ông sinh nghi, ra khỏi chòi gọi vọng sang chòi ông Cầu:

- Bớ anh Cầu! Anh Cầu có thức không đấy? - Vẫn im lặng không có tiếng đáp lại. Ông Giáp lại gọi sang ông Báu. - Bớ anh Báu, đến chòi anh Cầu với tôi. Tôi nghi có chuyện chẳng lành. Con chó của tôi nó nhìn sang chòi anh ấy sủa gay gắt lắm.

- Vâng! - Ông Báu đáp - Tôi xuống ngay đây.

Ông Giáp giật cái mào bằng, lưỡi dài chừng hai gang tay, bằng thép mỏng, to bản, sắc như nước, cán dài như cán dao phát bờ; bế con chó đầu đàn xuống chòi. Ông vỗ vỗ lên đầu con chó ra hiệu bảo nó im lặng rồi đến bên gốc cây, nơi đã giao hẹn gặp từ trước, đứng chờ ông Báu. Chờ một lúc chẳng thấy ông Báu đâu cả. Bây giờ ông mới chợt hiểu “Hừ, cái thằng khốn nạn đã bỏ bạn”. Đúng là ông Báu đã xuống chòi trước ông lặng lẽ lên về làng rồi. Đứng dưới gốc cây một lúc nữa, một nỗi căm giận kẻ phản bội

trào lên trong ông. Giờ một mình có nên liều đến với con thú dữ đang say mồi trong đêm tối không? Ông lắc đầu, gạt phắt ý nghĩ hèn nhát ấy đi, xách mác băng đi về phía chòi bạn. Cái chòi ông Cầu đang rung lên bần bật. Đêm đầu tháng, trăng đã lặn, trời tối nhờ nhờ, ông nghe thấy tiếng nước nhỏ tí tách trên lá chồi, lá lúa. Ông đưa bàn tay ra hứng rồi đưa lên mũi ngửi. Có mùi tanh. Máu của bạn ông đã đổ. Vừa thương bạn, vừa giận kẻ phản bội và căm thù con thú dữ, người ông nóng ran lên. Ông ấn mình vào cụm chồi cây tốt bên cái cột chòi sát cửa, mác băng giơ cao, chực sẵn. Con chó biết ý, cũng chui vào bụi chồi cạnh ông. Ông chắc mẫm thế nào con hổ cũng tụt xuống cột chòi này. Nhưng không. Nó lách cửa chòi, ném xác ông Cầu xuống trước, rồi từ trên chòi nhảy phốc xuống. Ông đang nghĩ rất căng để tìm cách khác. Còn con hổ thì đang ham mồi, không để ý đến xung quanh. Vừa nhảy xuống đất nó đã chồm lên xác người chết. Rất nhanh, ông Giáp giơ mác băng quá đầu, giáng một nhát sấm sét xuống, tiện ngang sống lưng con hổ. Con hổ nằm vật xuống đất. Bỏ con hổ đã chết ở đấy, ông lau nước mắt, vác xác bạn về làng...

Chuyện con chó mẫn chủ, chuyện con người phản bạn lúc hoạn nạn đến với ông. Nhen lên cùng một lúc bao nhiêu tình cảm trái ngược nhau: cảm phục, mẫn yêu, oán ghét, trách móc. Nhân có chén, ông nói với các bạn thợ săn:

- Tôi có bài thơ, đọc anh em nghe nhé! - Rồi ông đọc:

“Khuyến nhi mãi khứ cánh vô thân

Do phụ y y cự chủ nhân.

Đa thiếu đắc tân vong khứ cự.

Nhân tình bất cập khuyến tình chân”

Ông giảng giải:

- Ý tứ bài thơ là thế này: “Chó đã bán đi rồi, chẳng còn chút ràng buộc gì, vậy mà nó vẫn đình ninh nhớ chủ cũ. Còn con người, bao nhiêu kẻ được mới nói cũ, tình con người không bằng tình con chó là chuyện có thật!”. Thế đấy. Con người phải sống cho phải đạo để vượt lên trên con thú không phải dễ.

Cánh thợ săn gật gù tâm đắc. Chú Bào đặt đĩa xuống, cầm lấy chén rượu, nâng lên một lúc, còn ngẫm nghĩ điều gì mãi mà chưa nhấp. Rồi chậm rãi, chú nói:

- Một lời chê trách, một lời khuyên răn, vừa ngọt ngào nồng ấm, vừa cay đắng thấm thía, hơn cả rượu nồng.

Ông Giáp cười hiền lành:

- Chú quá khen. - Rồi ông nói - Này, ta ngồi quá lâu rồi đấy. Thôi ta ngừng kéo đàn bà, con trẻ mong.

Tối ấy Ông Giáp và cậu con trai ngủ rất say. Thằng Dũng bật dậy khi nghe một tiếng chó tru dài ngoài sân. Cậu đỡ cửa bước ra ngoài. Giữa sân, con Báo Vàng đang ngồi trên hai trên chân sau, đầu cất cao, nhìn ra cổng mà tru từng chập. Thằng Dũng mắng con Báo Vàng:

- Báo Vàng, vào ổ!

Con Báo Vàng ngoan ngoãn vào ổ. Thế là không phải có thú dữ rồi. Thằng Dũng nghĩ thế. Có khi động trời. Đến hoẵng, chó sói, hổ, báo... động trời cũng phải kêu cơ mà.

Dũng trở vào nhà ngủ lại. Còn Ông Giáp thì nhân có chén rượu say, ông ngủ li bì cho đến sáng. Sáng ra, ông mở cửa ra sân sớm. Thấy cái ổ con Báo Vàng trống không, ông hốt hoảng gọi con trai:

- Con Báo Vàng đâu rồi hả con?

- Con không rõ. - Thằng Dũng ngồi bật dậy đáp. - Hôm qua nghe tiếng nó tru, con mở cửa ra thì thấy nó đứng giữa sân. Con đã bắt nó trở lại vào ổ rồi cơ mà.

Ông Giáp chạy ra vườn rồi ra cổng. Cánh cổng mở toang. Ông hú gọi mãi chẳng thấy con Báo Vàng đâu. Trở vào nhà, ông trách con:

- Mà vô tâm quá. Sao hôm qua không gọi bố; lại quên cả cài cổng. Không khéo hổ bắt mất con chó rồi.

- Không có hổ đâu bố ạ. - Thằng Dũng quả quyết - Chó đàn vẫn nằm nguyên trong ổ rơm cơ mà.

Cả hai bố con Ông Giáp cùng chạy bổ đi tìm con Báo Vàng. Họ ra khỏi cổng, cúi gập xuống nhìn kỹ ở các luống ngô quanh vườn xem có lốt chân hổ không, không thấy có lốt hổ. Hay là nó người thấy hơi hoảng về gần làng, đã lên đi săn một mình. Ông Giáp nghĩ thế, rồi bảo con:

- Thôi! Có lẽ nó đi săn rồi! Ta vào nhà.

Quả là thỉnh thoảng con Báo Vàng cũng trốn nhà đi săn một mình thật. Còn nhớ hôm đầu tiên xảy ra chuyện con Báo Vàng trốn đi, ông Giáp cũng đã hết hoảng tìm kiếm nó suốt buổi, cứ tưởng nó trốn về nhà chủ cũ. Mãi đến trưa có mấy người đi rừng về mách với ông rằng, họ nghe thấy tiếng chó sủa hoảng ở trên dãy Hòn Cấm, bấy giờ ông mới yên tâm. Và thật không ngờ, tối hôm ấy lúc cả nhà ông đang mong ngóng con Báo Vàng trở về thì bỗng ông Cò và ông Đòng xóm Vạn khiêng về một con hoảng đi vào cổng nhà ông. Sau họ là bọn trẻ con cười reo ầm ỹ. Hai người đặt con hoảng xuống sân cùng lúc con Báo Vàng chạy xộc vào, vẫy đuôi mừng rối rít, quẩn quanh bên chân ông chủ. Ông Giáp ngạc nhiên, chạy ra hỏi thay lời chào khách:

- Hoảng đâu thế hả các bạn?

- Con chó của anh sủa đấy. Chờ mãi chả thấy có người đến nhận. Con chó lại cứ bám lấy. Mãi sau bọn trẻ chặn trâu mách mới biết con chó nhà anh.

- Thế mà chẳng thịt đi. Tôi có công cán gì mà khiêng con mồi vào đây?

- Bậy nào. - Ông Cò nói - Con chó nhà anh sủa lại không phải của anh là thế nào? Chả lẽ con hoảng điên, chạy đến cho chúng tôi đập chết chắc?

Chủ và khách cùng cười vui vẻ. Ông Giáp bảo:

- Thôi, đã thế thì thế này, nhóm lửa lên, thui đi! Hai anh một nửa, tôi một nửa. Bên Vạn, ai có phần sủa thì tùy hai anh.

Lần khác nó theo bọn trẻ chặn trâu bò biên biệt suốt cả ngày. Bấy giờ vào thời kỳ sói lửa, còn gọi là chó rừng, ghép đôi. Hôm ấy một cặp sói lần vào rẫy vồ và cắn chết một con bê con sáu tháng tuổi. Trong khi lũ trẻ chặn trâu bò mãi miết bận bịu với con bê xấu số thì con Báo Vàng lao theo cặp sói lửa. Cặp sói vùng chạy. Con sói lửa đực chạy trước, con sói cái đang

chạy, chốc chốc lại quay nhìn con Báo Vàng. Cả ba con vật im lặng đuổi nhau vào rừng. Mãi một lúc rất lâu bọn trẻ mới nghe một tiếng sói rú lên trên Hòn Cấm. Bọn trẻ hốt hoảng bảo nhau quanh trâu bò ra đồng trống. Nhưng chúng lại quên khuấy chuyện con Báo Vàng đuổi theo đàn sói lửa. Chiều đến con Báo Vàng về nhà, lông lá bù xù, đầu vai xây xát, nó cắn lấy gấu quần ông Giáp lôi đi. Ông Giáp và cậu con trai xách mác đi theo nó vào tận Hòn Cấm. Đây là một khu rừng đầu nguồn nước, được khoanh vùng, cấm chặt phá nên cây cối rậm rạp, nhiều cây to. Con Báo Vàng dẫn bố con ông Giáp đến một bãi đất cạnh cây lim bọng. Họ kinh ngạc thấy một con sói lửa đực lực lưỡng đã bị nó cắn chết nằm dài trên bãi cỏ...

Nhưng lần này, mãi vẫn không thấy con Báo Vàng trở về.

Mất ba ngày liền tìm kiếm hết rừng ngang núi dọc vẫn không thấy tăm hơi con Báo Vàng. Thế là mùa săn này lại đành treo công, gác mác. Cho đến bao giờ mới lại tìm được một con chó đầu đàn hay? Cánh thợ săn buồn lắm.

Sáng ấy đi chợ về, bà Giáp mua một thẻ hương, một chai rượu. Vừa đặt thúng xuống, bà đã trao các thứ cho chồng. Bà nói:

- Mình vô tình quá. Mãi tìm chó tìm mèo mà không biết ông Kỳ Cấm đã qua đời.

Đang ngồi co chân lên trên chõng, ông Giáp nhảy xuống đất, đỡ lấy thẻ hương, chai rượu, hốt hoảng hỏi:

- Nhà nói gì thế? Ông Kỳ Cấm mất rồi à? Bệnh ông già có nặng thật, nhưng bệnh già, không thể chết nhanh thế được.

- Thì người làng Mít bảo thế. Ông cụ ấy mất đã ba hôm rồi. Hôm nay là ngày dựng nhà mồ cho ông cụ.

Ông Giáp thở dài:

- Tội nghiệp chưa! Tôi cũng tâm bất tại thật.

- Thẻ hương, chai rượu đây. - Bà Giáp nói. - Đã không gặp, không đưa ông ấy ra đồng được, thì nhà vào viếng mộ ông ấy cho trọn tình, trọn nghĩa.

Cơm nước xong, ông Giáp khăn áo lên đường. Mãi chiều tối ông mới về, và một chuyện thật không ngờ: lúc ông về nhà thì có cả con Báo Vàng về theo. Có điều con chó gầy dốc đi, như sau một cơn ốm. Bà Giáp vội đổ cơm ra âu cho nó ăn. Bốn con chó đàn xúm lại, vây lấy nó, vẫy đuôi mừng rối rít. Con Khoang, con chó cái tơ có bộ lông mềm mại thì đôi mắt ánh lên long lanh một niềm vui, đưa lưỡi âu yếm liếm lông cho nó.

Nghe tin ông Giáp đã tìm thấy con Báo Vàng, bốn chú thợ săn chạy đến. Con Báo Vàng bỏ dở cơm, chạy ra đón mừng. Khi nó trở lại âu cơm, cánh thợ săn ngồi cả xuống chõng tre, vừa uống nước vừa trò chuyện. Ông Giáp giọng xúc động kể lại câu chuyện chính ông chứng kiến nhưng thật lạ lùng, khó mà hiểu nổi. Khi ông Giáp cùng bà Kỳ Cầm ra thăm mộ ông già, thì thật sững sốt, ông thấy con Báo Vàng nằm khoanh trong lòng nhà mồ, phía dưới chân người chết. Con Báo Vàng thấy ông Giáp, nó uể oải đứng lên, bốn chân run rẩy, đuôi vẫy lờ đờ, đôi mắt buồn rầu nhìn ông như hối lỗi. Thắp hương viếng ông Kỳ Cầm xong, ông Giáp ôm lấy đầu con Báo Vàng ghì vào lòng, vuốt ve nó từ đầu đến lưng. Còn bà Kỳ Cầm thì vừa khóc lóc vừa kể lễ, Tối hôm ấy cô con gái mang sâm và nhung về nhà chưa kịp sắc thì ông Kỳ Cầm đã qua đời. Mọi người tang gia bối rối, chạy ngược chạy xuôi khắp làng báo tang, lo liệu việc ma chay. Ở nhà quê bây giờ người ta rất kiêng cho chó mèo lang vảng gần giường người chết đang nằm. Mấy con chó nhà bà Kỳ Cầm đã cho buộc cẩn thận dưới nhà bếp. Người nhà thay nhau ngồi túc trực bên giường ông Kỳ Cầm suốt đêm. Những người ngồi túc trực vào lúc về khuya vì mệt quá nên ngủ thiếp đi, lúc chợt tỉnh thì họ thấy một con chó lạ ngồi dưới gầm giường phía chân người chết, đang rên ư ử như bị rét, Những người túc trực hốt hoảng, hồn vía lên mây. Họ cho là điềm gở, là ma hiện hình. Họ gào thét inh ỏi. Chốc lát cả nhà gậy gộc, đuốc đèn xua đuổi con chó, biến tiếng khóc than thành tiếng la ó. Nhưng con chó không chịu chạy xa, hết vòng ra sân, xuống nhà bếp rồi nó lại vòng lên. Cuối cùng nó chui hẳn xuống dưới gầm giường ông Kỳ Cầm. Đến bây giờ cô con gái mới nhận ra nó là con Vàng Bớt Đen. Cô kêu lên trong tiếng khóc:

- Mẹ ơi, các chú, các bác ơi, đừng đánh nó! Con Vàng Bớt Đen đấy. Nó về thăm chủ nó đấy. - Cô gọi con Báo Vàng tới, ôm lấy đầu nó, cô khóc: - Bố ơi, con Vàng Bớt Đen về với bố đây. - Rồi cúi xuống con chó, cô nỉ non - Vàng ơi, mày về không kịp nữa rồi, thầy tao không còn nữa.

Con Báo Vàng vẫn ủ rũ. Khi cô gái buông nó ra, nó lại tới bên chân giường, giếm chỗ nằm xuống đấy. Bây giờ thì không chỉ riêng cô con gái mà ai nấy đều cảm động, không nỡ đuổi nó ra khỏi nhà nữa.

Từ giờ phút ấy, con Báo Vàng nằm ở chân giường, buồn bã nhìn những người ra ra vào vào. Khi người ta đưa ông già ra đồng, nó ra theo. Rồi nó nằm bên mộ ông già. Đói quá thì nó về nhà một lúc. Cô chủ hoặc bà chủ cho nó ăn. Ăn xong nó lại ra mộ ông già nằm. Ăn uống thất thường nên nó gầy rạc đi như một con chó ốm.

Ông Giáp vượt ve con Báo Vàng. Khi cáo biệt vong linh ông Kỳ Cầm ra về, ông gọi con Báo Vàng về theo. Bà chủ nhà và cô con gái khóc lóc. Bà nói:

- Hay là bác cho mẹ con tôi hoàn lại con bê, để con Vàng ở lại đây. Sợ đời ông nó đã đôi lần không phải với nó.

Ông Giáp vốn tính rất cả nể. Không biết từ chối thế nào, đành nói:

- Chuyện đôi chác chả phải tính đến. Nếu nó không chịu ở với nhà tôi, mà quay về nhà bác thì tôi cũng đành chịu. Thôi thế này: bây giờ hãy tạm để nó ở đây với mẹ con bác đã, sau hãy tính.

Bà già ngậm ngùi nói:

- Thế thì mẹ con tôi chả đành.

Bà sai cô con gái đổ cơm và thức ăn ngon vào một cái chậu, thết con Báo Vàng một bữa. Bà lấy cái tròng cổ ra, định tròng vào cổ nó cho ông Giáp dắt. Nhưng ông Giáp xua tay ngăn lại:

- Chả cần bác ạ. Bác cứ để mặc nó.

Khi chào chủ nhà ra về, ông vượt đầu con Báo Vàng như tạm biệt nó. Nhưng con chó bước đến ngửi lên quần áo bà chủ, cô chủ rồi lon ton chạy

ra sân. Đợi ông Giáp ra khỏi cổng, nó quay lại nhìn mẹ con bà Kỳ Cầm lần nữa rồi chạy theo ông. Mẹ con và Kỳ Cầm nhìn theo nó, khóc thút thít.

Nghe ông Giáp kể chuyện con chó, mấy chú thợ săn, cả bà vợ và cậu con trai của ông đều im lặng, xúc động.

CON CHÓ CON XA RỪNG

Một đàn sói lửa lại “quay vòng” trở về rừng này kiếm mồi. Đàn sói lửa đã đi đã về vùng rừng này mấy lần. Sói lửa về thì nai, hươu, hoẵng cũng lần đi cánh rừng khác thành thử các bạn săn nhiều hôm phải về không. Ông Giáp bức lắm, rủ các bạn phải tìm cách đuổi đàn sói lửa này ra khỏi vùng săn của họ.

Hôm ấy bố con ông Giáp cùng các bạn săn khiêng lưới, dặt chó săn vào rừng. Họ đến ngay khu vực Hòn Cấm, nơi đàn sói lửa đang hoành hành. Ba vạng lưới^[2], mỗi vạng dài có tới mười mét được nối lại với nhau, chắn ngang eo núi, nơi núi đất và núi đá gặp nhau mà muông thú thường qua lại mỗi lần chuyển vùng. Cái eo này như một rốn vó, bên trái thì mạch núi đá lởm chởm, bên phải thì ngọn núi đất bị sụt lở để lại một tường đất cao, thú khó lòng mà vượt qua được. Căng lưới xong chú Bào và chú Tín mỗi người đứng rình ở một đầu lưới, còn những người khác thì tung chó đàn vào đàn sói. Họ vừa hò hét bám sát lũ sói vừa giục cồng inh ỏi. Lũ sói lửa lúc đầu không chịu chạy, chúng lao vào cắn trả chó nhà. Nhưng đàn chó săn có con đầu đàn can đảm, sức vóc dẻo dai, lại có người kèm bên nên về sau lũ sói lửa phải rút chạy. Chúng chỉ dừng lại xông vào đàn chó khi đã cách xa người. Mỗi lần như thế, con sói đầu đàn bất thành liền quay ngoắt lại đâm sầm vào con Báo Vàng như một mũi tên. Con Báo Vàng nhảy sang bên và quay ngang rất nhanh. Nó tấp mạnh vào gáy con sói đầu đàn, xách ngược lên, lắc lắc mấy cái rồi ném sang một bên. Trong lúc con sói đầu đàn vừa kêu ăng ăng vừa bỏ chạy, con Báo Vàng lại lao tới tiếp sức cho con Đốm đang bị hai con sói đực vây lấy. Nó dùng đầu tấn vào vai một con, làm con này bắn ra xa và, nhanh như nhát chém, nó tấp lấy cổ con còn lại, vật nghiêng xuống. Chốc lát lại thấy nó xuất hiện giữa đàn sói. Tiếng người hò hét và tiếng cồng đến gần, đàn chó nhà trở nên dũng mãnh hơn, chúng liều chết lao vào đàn sói. Lũ sói kéo nhau chạy về phía eo núi đã chăng lưới chờ sẵn. Nhưng con sói lửa đầu đàn này rất khôn, nó đánh hơi thấy phía eo núi có hơi người, bèn sửa mấy tiếng báo cho đàn để ý, rồi đổi hướng chạy. Nó

dẫn đàn bê ngoặt sang phải, tránh được một ngọn mác phóng đón của thẳng Dũng, vượt dốc núi sang bên kia làng Mít. Chỉ còn hai con sói đàn chậm chân bị dồn vào lưới. Biên lưới sập xuống nhốt hai con sói lửa vào trong. Hai con chó rừng hốt hoảng, lao đi lao lại như một cái ống mắt cáo. Chú Bào reo lên:

- Các anh ơi, dính rồi.

Chú Bào một đầu, còn đầu kia chú Tín lao vào hai con mồi. Hai con sói lửa đã bị nhốt, vậy mà vẫn hung dữ. Chúng lồng lên, những chiếc nanh nhọn chìa ra gầm gừ. Nhưng làm gì được, hùm thiêng sa lưới cũng phải bó tay huống nữa là lũ sói quèn. Hai con mồi bị giết chết. Cánh thợ săn đã có mặt. Nhưng quái lạ, chẳng thấy một con chó nào trong đàn chó săn chạy tới cả. Hay là chúng nó theo đàn sói sang bên kia làng Mít rồi? Thợ săn băn khoăn. Họ bắt đầu hú gọi chó.

Ông Giáp cùng con trai chạy lên đỉnh dốc, hướng công về phía vùng rừng thuộc làng Mít giục mấy hồi gọi chó. Rồi ông lắng tai nghe xem có tiếng đàn chó sủa đàng ấy không? Không có, chỉ nghe thấy chốc chốc lại có tiếng sói lửa tru lên rền rĩ, chắc là những con sói lửa bị thương vì bị đàn chó cắn. Bên ấy, phía làng Mít núi tiếp núi chạy dài, trùng điệp xanh ngắt. Lũ khỉ, vượn, vọc vẫn bình chuyện nhau trên các cành dẻ gai, trên những ngọn rành rành vượt hẳn lên tán rừng. Chốc chốc trên nền lá xanh của cây rừng, một đàn cu xanh hay gầm ghì gì đó lướt rất nhanh. Vài ba con chồn nác, chồn ghệ mình vàng, mõm đen như bôi nhọ đi từ cây này sang cây khác trên những chiếc cầu tự nhiên bắc bằng những sợi dây rừng sống lưu niên. Rừng núi bên ấy vẫn yên ắng, không có đàn chó săn nào đang săn đuổi cả. Ông Giáp rủ con trai quay lại eo núi. Ở đấy cánh thợ săn đang đợi họ. Đang đi bỗng thẳng Dũng nắm áo bố kéo lại. Cậu vừa nghe một tiếng kêu ăng, như tiếng chó bị cắn vào cổ. Ông Giáp dừng chân lắng nghe. Về phía giữa Hòn Cấm, nơi có cây lim bông hình như có tiếng chó cắn nhau. Lạ thật, đàn chó nhà ông không bao giờ có chuyện cắn nhau trong lúc săn mồi! Ông cùng với con trai hồi hả về chỗ căng lưới. Ông nói với cánh thợ săn:

- Thu lưới lại! Hai chú gánh lưới, hai chú khiêng hai con sói lửa này về trước. Bỏ con tôi sẽ đi tìm đàn chó. Nghe như có tiếng chúng nó cắn nhau.

Ông Giáp cùng con trai đi được mấy bước thì nghe tiếng con Báo Vàng sủa rống riết. Bỏ con ông chạy đến nơi thì thấy con Vện, con chó đàn can đảm của họ đang nằm nghiêng, duỗi thẳng chân, máu từ cuống họng trào ra. Cách đó không xa là một con sói lửa cái cũng nằm nghiêng, đã chết, cạnh nó là con Mực và con Đốm. Con Báo Vàng đang dí mõm vào gốc cây lim bông rỗng ruột mà sủa. Ông Giáp xót xa bế con Vện hãy còn mềm nhũn đặt nó lên mô đất cao. Sau đó, ông kéo con Báo Vàng ra, nhìn vào hốc cây. Bên trong hai con sói lửa con đã bị chó săn cắn chết, còn con thứ ba đang co rúm lại trong thành hang, rên ư ử vì sợ. Con sói lửa con vừa mở mắt, rất xinh. Thì ra trong lúc săn, đàn chó của ông phát hiện ra ổ sói. Khi đàn sói bị xua sang rừng bên, hai con còn lại bị giết, đàn chó săn đã kéo đến đây. Chắc chắn con Vện sục vào hốc cây trước tiên. Và cắn chết hai con sói lửa con này trước lúc vật lộn với con sói lửa mẹ. Con sói lửa mẹ đi đi kiếm mồi về, nó rẽ đàn chó săn đang bờ ngõ ra, lao vào gốc cây, tổ ấm của nó. Tuy mới sinh lũ con được mười lăm, hai mươi ngày, thân hình gầy guộc, nhưng hàm răng sói thì vẫn sắc nhọn. Con sói mẹ đã cắn vào cuống họng con Vện, giết chết kẻ đã sát hại hai con nó. Còn nó thì lao ra bãi cỏ, kéo đàn chó theo để tránh nguy hiểm cho con sói lửa con còn lại, và không hiểu con Mực hay con Đốm đã cắn chết nó. Ông Giáp nâng con sói lửa con lên ngắm nghía. Trông nó chẳng khác gì một con chó nhà. Chỉ có cái mõm hơi to và bốn chân cao hơn, bàn chân dài hơn chó nhà. Ông bảo con trai:

- Đem về nuôi thử. Biết đâu sau này nó chẳng thành con chó săn cừ.

- Đúng đấy bố ạ. - Cậu con trai hăng hái ủng hộ. - Để con bế nó cho.

Ông Giáp làm cái giỏ để xách con sói lửa con về. Con Báo Vàng đến bên con sói lửa mẹ đã chết, ngửi hít trên mình con vật đã giá lạnh. Đột nhiên nó ngồi trên hai chân sau, tru lên một hơi dài.

Ông Giáp bờ ngõ nhìn con Báo Vàng, ông nói có vẻ bùi ngùi:

- Hình như chúng nó quen nhau, biết nhau từ trước? Mà xem ra con Báo Vàng không ghét lũ sói lửa con. Có thể là con của nó cũng nên.

- Đấy, cái dạo nó cắn chết con sói lửa đực ấy. - Thằng Dũng nhắc lại. -
Bố nhớ không? Hôm ấy con sói lửa cái vẫn lấp ló trong bụi. Con nom thấy
nó chạy theo con Báo Vàng một đoạn.

- Bố nhớ ra rồi. - Ông Giáp nói. - Đêm đêm có tiếng sói tru sau bờ vườn
nhà ta có thể là con này đấy, con sói lửa cái ấy mà.

Con sói lửa con được mang về nhà. Ông Giáp bảo con trai:

- Từ nay cứ gọi nguyên tên rừng của nó là Sói Lửa!

Thằng Dũng reo lên:

- Hay đấy. Phần con nuôi nó.

Ông Giáp thử đặt cái rọ có con sói lửa bên trong trước mõm con Báo
Vàng xem sao. Con Báo Vàng không gặm gừ, mà cúi xuống ngửi hít vào
nan rọ, rồi đứng dậy đi vòng quanh.

Con chó Khoang trong đàn chó nhà ông Giáp cũng vừa đẻ một lứa được
ba con. Lũ chó con cũng mới mở mắt nên hôm nay con Khoang không có
mặt trong cuộc săn đuổi. Ông Giáp đem nhốt con Sói Lửa vào trong một
cái nơm nhốt gà với một con chó con cho nó tắm làn hơi chó nhà để đánh
lừa chó mẹ. Con Khoang chừng như thấy mất con, nó chạy bỏ đi tìm. Nghe
tiếng chó con kêu trong nơm, nó chạy tới, đi vòng quanh nơm. Ông Giáp
nảy ra sáng kiến, bắt cả hai con kia nhốt vào luôn. Con Khoang chạy vòng
quanh nơm, dùng mõm hất, lấy chân cào, cố lật cái nơm lên, nhưng không
lật được. Nó đi quanh chán rồi nằm xuống bên cạnh nơm. Nằm chán lại đi
vòng quanh tìm cách lật nơm giải phóng cho lũ con. Nhưng vẫn không lật
được, nó lại nằm xuống. Lũ chó con đói sữa mỗi lúc một sữa da diết hơn.
Bà Giáp đi ngang qua, thấy ông chồng và cậu con trai đang canh chừng cái
nơm, bà bảo:

- Ông con nhà này hết nghề rồi. Sao lại nhốt con nó vào nơm?

- Để cho con sói con tắm hơi. - Ông Giáp bảo.

Bà Giáp cho con Khoang ăn. Nhưng nó không thiết ăn uống. Nó ăn vài
miếng lại ngẩng lên nghe lũ con đang kêu gào. Nó bỏ ăn, chạy đến bên cái
nơm. Bà Giáp bảo chồng:

- Tội nghiệp chưa! Thả con nó ra đi!

Ông Giáp nói như nài nỉ:

- Một lúc nữa thôi! Rồi nhà nó xem.

Một lúc sau, ông Giáp bắt một con chó con ra, đặt vào bụng con Khoang đang nằm. Con chó con sục vào bú. Con Khoang liếm láp con một lúc, rồi mắt lim dim ngủ. Chắc nó đã mệt với cái nơm giam lũ con nó. Bấy giờ ông Giáp lại bắt con chó con thứ hai ra, lần này là con Sói Lửa. Hình như cậu chàng này đói quá, sục quá mạnh nên con Khoang choàng mở mắt. Nó bàng hoàng thấy một con chó lạ. Nó đứng phắt dậy, cúi nhìn con Sói Lửa, rồi nhe răng ra gầm gừ. Ông Giáp vuốt lưng nó, bảo nhẹ:

- Khoang, nằm xuống! Con mày đấy!

Con Khoang vẫn chưa chịu nằm, răng vẫn nhe ra, gầm gừ. Hai bố con ông Giáp rất lo. Bởi cái hàm răng ấy, bất thành linh tấp cào cổ con Sói Lửa con này, thì con thú yếu ớt sẽ chết không kịp giã. Còn con Sói Lửa và con chó con thì cứ chạy quanh bên chân con chó mẹ, chốc chốc lại chồm lên hai chân sau, óc ách đòi bú. Con Khoang thôi không nhe răng gầm gừ nữa. Ông Giáp thả nốt hai con chó con kia trong nơm ra. Bây giờ con Khoang trở về dáng hiền lành của con chó mẹ. Nó cúi xuống ngửi hít con chó lạ, đi nửa vòng theo thói quen trước khi nằm xuống, duỗi bốn chân ra thoải mái cho con bú. Bà Giáp nhìn đàn chó vui vậy, rồi bảo:

- Thần tình thật!

Trong nhà ông Giáp có một con chó cái cũng khoang giống như con chó mẹ, rất đẹp; nền lông trắng khoang xám có viền màu lông vàng nhạt, giống như những mảng mây màu chì đậm trên nền trời có ráng chiều hắt lên. Để con chó mẹ có sức nên khi lũ chó con đầy tháng tuổi, ông Giáp cho bớt đi hai con, chỉ giữ lại con Khoang con và con Sói Lửa. Sữa chó mẹ bây giờ chỉ dồn cho hai con chó con, thỉnh thoảng bà Giáp lại mua phôi bò, phôi lợn ở chợ về băm ra trộn cháo cho con Khoang con và con Sói Lửa ăn nên chúng lớn nhanh như thổi. Càng lớn hai con chó lại càng xinh, chúng vật nhau, đuổi nhau suốt ngày. Mỗi sáng hoặc ban chiều, lúc đi săn về, những con chó đàn cũng hay đùa nghịch với lũ chó con. Con Báo Vàng hay

chơi với con Sói Lửa. Khi thì nó đuổi theo con Sói Lửa, vừa chạy nó vừa sủa như đuổi hoẵng, làm con chó con này chạy đến cuồn cả chân, ngã sấp, ngã ngửa trên các luống cày trong vườn. Cũng có khi con Báo Vàng chạy, cho con Sói Lửa đuổi. Đang chạy nó dừng phắt, quay đầu lại. Khi con Sói Lửa chạy đến nơi thì nó né sang một bên, quay ngang, chìa cái mõm rộng ra, ngoạm lấy cổ chú chó con, nâng bổng lên. Hai con lại đuổi nhau ra sân, con Báo Vàng vờ ngã xoài xuống sân, chống bốn vó lên. Bấy giờ con Sói Lửa chồm hai chân trước lên, kẹp lấy cổ con Báo Vàng, rồi cắn vào hàm dưới nó. Con Báo Vàng kêu lên ăng ăng, con Sói Lửa mới chịu nhả, rồi cắn lấy chân sau, ra sức kéo.

Một hôm con Sói Lửa biến đi đâu không rõ. Chiều đến vẫn không thấy nó đâu, mà cả con Báo Vàng cũng đi đâu mất nốt. Ông Giáp hú gọi mãi mà không thấy tăm hơi hai con chó. Mãi đến bữa cơm chiều, cả nhà sửa soạn ăn cơm thì thấy con Báo Vàng cào một con gì từ xa chạy vào cổng. Nó cào con mèo chạy một lúc rồi lại đặt xuống nghỉ. Hai bố con ông Giáp chạy tới, thì ra con Báo Vàng cào con Sói Lửa tha về nhà. Sao lại thế này? Chẳng lẽ con Báo Vàng lại cắn chết con Sói Lửa rồi? Thấy người nhà, con Báo Vàng đặt con Sói Lửa xuống, miệng rên ư ử. Ông Giáp nâng con Sói Lửa lên. Mình nó mềm nhũn. Nó hãy còn sống, nhưng thở thoi thóp, yếu ớt, bọt mép sủi ra. Ông Giáp nói với con trai:

- Ăn phải chuột đánh bả rồi! Con Báo Vàng giỏi lắm.

Ông Giáp bế con Sói Lửa vào nhà. Ông hí hục làm thuốc. Không rõ ông pha chế những gì cho nó uống. Đang nằm thườn thợt, bỗng nó co dúm người lại, rồi nôn thốc nôn tháo. Nôn xong, nó lại nằm xoài. Ông Giáp cho một loại thuốc nước khác vào ống nứa, cạy mõm nó ra đổ vào. Nó lắc đầu yếu ớt rồi nuốt ực. Ông Giáp xoa tay bảo con:

- Thế là nó sống rồi.

Bây giờ ông mới để ý, cả đàn chó xúm lại xung quanh. Nhìn con Báo Vàng, ông Giáp hình dung lại sự việc. Thì ra hôm ấy cậu chàng Sói Lửa suốt ngày sục sạo trong ruộng lúa. Nó săn đuổi lũ chuột. Những con chuột khỏe mạnh nhanh chân chui tọt vào hang, còn các con bị đánh bả khật khừ,

chậm chân bị nó tóm được. Cái tính khí chó rừng non bạ thứ gì cũng ăn, trong khi thiếu kinh nghiệm của loài thú hoang nên đã làm hại nó.

CON SÓI LỬA VỚI HAI CON LỢN VÀ EM BÉ NẪM VỠNG

Một hôm con Sói Lửa bị một trận đòn đau. Nguyên là thế này. Trong chuồng lợn nhà ông Giáp, vợ ông vừa mua hai con lợn bột rất đẹp, mỗi con khoảng mười lăm cân thả vào. Bà vợ chăm bẵm đôi lợn lắm. Con Sói Lửa thường buộc ở cái ổ không xa chuồng lợn là mấy. Mỗi lần nghe tiếng lợn kêu đòi ăn, nó cứ dướn cổ lên nghe ngóng, có khi giăng căng cả dây tròng ra. Ông Giáp cứ tưởng nó tù chân, nên bảo con trai:

- Con ra đóng cổng, cởi dây cho nó.

Cậu con vâng lời, đóng cổng và cởi dây cho con Sói Lửa. Con Sói Lửa hớn hờ nhảy căng lên, mừng rồi rít. Rồi nó chạy đến bên chuồng lợn, hếch mõm lên phen chuồng, hai chân trước cào sần sạt. Chuồng lợn vùng này thường dùng những cây trâm sừng thẳng, cỡ cây nửa nhỏ, cài thành phen, rập lại. Ông Giáp nhìn ra, lấy làm lạ, bảo con:

- Con Sói Lửa lại ngứa nghề sói lửa chắc! - Và ông Quát - Sói Lửa, chết đòn đấy!

Con Sói Lửa quay lại nhìn bố con ông Giáp, rồi thôi không hếch mõm lên phen chuồng, đưa hai chân trước cào bới nữa. Nó đi quanh nửa vòng như chó nhà rồi nằm xuống cạnh cửa chuồng lợn. Ông Giáp lại bảo:

- À, nó canh chừng chuồng lợn đấy. Thế mà lại hóa hay.

Con Sói Lửa vẫn nằm đấy, mõm gác lên hai chân trước, mắt lim dim ra chiều ngoan ngoãn lắm, trong khi hai con lợn trong chuồng xán vào nhau, rút vào tận góc phía trong. Bố con ông Giáp yên chí, không để ý đến chuyện này nữa. Nhưng khi ông đang ngồi chuốt cán mác dưới gốc bưởi, cậu con trai đang học bài thì nghe tiếng lợn kêu choéc lên, kéo dài như bị chọc tiết. Một con lợn phóng qua cửa chuồng chạy thục mạng ra vườn, kéo theo đàn chó săn. Bà Giáp kêu lên hốt hoảng:

- Nhà nó ơi, xem con Sói Lửa cắn chết con lợn rồi đây này! Rõ nuôi ong tay áo chưa?

Ông Giáp quát đàn chó:

- Vàng, Mực, Khoang, Đốm, vào nhà! - Vừa chạy về phía chuồng lợn, ông vừa quát - Sói Lửa, mày chết!

Ông Giáp cầm lấy thanh tre bằng ngón tay, nhảy vào chuồng lợn, trong khi con Sói Lửa đang cưỡi lên lưng con lợn, vừa cắn vào gáy, vừa day. Ông Giáp chộp lấy gáy con chó, xách ngược lên, quật vào mấy cái chân đang quờ quạng định cào cấu, vừa quát, ông vừa giảng giải:

- Chừa này! Chừa vồ lợn nhà này! - Ông dí mõm con Sói Lửa vào gần con lợn đang dúm ró lại, lù vào sát góc chuồng, quật cho nó một trận. - Chừa này, chừa cắn lợn nhà này!

Con Sói Lửa kêu ăng ẳng nhưng chịu phép, không chống cự lại. Nó cụp đuôi, cụp tai, cúi đầu rên rì. Ông Giáp giận lắm, lẳng nó ra khỏi chuồng lợn. Ông buộc con lợn trong chuồng lại, mở hé nan chuồng ra để lừa con lợn sống vào. Bây giờ đàn chó đã vào cả trong nhà, không đuổi theo con lợn nữa. Thấy ông chủ, con Sói Lửa cứ cúi đầu linh linh không dám nhìn. Ông Giáp nguôi giận, nói và chỉ về phía con lợn xông:

- Đấy, có giỏi thì lừa con lợn kia về.

Hai bố con ông ra vườn đuổi lợn. Con Sói Lửa hình như quên trận đòn quá nhanh, nó lao theo con lợn. Ông Giáp gọi mấy nó cũng không quay lại. Đàn chó trong nhà cứ nhấp nhồm định lao ra theo. Ông Giáp quay lại vừa quát vừa giơ roi lên dọa đàn chó:

- Nằm yên kéo no đòn!

Chỉ riêng con Sói Lửa, nó đuổi kịp con lợn. Bỗng con lợn kêu éc lên. Bà Giáp lại hốt hoảng, bảo:

- Kìa, nó lại cắn chết con này bây giờ.

Nhưng lợn và chó đi chậm lại. Con lợn không kêu eng éc nữa mà ủn ỉn, ngoan ngoãn đi theo con chó về phía chuồng lợn. Bố con ông Giáp chạy tới. Ông Giáp nắm lấy chân sau con lợn, ủn nó vào chuồng. Thì ra, hệt như một con sói rừng, con Sói Lửa cắn lấy vành tai con lợn mà dắt, bây giờ nó mới nhả ra. Ông Giáp bật cười, khen:

- Giỏi lắm! Rõ ràng là giống sói lẫn với giống chó săn.

Bà Giáp đã hết lo, cũng cười bảo:

- Nó là con quý chứ không phải là con chó.

Thả con lợn vào chuồng rồi, ông Giáp gọi con Sói Lửa lại, vuốt ve nó. Ông cảm thấy thương nó vì vừa bị trận đòn đau. Có lẽ lúc đầu nó ngỡ lợn trong chuồng là lợn rừng.

*

* *

Sau cái lần con Sói Lửa nhảy vào chuồng lợn, thằng Dũng cảm thấy đây là con chó rất khôn. Hàng ngày sau giờ học cậu dẫn con Khoang con và con Sói Lửa ra sau vườn. Cậu lấy giẻ rách cuốn thành hình con cày, dứ dứ vào mõm hai con chó, dí lên đầu bắt chúng nằm xuống, rồi đem con cày giẻ rách giấu kín vào bờ vườn. Giấu xong cậu quay lại, hai tay nắm gáy hai con, ấn xuống, kéo cho chúng bò sát cỏ đến chỗ giấu con cày giẻ. Gần đến nơi, cách một tầm nhảy, cậu xách bồng cả hai con lên như chúng đang nhảy, cho chồm lên, vỗ lấy con cày giẻ. Cậu làm lại lần nữa y như thế. Lần này con Sói Lửa hiểu trò chơi của Dũng, nó cứ rón rén bò lên, không để Dũng phải kéo như lúc nãy. Còn con Khoang con chậm hiểu hơn, Dũng còn phải cầm lấy gáy nó, kéo nó đi lên. Sau một vài lần tập như thế, chỉ cần Dũng đụng vào gáy con Sói Lửa, chỉ tay vào một bụi rậm nào đó có con cun cút hay con chuột đang rúc rích trong cỏ, con Sói Lửa liền nằm sát xuống, nhẹ nhàng bò lên. Rồi thu mình lao vọt lên vỗ lấy con mồi. Con Sói Lửa còn tiến xa hơn điều thằng Dũng muốn. Tự nó phát hiện ra con mồi, rón rén bò tới và không cần Dũng ra hiệu. Đã có lần nó ra ngọn đồi phía sau xóm rình vỗ được cả gà gô mang về. Thằng Dũng tập cho con Sói Lửa biết bơi ra sông tha những bắp ngô còn nguyên mang mà Dũng ném ra, vào bãi. Cậu còn tập cho con chó cả cách canh cho bò ăn kẹ trên bờ ruộng hoặc giữa các luống ngô. Con Sói Lửa đi kèm con bò, hễ thấy bò thò mõm, thè lưỡi ra định vờ lấy cây ngô hoặc dây khoai là nó nhảy xổ ra, nhe răng gầm gừ. Nó biết cả cách quành bò, dồn bò về chuồng. Nếu có người lạ đến nhà, nó không sủa ầm ỹ như chó đàn mà ra nằm ngay ở cổng, canh chừng. Vườn nhà ông Giáp trồng rất nhiều cây dâu, loại lá cho tằm ăn, cây cao to,

đến mức muốn hái lá phải bắc thang hoặc dùng néo dài vin cành xuống mà hái. Một lần có hai chị đến mua dâu cho tắm. Hai chị xách sọt ra vườn, đưa néo lên vin cành hái dâu. Dững đang ngồi học bên bàn, thấy con Sói Lửa cứ gườm gườm nhìn hai chị hái dâu, cậu buột miệng nói đùa:

- Sói Lửa. Người ta hái hết dâu kìa, vồ đi!

Chắc nó chẳng hiểu gì những lời cậu nói, nó chỉ nhìn theo tay chỉ. Rồi nó nằm xuống sân, bò dần lên như một con báo sắp vồ mồi, mỗi lúc một nhanh. Đến nơi, bất thành linh nó chồm lên, ôm lấy chân một chị. Thằng Dững hốt quá, hét lên:

- Sói Lửa, vào!

Con Sói Lửa buông chân chị hái dâu ra, cúi đầu chạy vào nhà. Còn hai chị hái dâu thì sợ chết khiếp. Mẹ Dững từ bếp chạy ra, bảo:

- Đừng sợ, nó không cắn đâu. - Rồi lên nhà trên, bà đe con trai - Lại mà y xui nó phải không? Con với cái, liệu hồn!

Bà Giáp bắt đầu tin rằng con Sói Lửa có thể rèn tập bảo ban được.

Thế nhưng lại có chuyện rắc rối khác xảy ra. Đạo ấy vào dịp thu hoạch vụ chiêm. Cô em ông Giáp lấy chồng xa, đem theo cả con nhỏ đến chơi nhà anh chị. Em bé đó bốn tuổi, khá lẫm. Hàng ngày, cô theo thợ gặt đi gặt lúa hoặc cùng người nhà đi bẻ ngô, để em bé ở nhà cho thằng Dững trông nom. Khi thì Dững dẫn nó, lúc thì tự nó ra sân, ra vườn hái hoa, bắt chuồn chuồn. Trưa đến cơm nước xong Dững đặt nó lên chiếc võng mắc cao giữa hai cây bưởi, dùng que cài hai mép võng lại cho em khỏi ngã rồi đung đưa võng cho nó. Cứ thế nó ngủ đến chiều. Mỗi lần cậu và em ra chơi ở sân, con Sói Lửa cứ xốn xang lên, muốn giăng ra khỏi dây buộc. Thỉnh thoảng nó lại thè lưỡi ra, liếm liếm hai bên mép dây lông đen. Dững cởi dây tròng cổ, thả con Sói Lửa ra. Thấy thế, mẹ Dững kêu toáng lên:

- Buộc lại! Nó mà cắn em mà thì mà chết đòn. Nó không như chó nhà đâu.

Thằng Dững nói để mẹ yên tâm:

- Con trông mà, mẹ. Không sao đâu mẹ ạ.

Được thả ra, con Sói Lửa chạy vòng ra sân, xộc đến với em bé. Thấy con chó chạy đến, em bé đưa tay ra định xoa đầu nó. Nhưng nó dừng lại, đuôi ve vẩy khe khẽ, hơi lưỡng lự, rồi đưa mắt nhìn Dũng với ánh mắt vẻ gian gian. Dũng nhặt một chiếc que nhỏ làm roi, giơ lên đe nó:

- Cắn em tao thì tao đánh chết, nghe chưa.

Hai anh em thả Dũng lại ra vườn, con Sói Lửa kè kè chạy theo sau em bé, không thềm chơi với con Khoang con. Con Khoang con “rủ rê” mãi bằng cách xán vào, cắn nhẹ vào tai nó kéo đi, nhưng nó cũng không thềm. Mỗi lần em bé vướng ngã, nó chạy bổ tới, cuống quýt, dí mõm vào em bé, ngửi hít, đưa lưỡi ra liếm em bé, làm em bé sợ hãi khóc thét lên. Mẹ Dũng từ trong bếp quát hỏi:

- Con chó cắn em phải không, Dũng? Mẹ đã bảo mà!

- Không phải đâu. Em ngã đấy mẹ ạ.

Hai anh em lại tiếp tục chơi với nhau.

Cơm nước xong. Dũng cho em nằm lên võng. Vì chạy nhảy đã mệt, lại vừa ăn no, dưới bóng cây mát, em bé ngủ ngay. Dũng vào nhà sửa soạn đi học. Mẹ Dũng hỏi:

- Con đã buộc con Sói Lửa lại chưa?

- Con buộc ngay đây.

Một lúc sau mẹ Dũng ra cho lợn ăn. Bỗng bà kêu lên:

- Chó! - Mẹ vừa chạy đến bên cái võng vừa gọi: - Dũng... Dũng ơi, mày ra mà xem con chó. Đến phải thịt đi thôi.

Dũng chạy ra:

- Gì thế hả mẹ? Con chó làm sao ạ?

Bấy giờ con Sói Lửa đã lù ra xa, ngồi xồm trên hai chân sau, nhìn bà Giáp với vẻ vừa sợ sệt, vừa lạ lẫm. Vừa lúc ông Giáp thăm đồng về, ông vội hỏi:

- Có chuyện gì thế?

- Chuyện con chó của ông con nhà ông chứ còn chuyện gì nữa. - Bà Giáp bảo thế - Tôi không ra kịp, không khéo nó ăn thịt mất thằng bé. Ông không

tổng khứ nó đi thì rước họa vào thân cho mà xem.

- Nhưng mà con chó là sao cơ chứ? - Ông Giáp hỏi.

Bà vợ thuật lại câu chuyện. Bà ra cho lợn ăn, nghe thấy tiếng con Sói Lửa rên ư ử ở gốc bưởi. Bà quay nhìn thì thấy nó đang chồm hai chân lên võng. Trông mắt nó vừa gian gian vừa man rợ. Ông Giáp có vẻ nghi hoặc. Ông nói:

- Không có lẽ. Để rồi xem. Hay là mình nhìn nhầm? Lúc nào nhà cũng sợ nó phản chủ nên nhìn ra thế.

- Lại còn thế nữa. - Bà vợ không tranh cãi, chỉ nói thế.

Câu chuyện con Sói Lửa với em bé con cô em ông Giáp dần dần rồi cũng thành chuyện bình thường. Hai anh em Dũng vẫn cùng chơi với hai con chó. Thậm chí có khi một mình em bé chập chững ra vườn chè cùng với con Sói Lửa. Dũng để ý thấy con Sói Lửa có vẻ “dốc lòng” vì bé lắm. Hễ bé chỉ cái gì mà làm được là nó làm ngay: đuổi theo con chuồn chuồn, đuổi con nhái bén, có khi bé còn đề lên lưng nó bắt nó nằm xuống. Dũng kể cho mẹ nghe những điều nó nhìn thấy. Mẹ Dũng bảo:

- Chắc là đe nhiều nó cũng biết sợ. Nhưng coi chừng, thú rừng không mấy con nuôi thuần đâu con ạ. Khi đủ lông đủ cánh rồi nó phản đấy. Chả thế mà người ta bảo “Nuôi cò, cò mổ mắt”. “Nuôi hùm để lo” à?

Nghe mẹ nói cũng có lý, Dũng lại hoang mang.

NỖI OAN CỦA CON SÓI LỬA

Một hôm xảy ra một chuyện làm cả hai bố con ông Giáp rụng rời chân tay. Riêng Dũng thì lo lắng và bồn chồn như ngồi trên đống lửa. Nguyên là câu chuyện con Sói Lửa, với em bé con cô Dũng bên chiếc võng không hiểu do đâu mà cả xóm, có lẽ gần như cả làng đều biết. Người ta kể rằng con Sói Lửa đã có lần chồm lên, kề hàm răng sói vào cổ em bé con cô của Dũng, may nhờ thằng Dũng chạy tới kịp, đuổi nó ra; lần khác nó lại chồm lên em bé đang ngủ nằm trên võng, may mà cái võng gai đan dày. Dũng lại buộc chặt hai mép võng lại với nhau, và vừa lúc mẹ Dũng trông thấy. Chuyện kể ra thì nghe không xa nhau mấy, nhưng sự thực thì một trời một vực. Người ta còn nói rằng, loài sói lửa rất thích ăn thịt trẻ con. Có người nhìn con Sói Lửa như nhìn một con sói hoang dã thật sự. Họ nhắc nhau, ai có trẻ con thì phải trông chừng cẩn thận.

Ông Giáp rất phân vân không biết nên thả nó vào rừng với sói đàn hay bán đi, thì, cho đến một hôm...

Hôm ấy thằng Dũng lên đồi thì gặp hai anh em thằng Long xách giỏ ra đồi sim, Dũng nói với Long:

- Mà cho thằng Lân đi theo làm gì? Khéo nó lạc đường đấy.

Thằng Long bảo Dũng:

- Nó đòi đi theo. Lạc thế nào được, nhà kia thôi!

Bọn trẻ cùng nhau vui vẻ lên đồi sim. Hai con chó của Dũng đua nhau sục sạo săn gà gô. Còn Dũng với thằng Long vừa hái sim, vừa trò chuyện trên trời dưới biển, quên cả thằng Lân và hai con chó. Vùng đồi này gần xóm, ban ngày chẳng có hổ báo, chó sói nào dám bén mảng nên chẳng có gì đáng sợ. Trên đỉnh đồi sim có một đám đất bằng, cây cối rậm rạp, có những cây săng mả, cành đâm ngang rợp lá. Buổi trưa hè, bọn trẻ vẫn hay leo lên đấy nằm dưới bóng cây ngủ trưa. Thằng Dũng hái sim giúp thằng Long một lúc rồi ra về. Còn thằng Long vẫn tiếp tục hái. Mấy hôm nay nó vẫn hái sim cho mẹ nó ra chợ bán.

Thằng Dũng về nhà được một lúc thì thằng Long hốt hải chạy đến, hỏi từ ngoài cổng:

- Dũng ơi, thằng Lân tao có theo mày về không?

- Không, - Dũng hơi hốt hoảng hỏi. - Mà sao?

- Nó lạc đi đâu tao gọi tìm mãi chả thấy. - Thằng Long chạy vào sân, nói hỗn hển -Tao tưởng nó theo mày về. Nó nhìn quanh thấy mấy cái cũi đang nhốt chó, rồi hỏi - Con Sói Lửa của mày đâu? Lúc sáng mày dắt nó theo vào đồi sim phải không?

- Tao không dắt. - Nghe thằng Long hỏi thế, Dũng ta đã thấy có chuyện chẳng lành, cậu bảo. - Nhưng nó có theo tao vào đồi sim. Mày cũng nghe nó sấn gà gô đấy thôi. Mà sao cơ?

- Tao sợ con Sói Lửa nhà mày tha mất em tao - Thằng Long nói câu này nghe như khóc - Người ta bảo chó sói hay ăn thịt trẻ con lắm.

Thằng Dũng hốt hoảng thật sự. Cậu cảm thấy lạnh đến tận sống lưng, nói như để trấn an cho mình:

- Bậy nào! Chắc thằng Lân mày bị lạc đâu đấy thôi. Nếu bị con Sói Lửa tha đi thì nó phải kêu khóc ầm ã lên chứ.

- Ừ. ừ... cũng có lý. Nhưng giả dụ em tao bị lạc, đi xa, tao không thể nghe tiếng nó khóc thì sao? Mày đi tìm nó với tao đi.

Dĩ nhiên Dũng không bao giờ từ chối, nhưng thằng Long nói như thế có nghĩa là khăng khăng buộc tội cho con Sói Lửa và cả cho cậu nữa.

- Đi, tao sẽ giúp mày tìm thằng Lân.

Hai đứa đang sửa soạn đi thì ông Giáp về. Thấy vẻ mặt hốt hoảng của hai đứa, ông hỏi:

- Chúng mày có chuyện gì thế?

Thằng Long kể lại câu chuyện. Lúc đầu vẻ mặt ông Giáp thoáng có chút băn khoăn. Nhưng rồi ông quả quyết:

- Không thể có chuyện con Sói Lửa tha thằng Lân đi. Thằng bé mãi đuổi chuồn chuồn, bắt bướm bướm đâu đấy thôi. Cũng có thể chạy nhảy mệt, trên đồi lại mát mẻ, cậu chàng ngủ quên dưới một gốc cây nào đấy thôi.

Bỗng mẹ thằng Long chạy đến. Bà ấy vừa mếu máo, vừa nói:

- Con sói nhà bác tha mất thằng bé nhà tôi rồi. Trời ơi là trời!

Ông Giáp an ủi:

- Đừng nói chuyện gở ấy. Nhưng sao thím lại nghĩ thế?

Mẹ thằng Long vẫn mếu máo:

- Bọn trẻ nom thấy. Chúng nó bảo thấy con sói nhà bác chạy theo sau thằng Lân nhà tôi.

Ông Giáp có vẻ yên lòng, nói hài hước:

- Như vậy là thằng Lân nhà thím tha con Sói Lửa đi chứ! Nó chạy theo thằng bé kia mà? Nhưng mà thôi, ta ra đòi tìm cháu về đi, trưa rồi. Thím về lấy hộ tôi cái áo, cái quần gì đó của cháu cũng được mà nó mới thay ra sáng nay. Tôi sẽ đến ngay.

Ông Giáp mở cũi chó, dắt theo con Báo Vàng đến nhà bà Long. Ông Long cùng tốp ăn nậu đi rừng từ sáng sớm, nhà chỉ còn ba mẹ con nên bà ấy càng hoảng hốt. Bà đưa cho ông Giáp cái áo của thằng Lân mới thay ra chưa giặt. Ông Giáp dí mũi con Báo Vàng vào cái áo thằng bé, rồi bảo:

- Tìm thằng Lân về. Hơi nó đây, nhận cho kỹ.

Con chó ngửi rất lâu cái áo thằng bé rồi ngược nhìn chủ như dò hỏi. Ông Giáp chỉ ra đôi sim. Nó sủa mấy tiếng nho nhỏ rồi lon ton chạy đi, kéo căng sợi dây tròn cổ.

Mấy người chạy theo con Báo Vàng ra đòi. Mẹ con bà Long vừa chạy vừa khóc thút thít. Thịnh thoảng bà ấy lại chì chiết thằng Long:

- Tao đã bảo không được cho em ra bờ bụi mà. Sói nó không tha mà đi cho rảnh mà lại tha thằng Lân. Con ơi là con ơi!

Con Báo Vàng đưa mấy người lần theo các vạt sim chín. Con chó thì rà mũi sát đất, còn mấy người thì hú gọi thằng Lân. Chẳng thấy tăm hơi nó đâu cả. Con Báo Vàng lại dẫn tốp người chui vào truông rậm, nó vừa sục sạo, vừa sủa khe khẽ. Còn bà Long thì gọi con:

- Lân ơi! Ơi Lân!

Thằng bé chui rúc đã ghê. Gọi thế mà chả thấy tiếng nó trả lời. Bà Long khóc nước mắt, còn bố con ông Giáp ruột bắt đầu nóng như lửa đốt. Nếu tìm ở trong lùm cây nữa mà không thấy thằng Lân thì thật lôi thôi.

Con Báo Vàng vẫn kéo căng sợi dây buộc dẫn tốp người sục sạo khắp đồi sim đi dần về phía mấy cây săng mà giữa cái lùm rậm trên đỉnh đồi. Bà Long chui vào bãi cỏ rộng bằng ba bốn cái sân. Bỗng bà hốt hoảng kêu lên:

- Trời đất ơi! Con tôi bị con Sói Lửa cắn chết rồi.

Bố con ông Giáp hồn vía lên mây, đứng sững lại, nhìn vào gốc cây săng mà. Con Báo Vàng vừa cào chân vừa sủa vui vẻ, nhìn ông chủ như có ý hỏi “Đúng chưa, đúng chưa?”. Còn kia, dưới bóng cây, thằng Lân con bà Long nằm hơi nghiêng, đầu ngoẹo vào phía gốc cây, một chân co, một chân duỗi. Cạnh nó, một bên là con Sói Lửa nằm, lưỡi thè lè ra thở, chốc chốc lại liếm mép; còn bên kia là con Khoang con. Bà Long chạy bổ đến với con. Con Sói Lửa bật dậy, xõ ra. Nó cất tiếng sủa vang làm bà mẹ phải chùn bước. Tiếng con Sói Lửa sủa quá mạnh làm cho đằng kia thằng Lân giật mình. Nó ngồi nhồm dậy, đưa tay lên dụi mắt, cất tiếng gọi mẹ mào:

- Anh “Nhong” ơi, anh “Nhong” ơi...!

Con Sói Lửa quay vào ve vẩy đuôi rồi ngồi xuống cạnh thằng Lân, quay đầu ra, nhe răng gừ gừ bà Long đang muốn đến gần. Mấy người hết sức ngỡ ngàng. Ông Giáp lên tiếng:

- Có oan cho nó không? Thì ra nó canh cho thằng bé ngủ. Thằng anh thì vút em mà về. Còn đổ oan cho con chó.

Bố con ông Giáp và mẹ con bà Long tới gần. Con Sói Lửa chạy đến với chủ. Nó vẫy đuôi mừng rỡ. Bà Long nhào vào bế lấy bé Lân. Bà nói trong nước mắt sung sướng đang tuôn xuống má:

- Có thật không? Có thật con Sói Lửa canh cho con tôi ngủ không? - Rồi quay sang ông Giáp, bà hỏi - nhưng sao nó lại chồm vào tôi?

Ông Giáp cười, giảng giải:

- Thì thím đâu phải là chủ nó. Mà làm sao nó biết được thím là mẹ thằng Lân. Ngộ nhờ thím là bà ba bị đến ăn cắp thằng bé đi thì sao?

- Trời ơi! - Bà Long kêu lên - Lại thế nữa. Thật là chó vàng, chó ngọc. Bác bảo một tiếng, cho tôi cảm ơn nó một lời.

Ông Giáp bảo con Sói Lửa khi nó đang nhìn bà Long bế thằng Lân, cố hòng gừ gừ:

- Sói Lửa, ngoan nào! - Ông chỉ sang bà Long, tiếp - Mẹ thằng bé đấy, lại đây!

Thật kỳ lạ, như thể hiểu được tiếng người, những dây lông xù trên gáy con Sói Lửa xẹp xuống. Nó không gừ gừ trong cuống họng nữa, mà vẫy vẫy đuôi, rồi chạy đến bên bà Long. Nó ngửi ngửi lên hai chân trần của thằng Lân, rồi ngửi lên người bà Long. Con chó Khoang cũng chạy tới. Bà Long quên cả sợ hãi, dang rộng hai tay ôm cả nó và con Khoang vào lòng.

Chuyện thằng Lân bị lạc, con Sói Lửa canh cho nó ngủ được bà Long kể khắp nơi. Lần nào kể xong câu chuyện bà cũng nói:

- Nó khôn như người ấy. Nó ngỡ tôi không phải là mẹ thằng bé, nó còn đuổi đi cơ đấy. Có khi nó là người hóa kiếp cũng nên.

Từ hôm ấy cả nhà bà Long rất quý con Sói Lửa. Thịnh thoảng mua được ở chợ xâu thịt rừng hoặc ít cá tươi, thế nào bà cũng sai thằng Long mang cho nó hoặc gọi nó đến ăn.

*

* *

Con Báo Vàng giờ đã là con chó đầu đàn chững chạc rồi, thành thử những trò săn đuổi lật vật không còn mấy hứng thú với nó nữa. Nhưng với con Sói Lửa thì lại khác, nếu như không bị tròng cổ hoặc nhốt lại thì nó sục sạo khắp vườn. Có khi một mình nó vào đồi sim, vào truông rậm săn đuổi gà gô, gà rừng, dúi, sóc.

Một lần con Sói Lửa một mình biến đi đâu suốt ngày, chiều đến chủ gọi cho nó ăn cũng chẳng thấy tăm hơi. Ông Giáp băn khoăn một lúc, rồi nói với con:

- Hay là nó theo tốp săn nai rồi!

Chả là lúc gần trưa, tốp thợ săn làng Mít săn một con nai ra làng này. Con nai băng qua truông, rồi ra sông kéo theo những con chó đàn trong làng. Thằng Dũng cũng cho con Sói Lửa theo hơi con nai, nhưng con nai và tốp thợ săn đã qua sông, chạy đi xa rồi. Thằng Dũng thả con Sói Lửa ra xem sao. Nó rà mũi sát các lốt chân của con nai để lại trên đường, chạy về phía sông. Dũng đang gọi nó quay lại thì nghe tiếng mẹ gọi rất gấp. Chắc là có việc gì cần. Cậu vội chạy về, mặc cho con Sói Lửa cứ bám lốt con nai mà sủa. Từ giờ phút ấy Dũng quên băng con Sói Lửa. Đến lúc bố nhắc tới, cậu mới nhớ ra.

Mặt trời lặn thì con Sói Lửa về, và lạ thật, mồm nó lại cắn chặt một sợi dây khâu một khâu thịt như phần của một người nào có dự vào cuộc săn bắn. Chẳng cần phải gọi, nó chạy thẳng đến chỗ ông chủ. Ông Giáp cầm lấy khâu thịt xem kỹ. Thì ra là thịt nai. Ông vừa ngạc nhiên vừa nghi hoặc. Chả lẽ con Sói Lửa lại ăn cắp một khâu thịt, mang về cho chủ? Việc chó săn thường ra chợ hoặc lân la bên chỗ người ta mổ lợn, mổ bò hoặc hươu, nai để rình ăn cắp thịt mang về cho chủ không phải là chuyện hiếm. Thậm chí có con chó còn ra chợ tha cả thịt, cá về nhà nữa. Có người không lấy chuyện săn bắt thú hoang đã làm vui mà lại lấy trò tập luyện chó ăn cắp vật làm hứng thú. Đàn chó của ông Giáp không thế. Ông đã luyện cho chúng không được lảng vảng quanh chỗ làm cá, làm thịt, làm cỗ làm bàn. Ngay cả đến bữa ăn cũng không có con chó nào dám xán đến quanh mâm. Không phải chỉ với chó, ngay cả với con cái, ông Giáp cũng từng khuyên bảo:

- Con người cũng thế, phải có ăn mới sống. Nhưng cũng không hiếm kẻ vì miếng ăn mà chết. Phải biết coi thường miếng ăn khi không phải tự mình làm ra “Miếng ăn là miếng nhục”.

Cả nhà ông Giáp đều sống theo cách sống ấy. Vì thế thấy con Sói Lửa mang khâu thịt về, thằng Dũng và bà mẹ rất ngạc nhiên. Hai mẹ con nhìn ông bố, xem ông xử sự thế nào. Ông cầm lấy khâu thịt, đắn đo một lúc. Ông rút cái roi mây dặt trên ống roi, gọi con Sói Lửa lại, nắm lấy gáy nó, chỉ ngọn roi vào khâu thịt, rồi quật ba roi vào mông nó, bảo:

- Chừa này, chừa ăn cắp này!

Và ông vớt cả xâu thịt nai vào hũ nước gạo, rồi trông cố con Sói Lửa lại. Con Sói Lửa nằm vào ổ rơm, mồm gác lên chân trước vẻ buồn bã hiện lên trên ánh mắt.

Khi nhà ông Giáp lên đèn thì nghe tiếng mấy con chó sủa râm ran. Có khách lạ. Ông Giáp dỡ cửa bước ra và khễ quát mấy con chó. Riêng con Sói Lửa không sủa mà lại vẫy đuôi. Khách nào lại quen nó?

Người khách đã vào sân. Ông ta trạc tuổi ông Giáp, một tay cầm mác ngắn, tay kia xách một xâu thịt nai. Thì ra bác chủ bạn săn đạo nào. Ông Giáp đón bạn giữa sân, kêu lên:

- Ôi, lâu ngày quá. Mà gì thế này?

- Vào nhà hăng! - Bác chủ bạn săn nọ nói - Anh thật có số làm chủ. Tiếc rằng chỗ heo hút này nên anh không thể làm vua được mà thôi.

Ông Giáp cười hồ hởi, mời khách vào nhà. Bác chủ bạn săn nọ mới kể rõ đầu đuôi câu chuyện khi đến đây với xâu thịt nai.

Con Sói Lửa theo hơi con nai, bơi qua sông, băng qua vùng Rẫy Bạ đến chỗ đàn chó săn của bác bị mất hơi con mồi. Đúng lúc đàn chó săn nhà bác đang ngơ ngác chạy dọc theo hai bên bờ con suối rộng, sủa liên hồi kỳ trận, thì chúng bỗng nháo nhác cả lên. Một vài người trong tốp thợ săn cũng ngạc nhiên thấy một con sói lửa từ đâu lao đến. Có người định phóng mác vào nó thì bác chủ bạn săn kêu lên:

- Con chó, con Sói Lửa của ông Giáp bạn tôi!

Đúng là con Sói Lửa của ông Giáp. Nó lao sầm xuống suối, bơi theo dòng nước chảy. Thì ra con nai đã bơi xuôi theo dòng suối, vì thế những con chó không thật thính hơi nước đành chịu. Bởi vì dòng nước đã đưa mùi con nai về xuôi. Riêng con Sói Lửa, vốn dòng dõi chó rừng, những mảnh khóc này của con mồi không thể lọt qua cái mũi thính hơi của nó được. Con Sói Lửa cứ mãi bơi mà không sủa. Người ta nhìn theo cho đến khi bóng nó mất hút ở khúc suối ngoặt. Một lúc sau nghe nó sủa lên ba tiếng cùng lúc giữa vực sâu dựng lên một bóng đen như một con trâu nước với tiếng con nai kêu lên ề ề. Người ta chạy đến thì con nai đã vùng chạy, sau đó là con Sói Lửa. Thì ra con nai đã ngâm mình dưới vực khe, chỉ chừa lỗ mũi nổi

lên trên mặt nước để thở. Con Sói Lửa bơi tới gần mà con nai không biết. Mãi khi nó đến sát, con nai mới vùng lên và bị nó tấp một miếng vào cuống họng. Con nai vọt lên bờ, mang con Sói Lửa đi một đoạn. Vì con nai vẫn còn cả sức, mà miếng cắn của con Sói Lửa ở dưới nước không đủ mạnh, nên nó bứt ra được. Nhưng từ đó cho về chiều con nai chạy mỗi lúc một đuối sức và để lại những vết máu trên đường chạy.

Khi con nai bị hạ, con Sói Lửa chạy theo tốp thợ săn khiêng nai, về tận nhà ông chủ bạn săn. Nó ngồi từ xa theo dõi các thợ săn làm thịt nai. Có người thử cầm que đuổi nó. Nó chạy đi một đoạn rồi quành lại chỗ cũ. Người ta xả thịt con nai, theo công lao của từng người mà chia phần. Theo tục lệ thì ai đâm con nai mác đầu tiên người ấy được hưởng cái nọng, tức là một đoạn cổ nai đúng ba đốt xương sống. Người ta bàn đi cãi lại mãi xem ai là người có công đầu, cuối cùng người ta thưởng cái nọng cho con Sói Lửa. Bác chủ bạn săn đã có ý định sẽ đưa phần này đến cho nhà ông Giáp, nhân thăm ông một thể. Nhưng con Sói Lửa vẫn ngồi ngoài cửa, và bây giờ nó lại sủa. Nó cứ sủa mãi, cuối cùng bác chủ bạn săn bảo:

- Nó đòi phần đấy. Thử đem cho nó một xâu thịt xem sao?

Người ta xâu một xâu thịt ném cho nó. Nó cầm lấy và chạy thẳng.

Nghe rõ câu chuyện, ông Giáp mới hỏi. Ông kể lại câu chuyện đã trừng phạt nó cho bạn nghe, rồi nửa đùa nửa thật, ông nói:

- Thế đấy. Khi ta trừng phạt những ai thấp cổ bé họng, những ai không có cách minh oan thì phải hết sức cẩn thận. Người có quyền hành thường cứ tưởng lẽ phải thuộc về mình mà.

Ông cười dây cho con Sói Lửa, ôm lấy cái đầu lông lá của nó, nói như hối lỗi:

- Tao đã hiểu nhầm chú mày. Thôi, chú mày đừng giận ta nhé!

Khách về rồi, ông Giáp ngồi bần thần một lúc. Rồi ông bảo bà vợ rang thính làm tái thịt nai, còn lại cho vào ninh một nồi cháo to. Mọi thứ sửa soạn xong xuôi thì ông xách cái cồng giọng kim pha đồng ra sân, gõ mấy hồi gọi các bạn săn. Một lúc sau đã nghe có tiếng hỏi:

- Có chuyện vui gì thế anh?

Bà vợ ông chạy ra chào khách. Bà nói vui:

- Có chuyện gì đâu. Ông nhà tôi ấm đầu đấy!

Đồ ăn thức nhắm đã được dọn ra. Các thợ săn đã đến đông đủ. Ông Giáp bảo vợ:

- Múc cho con Sói Lửa một tô đây, có cả thịt nữa. Thường thì ta cứ tưởng săn được con mồi là công lao của ta cả. Mà quên mất công đầu chính là con chó săn.

Bà Giáp tươi cười bảo chồng:

- Cho nó ăn rồi. Các con khác đã có phần cả, ông khỏi phải lo.

Ông chủ và các bạn thợ săn ngồi quây quần bên nhau. Ông và cánh thợ săn vừa nhắm rượu với thịt nai tái vừa kể chuyện con Sói Lửa. Câu chuyện cứ thế kéo dài, rôm rả.

Cuộc vui sắp chấm dứt, thì bỗng có một tiếng tru rất lạ, kéo dài sau vườn nhà ông Giáp. Sau tiếng tru dài là một chuỗi những tiếng nghe như tiếng báo gầm trong hang:

- ù... u... u...! Hâu... h... âu... hâu...!

Cùng lúc con Báo Vàng chạy xộc vào nhà, cắn lấy ống quần ông Giáp mà giật. Còn các con chó khác thì sủa inh ỏi, lao ra vườn. Ông Giáp và cánh thợ săn không kịp vào giá lấy mác. Săn đòn gánh, cán cuốc, mỗi người cầm lấy một thứ. Ông Giáp quát vợ và con:

- Nhà nó và thằng Dũng vào nhà! Cài cửa lại, mặc chúng tôi! - Quay sang cánh thợ săn, ông bảo - Con gì lạ đấy, tôi chưa nghe tiếng rống thế này bao giờ.

Ông Giáp chưa dứt lời thì một con vật kỳ lạ vác cái đầu to tướng đã chạy quanh nhà ông một vòng. Chừng như nó định tìm đường vào nhà. Dưới ánh sao mờ người ta thấy một con vật to hơn con chó thường một chút, nhưng cái đầu thì thật kỳ lạ, đảo một vòng nữa quanh nhà rồi chạy ra vườn. Con Báo Vàng sau khi lay chân ông chủ rồi, nó lẩn đi đâu không rõ. Cả con Sói Lửa cũng không thấy. Chỉ có ba con chó đàn đuổi theo con thú dữ, nhưng

không dám đến gần. Con thú dữ chốc chốc lại dừng lại, cất tiếng rú kinh hồn. Ông Giáp và chú Tín chạy ra cổng. Ông dặn chú Bào và cánh thợ săn:

- Hình như nó cắn chết con Sói Lửa rồi, nó đang cầm mồi mà chạy. Mỗi chú đứng một góc nhà, khi nó chạy vòng lại thì nhắm thật trúng đầu mà đập. Nó chạy ra cổng đã có chúng tôi.

Sau câu nói của ông Giáp, con quái vật đã vòng lại, chạy quanh nhà. Từ ngoài cổng, ông Giáp hét to:

- Cẩn thận đấy! Nó chạy quanh. Đập cho trúng.

Bỗng mọi người nghe choang một tiếng, và giọng chú Bào reo lên:

- Trúng rồi! Cái đầu con gì như bằng sành ấy.

Con quái vật bị đập trúng, nhưng không chết, nó bị choáng, nghiêng nghiêng cái đầu chạy ra vườn một đoạn mới kêu ăng ăng. Ông Giáp và cánh thợ săn chạy đến chỗ chú Bào. Ông Giáp gọi vợ xách đèn ra. Thì ra cái đầu bằng sành của con quái vật là cái hũ nước gạo. Con quái vật là con Sói Lửa. Nó thò đầu vào hũ nước gạo để lấy râu thịt và bị mắc kẹt. Con chó vô cơ đã bị một đòn đau. Mọi người tần ngần một lúc rồi cười vang. Ông Giáp nhìn cái hũ bị vỡ và râu thịt nai còn nguyên, ông nói:

- Tôi đã có lỗi với con Sói Lửa, tôi đã giảng hòa với nó, nhưng không chịu sửa lỗi lầm đến nơi đến chốn, suýt nữa lại mắc lỗi lầm lớn hơn.

Ông Giáp cất tiếng gọi con Sói Lửa. Phải một lúc lâu nó mới chạy đến. Ông ôm lấy nó, xoa đầu nó. May quá, nhờ có cái hũ bằng sành mà nó tránh được cú đánh trời giáng của chú Bào. Ông Giáp bảo vợ thái râu thịt ra, trộn thêm ít cháo cho nó ăn. Ông bảo:

- Tôi đã không hiểu ra rằng, công sức của nó không được vớt vào hũ nước gạo. Nó tìm bằng được phần của nó là đúng.

CON SÓI LỬA LÀM KHÁCH QUAN CHÁNH SỨ

Cũng vì những lời đồn đại về con Sói Lửa mà ông Giáp bị lôi thôi hàng tháng trời.

Một hôm có một vị khách đến nhà ông Giáp chơi, người khách đó là ông cử Cử hay là lý Cử. Tên họ của ông chính là Mai Cử. Thấy ông cử Cử từ lối xóm xăm xăm đi vào cổng nhà mình, thằng Dũng vội vàng chạy vào mách với bố:

- Bố ơi, ông lý Cử đến nhà mình bố ạ!

Ông Giáp đang vun gốc chuối, bình thản nói:

- Thì đã sao? Ông ấy đâu rồi?

- Sắp vào cổng nhà mình đây.

Vừa lúc đó có tiếng gọi:

- Bác Giáp có nhà không đây?

Ông Giáp bảo con trai:

- Ra trông chó cho người ta. Bảo bố cháu mời bác vào nhà.

Thằng Dũng vui vẻ chạy ra cổng:

- Cháu chào bác cử ạ. - Cậu nói - Bố cháu đang bận tay một chút mời bác vào nhà ạ.

Vào khỏi cổng, nhìn quanh khu vườn nhà ông Giáp, lý Cử nói:

- Bờ vườn này với đàn chó kia thì đến kẻ cướp có bè có cánh cũng chịu, chứ đừng nói kẻ trộm.

Ông Giáp dựng cuốc bên gốc chuối, xoa tay chào khách:

- Chào bác cử. - Rồi tiếp lời ông khách - Trộm cắp và cướp đêm thì không sợ đâu ạ.

Ông lý Cử cũng tinh ý, cười hề hề, đáp:

- Chỉ sợ cướp ngày chứ gì? Dân gian có nói “Con ơi, nhớ lấy câu này: cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan” mà.

Ông Giáp cười vui vẻ:

- Ông lý đã nói thì chắc là đúng. Nào, mời bác vào nhà!

Khách vào nhà. Bà Giáp niềm nở chào khách. Khách nhìn quanh nhà rồi bảo:

- Nghe nói bác vừa săn được con lợn lòi to lắm. Số bác thế mà hào hoa.

Ông Giáp giọng khiêm nhường:

- Đâu có ạ. Cũng đâu tằm mặt tối lắm. Bác cừu thì cơm vua, lộc nước mà chả sướng; còn tôi thì cơm vợ lộc rừng làm sao mà hào hoa được.

Nem chua, thịt lợn rừng và rượu ngon được dọn ra. Chủ mời khách. Ông cừu không khách khí, vừa nhắm rượu, vừa tằm tặc:

- Tôi nói có sai đâu. Món này chỉ có vua chúa mới có. Còn rượu nữa, rượu ngon tuyệt.

Ông cừu cố làm ra vẻ thân tình. Còn ông Giáp mặc dù là vai chủ, ông cũng rất khó nhập cuộc. Tính ông vốn thẳng, không đóng vai tuồng được.

Từ nãy đến giờ ông Giáp vẫn chưa đoán ra ý định của khách đến nhà ông vì việc gì, nên ông vẫn cứ vừa trò chuyện vừa thăm dò ý tứ. Nhân rượu ngà ngà say, ông cừu mới ngỏ lời:

- Bác còn giữ bốn cái chân đất của con lợn không?

- Có, tất nhiên, thưa bác lý. Chân giò lợn lòi, nai, hoẵng... là vị thuốc bổ rất tốt đấy ạ.

- Tôi biết! - Ông cừu nói - Sành thuốc thì tôi không bằng bác. Chẳng giấu gì bác, nhà tôi vừa sinh cháu, mẹ nó mất sữa, người ta mách chân lợn lòi hầm với cháo nếp mà ăn thì sẽ nhiều sữa. Chắc bác vui lòng để lại cho tôi.

Nguyên là ông Giáp có một rẫy lúa rất tốt. Lúa đang vào chắc thì lợn rừng đàn về. Ông và mấy bạn săn tìm những con đường dẫn tới rẫy lúa đặt bẫy. Đàn lợn lần lượt sa bẫy, hôm thì một con, hôm thì hai ba con. Đàn lợn vẫn đàn. Rẫy lúa thu hoạch xong, bẫy cũng được tháo gỡ hết, vì mùa săn đã bắt đầu, sợ chó săn vương phải bẫy. Hôm ấy vào buổi trưa, chú Bào học tốc chạy đến. Chưa kịp ngồi xuống chú đã hỏi:

- Cái bẫy ở cây trám già anh đã gỡ chưa?

Ông Giáp vỗ vỗ vào trán, rồi nói:

- Ừ nhỉ, quên mất. Mà sao hả chú?

- Thế là dính rồi. Lợn mắc bẫy rồi. Những người kiếm củi về bảo nghe lợn học ghê lắm, ngay gần gốc trám già.

- Chú bận gì không? Ta vào xem!

Ông Giáp và chú Bào dắt cả con Sói Lửa theo. Từ xa họ đã thấy chỗ đặt bẫy những cây con bị gãy, cành lá tan nát, mặt đất bị cày xới lên. Họ chú ý nhìn mãi nhưng chẳng thấy con lợn mắc bẫy đâu cả. Chỉ thấy một đồng cành lá to do nó vun lại. Cả hai người lại thận trọng tiến lên. Con Sói Lửa chưa có lệnh chủ vẫn đi bên cạnh ông Giáp. Thường thì lợn rừng mắc bẫy rất hung dữ. Không thợ săn nào dám vào trong cái vòng tròn mà con vật chạy quanh cần bẫy in dấu lại trên mặt đất, trừ khi thấy nó đã quẩn chặt vào một bụi cây nào đó. Lần này ông Giáp cũng vậy. Ông chỉ cho chú Bào dấu chân con lợn chồm tới khi lao mạnh để cố giăng ra khỏi dây bẫy. Ông nói nhỏ:

- Chú vòng sang bên kia nhìn xem. Lối này để tôi.

Ông Giáp vừa dứt lời, thì một tiếng học như sấm khan vang lên. Từ trong đồng cành lá mà con lợn vun lại để ẩn nấp, nó lao ra hết sức bất ngờ. Ông Giáp lùi lại khỏi tầm mà con lợn có thể lao tới. Nào ngờ cùng lúc con Sói Lửa lao lên đâm sầm vào khoeo chân chủ làm ông ngã bổ ngửa. Ông Giáp thét lớn:

- Chú Bào đâm!

Chú Bào chưa kịp trở tay, con lợn đã lao rất căng dây bẫy đứt. Con vật hung dữ lao vào ông Giáp. Một tiếng kêu tuyệt vọng vang lên:

- Trời ơi!

Cùng lúc con lợn bị bắn bật trở lại. Con Sói Lửa đã chặn ngay lấy nó. Ông Giáp vùng dậy được trong khi con lợn đổi hướng lao vào chú Bào. Ông Giáp lại thét lớn:

- Lợn!

Con lợn vừa hất nghiêng mặt thì ngọn mác từ tay ông Giáp đã lao vào nách nó. Ngọn mác của chú Bào cũng lao tiếp, đè con lợn độc đồ sộ xuống.

Thì ra chú Bào vừa đi được mấy bước, nghe tiếng con lợn hộc và tiếng của ông Giáp quát thì quay phắt lại. Chú thấy ông Giáp ngã ngựa, còn con lợn đang lao tới mà chú thì chưa đến kịp, chú cất tiếng kêu trời. May mà ông Giáp rất bình tĩnh. Ông co hai chân lại, dùng miếng võ gia bảo “ngọa hồi thôi sơn cước”, tức là nằm xuống, chân đạp đổ núi. Ông Giáp đã biến thể bị động thành chủ động. Con lợn bị đạp tống vào mắt bật lại. Cùng lúc con Sói Lửa đã tấn ngang trước mũi nó. Chỉ cần giây lát ấy ông Giáp đã bật dậy và quát áp đảo con lợn...

- Bán thì tôi không bán đâu! - Ông Giáp thành thật. - Nhưng quả thật bác cần thì tôi xin biểu.

Bà Giáp bao giờ cũng hết sức chu đáo. Nghe chồng ngỏ lời biểu ông khách bốn cái chân giò lợn lòi, bà lấy râu chân con lợn lòi treo trên gác bếp xuống, lau sạch muội khói và bồ hóng, mang ra đưa cho chồng. Ông khách vội buông đĩa, xoa hai tay vào nhau:

- Quý hóa quá. Hai bác quý hóa quá.

Câu chuyện tưởng đã chấm dứt, nhưng không. Ông khách đặt râu chân giò lợn rùng sang bên, rồi hỏi như thể vì vui chuyện:

- Nghe đồn bác có con chó rừng, đâu như tên nó là Sói Lửa khôn lắm à? Nó đâu?

Ông Giáp không hiểu được ý định của khách, vẫn vui vẻ nói:

- Người ta đồn thổi thế thôi. Nó là con sói con mẹ là sói, bố là con Báo Vàng, tôi nuôi bằng sữa con Khoang nên cũng coi như chó nhà. Của đáng tội, có lúc nó cũng còn mang tính chó rừng.

- Nó đâu rồi, bác cho tôi xem nó một chút?

Ông Giáp muốn thỏa mãn tính tò mò của khách, nên bảo thằng Dũng dắt con Sói Lửa vào. Thấy con chó khác thường: chân cao, vai nở, cầu vai cao, to hơn cả chó tây, tai dỏng ngược và mõm đen, bốn chiếc răng nanh nhọn hoắt, ông cúi lúi vào, co chân lên giương phòng ngừa. Ông Giáp cười, bảo:

- Trông thế chứ nó hiền lắm!

Thằng Dũng trao cái dây buộc chó cho ông khách, rồi lùi ra. Thấy người lạ cầm lấy dây, con Sói Lửa gừ gừ khe khẽ trong cổ họng. Ông khách vừa kéo khẽ sợi dây lại vừa gọi, giọng nịnh bợ:

- Nào, em, Sói Lửa, lại đây!

Ông đưa tay ra định xoa lên đầu nó. Con thú dữ bỗng nhe nanh ra, gừ lên giận dữ. Ông khách vội rút tay lại. Ông Giáp cười, bảo con Sói Lửa.

- Sói Lửa, yên nào! Nằm xuống! Không được cắn khách.

Con chó nhìn chủ vẫy đuôi, rồi khẽ khàng nằm bẹp xuống. Ông Giáp bảo:

- Bây giờ thì bác không sợ nó găm gừ nữa đâu.

- Ôi, con quý, nó làm tôi giật cả mình. Sao lại thế ạ?

- Suy cho cùng, nó cũng như người vậy thôi, làm theo ý chủ mà! Lúc này nó găm gừ là vì tôi chưa bảo nó dừng, lại ngỡ là bác định bắt nó mà.

Câu nói vô tình của ông Giáp, không hiểu sao làm ông cười hơi đổi sắc mặt. Hình như vẻ mặt ông hơi tái đi, ánh mắt đưa nhìn ông Giáp hơi có vẻ gian trá, dò xét. May sao ông Giáp không để ý nên vẫn giữ được hòa khí của cuộc chuyện trò. Ông cười hiểu ra rằng ông Giáp chẳng nghi ngờ gì, nên ông lại trở lại vui vẻ. Ông hỏi chủ nhà về tính tình con Sói Lửa, về thói quen, cách cho nó ăn uống, những cử chỉ cần thiết, và lời lẽ để sai khiến nó. Ông Giáp thành thật kể cho khách nghe. Ông cười:

- Tôi cứ ngỡ như bác sắp treo ấn từ quan để theo cái nghề “lạc thảo” của chúng tôi ấy. Con Sói Lửa còn là một con chó non, còn có thể rèn cặp tiếp để nó trở thành con chó săn tốt đấy. Nghĩ rằng, xin bác xá lỗi, bác cũng sức lực có thừa, đường đất thông thạo, thời trai trẻ đường tên, ngọn mác cũng quen dùng, sao không lấy núi ngàn, đồng nội làm vui với bầu bạn, cứ còm cõi đi về nơi công đường.

Ông cười Cừ có vẻ suy nghĩ. Ông chỉ gật đầu, không nói năng gì. Rồi xách lấy râu chân giò lợn rừng, chào nhà chủ, ra về. Nhưng câu chuyện không chỉ có thế.

Nguyên là quan chánh sứ người Pháp của tòa sứ tỉnh có một chuồng thú nhốt các con vật hoang dã ở xứ Đông Dương. Biết ông Giáp có con sói chính cống được thuần hóa, rất khôn, thế là ngài xuống trát, sức quan huyện và lý trưởng bản hạt bằng bất cứ cách nào cũng phải bắt cho được con Sói Lửa ấy. Sở dĩ quan chánh sứ biết việc này cũng là do ông lý Cử thưa bẩm sau chuyến ông đến nhà ông Giáp mua chân giò lợn rừng.

Một hôm ông lý Cử và hai viên lính lệ đến nhà ông Giáp mang theo trát sức của quan huyện. Trong trát quan dạy rằng nếu vui lòng biểu cho nhà nước bảo hộ con Sói Lửa thì ông Giáp sẽ được thưởng mề đay và cừ phẩm. Còn nếu không bằng lòng biểu thì bán. Nhược bằng không bán, thì đâu đâu cũng dất nhà nước bảo hộ, nhà nước sẽ cho bắt không con chó ấy.

Xem trát và nghe ông lý Cử khuyên giải, ông Giáp bảo:

- Mề đay thì bác lý đã biết, tôi nhiều phen khốn khổ vì nó, chỉ có vó rách và lá quýt hôi mới trị được - vùng này bệnh dị ứng, bị mẩn ngứa khắp người, người ta gọi là mề đay. Ông nói tiếp. - Tôi không muốn nhờ con chó mà leo lên cừ phẩm. Còn bán thì tôi không bán. Tôi thật hối với con chó, vì trót kể chuyện nó với bác lý dạo nào.

Lão lý đỏ mặt vì thẹn và vì bực tức. Lão nói:

- Vậy thì đành phải bắt!

Ông Giáp chột nghĩ ra một kế. Ông bảo:

- Tôi không biểu, không bán con Sói Lửa chính vì nó hay trở chứng. Thành thạo nó lên cơn điên, nói cho đúng là nó trở lại tính rừng. Tôi không muốn có những lời thối về sau.

Khi ông Giáp đang chuyện với các vị tai to mặt lớn thì cậu con trai đã lén cởi dây cổ cho con Sói Lửa. Lão lý vẫn ngờ vực ông Giáp, lão bảo:

- Chuyện đó thì bác không lo. - Lão quay sang hai tên lính - Hai thầy, cứ phép quan mà làm. Tôi chỉ là người thừa hành lệnh quan trên đưa các thầy đến đây thôi.

Các thầy sửa soạn dây rợ, quay lại thì con Sói Lửa đã biến mất. Họ bực tức bảo ông Giáp:

- Ông hãy cho gọi nó về ngay.

Ông Giáp cũng bực, to tiếng:

- Nó là một con chó rừng, rừng là nơi ở chính của nó tôi biết đâu mà gọi... Nó chỉ theo chúng tôi khi chúng tôi đi săn thôi. Các ông có giỏi thì đi mà gọi lấy. Tôi không lừa gạt, không dụ dỗ, không ăn cướp nó từ tay bất cứ người nào. Nó là con của rừng, thích ở với tôi thì nó ở, thích đi thì nó đi. Các ông lấy lý gì mà hăm hè với tôi?

- Rồi ông sẽ có dịp gặp quan lớn mà lý sự. - Lão lý bảo.

Lão lý và hai viên lính lệ nằm khểnh trên cái phản gụ nhà ông chờ con Sói Lửa về. Nghĩ làm gì cũng chẳng được gì, bà Giáp khuyên chồng đầu dụ với chúng nó. Bà phải mổ gà, nướng thịt rừng, mua rượu thiết đãi. Tuy nhiên, con vật hung dữ vẫn có thể lấy lòng tốt mà thu phục được, còn con người xấu thì lại không thể. Lão lý vào bọn lính quen mùi thịt gà, thịt thú rừng và rượu, thỉnh thoảng lại đến nhà ông Giáp tróc nã con Sói Lửa. Những ngày ấy bố con ông Giáp phải đưa con Sói Lửa đi giấu, hết giấu sau vườn, lại đưa ra sau đồi sim.

Một hôm chúng đến đúng lúc bà Giáp đang cho đàn chó ăn. Con Sói Lửa còn tròn trong dây tròng cổ, một tên lính lệ hùng hổ định tháo mỗi dây buộc ở cột để dắt nó đi. Nào ngờ hăn vừa chạm tay vào dây, con Sói Lửa đã lao lên như một con báo. Ông Giáp quát:

- Sói Lửa!

Nhưng không kịp, cổ tay viên lính lệ vẫn bị hăn cắn vết răng. Cũng may con Sói Lửa không nghiêng chặt và lắc như cắn mồi. Nó sợ ông chủ nên nhả nhanh tay viên lính. Ông Giáp lo lắng, vội đến bên ngăn thuốc lục tìm các vị thuốc rịt vết thương cho hăn. Ông phải bồi thường miếng đòn chó cắn cho viên lính lệ một cặp nhung hươu. Con Sói Lửa bị đê nghiêng xuống, bị khóa mõm lại, điệu xuống thuyền xuôi về huyện. Từ hôm ấy nhà ông Giáp mất hút con Sói Lửa. Ông vừa tiếc con chó, vừa cảm bọn hào lý, quan lại. Nhưng biết làm thế nào được.

Làng này có người đi làm thuê ở tỉnh, làm những việc sai phái ở tòa sứ. Có hôm được về nhà, người này kể rằng, quan chánh sứ dành hăn một thầy

dậy thú dậy cho con Sói Lửa. Lúc đầu nó bỏ ăn uống, không chịu nghe lời chủ mới. Nhưng dần dần người dậy thú đã chinh phục được nó. Họ dạy cho nó đủ phép: nhặt con mồi về khi chủ sẵn; canh giữ để không ai lọt vào tòa sứ; lần tìm người khi có dấu tích; bắt rượu lậu; bắt cò bạc; bắt nó làm ngựa cho một con khi vàng cưỡi...

Nỗi căm về chuyện con Sói Lửa bị quan chánh sứ cướp không, rồi cũng nguôi dần, ông Giáp không còn trông mong gì tìm lại nó nữa.

Bỗng một hôm con Sói Lửa lù lù về nhà, một chân sau đi cà nhắc, vết máu từ lỗ thủng một bên mông chảy xuống đã khô. Chưa rõ câu chuyện đầu đuôi ra sao, bố con ông Giáp vồ vập lấy nó, xúc thuốc cho nó. Xem kỹ mới biết nó bị một vết đạn bắn đuổi theo xuyên từ bên mông ra phía trước, sát khớp đùi. Vết thương gây đau đớn chứ không nặng. Bố con ông Giáp buộc nó sau nhà; không nói cho ai biết.

Mãi về sau người ta mới biết được câu chuyện về vết đạn ở bên mông con Sói Lửa.

Bữa ấy...

Trên con đường rừng của huyện trung du này có một người đàn ông da trắng cao lớn, râu quai nón, ăn mặc kiểu võ quan, đầu đội mũ chào mào bằng nỉ vàng, quần xắn xà cạp, lưng đeo một khẩu súng lục, cưỡi con ngựa hồng béo mượt. Đó là quan chánh sứ của tỉnh. Sau ngài là con khi vàng đầu đội chiếc thau đồng, cưỡi con Sói Lửa. Cả hai thầy trò cho ngựa xăm xăm đều bước.

Ngài chánh sứ đưa mắt nhìn những giàn đá bạc trắng. Những tổ ong khoái đen sẫm, treo đung đưa trên những mô đá nhô ra khỏi giàn. Ngài hơi rùng mình khi nom thấy một thợ ong đang lấy mật. Anh ta cầm một cây tre cao cách chân giàn đá để chừng đến ngọn sào. Rồi khoác gùi đựng mật trên vai, tay cầm một con cúi bện bằng giẻ rách đã mồi lửa, một sợi dây thừng và một cái lẹm lấy tầng ong, thoăn thoắt leo lên cây tre. Khi anh lên đến chót vót ngọn tre, cây tre đung đưa như cây nêu cắm giữa gió bão. Anh thợ ong một tay nắm chặt ngọn tre, nhúng mình lấy đà, đu cả người ra khoảng không về phía tổ ong. Cây tre bị sức nặng của anh vít cong vào giàn đá, gần

tổ ong, chỗ có một mấu đá nhô ra mà anh đã chú ý từ trước. Anh thợ ong đưa một tay ra bắt rất nhanh lấy mô đá... Ngài chánh sứ Tây rùng mình, nhắm mắt lại. Rồi ngài lại hốt hoảng. Biết đâu có ai đó từ bên những hẻm núi nhô ra, hoặc từ trên các cành cây khổng lồ đâm ngang qua lòng đường nhảy phóc xuống lưng ngựa, một tay thít lấy cổ ngài, một tay giật lấy khẩu súng. Cũng có thể từ đâu đó, một cái thòng lọng tung vào cổ, giật phắt ngài xuống ngựa như dân da đỏ vẫn từng bắt tù binh. Ngài trấn tĩnh, đưa tay vào bao súng. Con ngựa vẫn đi nước kiệu, đưa ngài vượt qua các ghềnh đá.

Con Sói Lửa đang háo hức không khí vùng núi rừng. Những tiếng chim, tiếng khỉ, vượn và đâu đó xa lắm có cả tiếng hoẵng giác khiến nó nhớ lại những cuộc rong ruổi, săn bắt khi cùng sống trong đàn chó nhà ông Giáp. Nó nhớ con chó Khoang mẹ từng âu yếm nó; nó nhớ con Báo Vàng mà cho đến nay nó chưa quên mùi; nó nhớ con chó Khoang con, con chó cái từng đi săn chuột đồng, từng được chủ khen và từng chịu đòn cùng nó. Nó nhớ ông chủ, bà chủ. Nó cố hình dung lại những đồi, những núi, con đường, dốc đá, dòng sông, ngọn suối nó từng qua. Không vùng này nó chưa từng quen thuộc. Nó đã rụt rè bước chân vào bìa rừng, lại lùi lại.

- A-na!

Phía trước quan chánh sứ đang vẫy tay gọi con khỉ vàng. Con khỉ vàng giật tai con Sói Lửa. Con Sói Lửa phóng nhanh hơn, bám lấy chân ngựa ngài chánh sứ. Ngài chánh sứ thúc ngựa nhằm công đường của huyện sở tại phóng tới...

Quan huyện sở tại nông hậu chào đón ngài chánh sứ. Một bữa tiệc cấp tốc được tổ chức.

Buổi chiều, quan chánh sứ và quan huyện mỗi người phóc lên lưng một con ngựa. Ngài chánh sứ quay lại vẫy gọi con khỉ vàng đang ăn nốt những thứ trong chậu thau:

- Ê, A-na!

Con khỉ lật úp cái chậu thau lại, phủi sạch cơm và thức ăn, rồi đội lên đầu. Nó nhảy phắt lên lưng con Sói Lửa rồi nắm lấy hai tai con chó kéo ngược lên như giật cương ngựa, lao theo chủ. Thế là cả bọn lại lên đường

ngược về vùng làng Mít, vùng đất như chứa bao chuyện mạo hiểm. Đây là vùng đồi núi mà mỗi lần săn hươu, nai, con Sói Lửa từng đi qua. Con đường nhiều chỗ gập ghềnh, lắm truông bụi hơn cả đoạn đường lúc này, nên ngài chánh sứ lo sợ, giục quan huyện thúc ngựa đi nhanh hơn. Con khi vàng cũng kéo ngược tai con Sói Lửa lên để con chó đuổi kịp ngựa của chủ. Nhưng khi về với núi rừng quen thuộc, máu rong ruối, săn bắn, tung hoành dấy lên trong người, con chó không chịu được nữa, nó sủa một tiếng rồi lồng đứng lên. Con khi rơi xuống khỏi lưng nó, chưa kịp bò dậy đã bị nó tấp mạnh vào cuống họng. Con khi chỉ kịp kêu chóe lên một tiếng rồi tắt thở. Quan chánh sứ và quan huyện nghe tiếng con chó sủa, tiếp đến là tiếng con khi kêu, vội quay ngựa trở lại. Lúc này con Sói Lửa mới nhả con khi ra, liếm mép nhảy vào bụi.

- Con chó phát điên rồi, bầm quan lớn! - Vị quan sở tại nói với quan chánh sứ bằng tiếng Tây.

Ngài chánh sứ liền rút khẩu côn, bắn theo con Sói Lửa ba phát khi con chó lao vào bụi. Một phát đạn của quan chánh sứ đã xuyên thủng một bên đùi nó. Con Sói Lửa chạy một đoạn vào rừng, ngửi hít mùi thuốc súng khen khét rồi rùng mình. Nó ngồi liếm vết thương một lúc, rồi theo đường săn hươu, nai, nó cứ thế tìm về nhà chủ.

CON SÓI LỬA VỚI CON BÁO VÀNG VÀ CON KHOANG MẸ

Mùa mưa. Những chân ruộng đang ngập nước. Cá theo nước mưa lên tận các chân ruộng cao. Khi nước mưa rút, những vũng nước đọng ở ruộng lúa cạn dần. Đi trên bờ có thể nghe cá quẫy tách tách dưới ruộng. Bọn trẻ rủ nhau len lách trong ruộng lúa, be bờ tát cá. Lũ cây móc cua, cây giông, cây hương, cây vắn, cây ngận roi, chồn đen, cây ngận vông,... đủ loại chui lủi trong lúc bắt cua cá. Các loài cây sống bên chân các ngọn núi đá, trong lùm bụi ngay giữa đồng, trong các bờ tre, bụi nứa, chúng sinh sôi nảy nở rất nhanh. Một lứa cây mẹ đẻ từ ba đến năm con. Bốn, năm tháng tuổi, cây con đã xấp xỉ gần bằng cây mẹ, vẫn cùng sống với cây mẹ thành một đàn năm bảy con. Mùa này là mùa cây rất béo. Thịt cây làm đủ các món chẳng khác thịt chó, nhưng ít mỡ và ngọt hơn. Thịt cây lột da đem luộc đủ chín, treo cho ráo nước, thái mỏng giống thịt lợn ba chỉ, nhưng ăn không ngấy, thơm ngon như thịt gà. Da cây nguyên lông, thuộc khéo, rất được giá. Người ta mua để bán lại cho các nhà làm mũ, làm áo lông. Vào dịp này, những con chó săn cây giỏi, được chăm bẵm và chiều chuộng hết mức. Con Sói Lửa nhà ông Giáp giờ đã trở thành con chó lớn. Hình dáng nó chưa thật cân đối lắm, nhưng trông nó có vẻ cao lớn hơn cả con Báo Vàng. Đôi khi con Báo Vàng đuổi nhau trong vườn, nó thường chạy vượt con Báo Vàng khá xa. Mỗi lần như thế, ông Giáp nhìn theo, tấm tắc khen:

- Nó sẽ là con chó săn nai tuyệt vời! Rồi con Báo Vàng sẽ phải nhường ngôi đầu đàn cho nó mất thôi.

Nhưng chuyện ấy chưa xảy ra. Buổi chiều ấy bố con ông Giáp rủ mấy người trong bạn săn xách lưới đi săn cây. Chú Bào và chú Tín mỗi người dắt theo hai con chó. Thăng Dũng thì dắt con Sói Lửa. Còn ông Giáp dắt con Báo Vàng. Tốp thợ săn căng lưới ở eo Cây Gạo. Eo này mỗi lần săn, thế nào cây cũng tìm đường chạy vào. Bởi vì những chân ruộng bậc thang trải dài đến cái eo này thì thu hẹp lại hình cánh sẻ do hai bờ đất cao. Lưới căng xong thì thợ săn tung đàn chó ra cánh đồng. Chó đàn sủa vang động trong ruộng lúa xanh tốt. Bỗng “hâu... hau... hau...” tiếng con Sói Lửa cất

lên, rồi đến tiếng con Báo Vàng “âu... âu... âu...” tiếp theo ba tiếng một rất gay gắt. Thằng Dũng và chú Tín chạy dọc theo chân núi hò hét, chặn lối không cho con cây thoát vào núi lối này. Ông Giáp và chú Bào đứng rình mỗi người một đầu vạng lưới, chờ cây vào là tóm. Tiếng hai con chó sủa một lúc thì tiếng chó đàn họa theo râm râm. Tiếng chó sủa dần về phía lèn đá. Thằng Dũng thấy con Sói Lửa nhảy lên bờ đất. Có lẽ nó đã vượt lên trước con cây để đón đầu. Nhưng tiếng chó đàn lại xa dần. Con cây nghe tiếng người hò hét đã quặt lại chạy ra đồng. Nó chạy vòng quanh giữa các chân ruộng, không chịu chạy về phía lưới. Cứ thế chó và cây quần nhau rất nhiều vòng. Tiếng chó sủa dần về phía lèn đá. Con Sói Lửa lại xuất hiện. Nó nhảy lên bờ đất nằm phục, im lặng. Thằng Dũng thôi không hò hét, để thử xem con Sói Lửa diễn trò gì.

Tiếng con Báo Vàng và tiếng chó đàn mỗi lúc một tới gần. Nhưng hình như không nghe tiếng người hò hét, con cây vượt qua bờ ruộng, cách chỗ con Sói Lửa phục quá tầm đòn gánh. Thằng Dũng hoảng hốt, thế là hỏng rồi. Cậu định chạy đón đầu, nhưng không kịp. Bỗng con Sói Lửa bật dậy như lò xo, chỉ ba bước nhảy là nó đuổi kịp con cây. Nó nhào tạt ngang bên vai làm con cây bổ nhào. Nó chồm lên con cây cùng lúc con Báo Vàng lao tới. Hai con chó lực lưỡng, con thì cắn cuống họng, con cắn vào gáy con cây. Con Khoang con cũng lao tới. “Cô bé” hấp tấp cắn vào mõm con cây, nhưng con cây dù sắp chết vẫn còn nhanh hơn, nó tấp mạnh vào hàm dưới con Khoang con, làm “cô bé” kêu lên ăng ăng. Con Sói Lửa buông gáy con cây, cắn một bên xương quai hàm dưới của con cây, xiết chặt, làm xương hàm con mỗi gãy rào rào. Con Khoang con giật được hàm dưới ra khỏi mõm con cây, đưa chân trước lên gỡ chỗ đau, vừa nhảy lò cò ba chân vừa sủa ăng ăng.

Con cây không bị hai con chó đầu đàn cắn chết. Ông Giáp và chú Bào chờ mãi chẳng thấy cây chạy đến. Từ xa nghe tiếng chó cắn loạn xạ, lại nghe tiếng chó kêu ăng ăng, hai người ngỡ đàn chó đang cắn nhau. Mà có thể lắm, trong cuộc săn đuổi có hai con chó ngang sức nhau đôi khi vẫn xảy ra cuộc đọ nanh quyết liệt. Những cuộc đọ nanh ấy thường diễn ra khi con

mồi bị xông hoặc khi con mồi bị hạ. Không hiểu bọn thú vật có thói đồ lỗi cho nhau không, nhưng tranh con mồi thì chắc chắn có. Người ta cho rằng nếu xảy ra cuộc đọ nanh giữa đàn chó khi con thú bị xông thì chỉ vì chúng đang hăng máu mà thôi. Ông Giáp và chú Bào đã tới, cuốn cả vạng lưới mang theo. Từ xa ông Giáp đã hỏi:

- Cái gì thế? Hai con chó cắn nhau à?

- Không ạ! - Cậu con đáp. - Bố xem, chúng nó cắn chết con cầy to không này!

Thằng Dũng kể lại câu chuyện con Sói Lửa đón đầu con mồi cho bố và chú Bào nghe. Ông bố hồ hởi bảo:

- Đúng là giống nòi chó rừng cùng giống nòi con Báo Vàng. Loài chó này đã bám hơi thì đồ có con mồi nào chạy thoát. Con đầu đàn thường hay tắt đường đón đầu con mồi như thế đấy.

Con Sói Lửa và con Báo Vàng đứng cạnh nhau, vẫy đuôi mừng ông chủ. Cả hai con ngẩng mõm lên như thể chúng cũng đang hóng chuyện. Đang đứng, bỗng con Sói Lửa quay ngang, mũi hít hít ngọn gió đồng vừa thổi tới. Con Báo Vàng cũng làm như thế. Rồi cả hai con lại lao ra ruộng, kéo theo cả đàn chó. Chú Bào giục ông Giáp:

- Còn cầy giữa ruộng. Ta căng lưới đi anh!

Ông Giáp lưỡng lự.

- Không kịp, mà cũng sắp tối rồi.

Đúng là không kịp thật, tiếng chó đã sủa về phía eo Cây Gạo. Lần này có lẽ vì khoảng cách quá xa nên hai con chó đầu đàn không đuổi kịp con cầy. Đàn chó đã sủa râm ran trên núi đá. Thôi, cầy vào lèn đá thì chẳng khác gì tê tê, kỳ đà đã vào hang. Ông Giáp cất tiếng gọi đàn chó, rồi khiêng con cầy về.

Trong lúc cánh thợ săn làm thịt cầy và nghe ông chủ bạn kể chuyện sói, chuyện cáo thì ở góc sân, con chó Khoang mẹ đang âu yếm liếm lông cho đứa con nuôi mà giờ đây đã to, cao gầy gập rười nó. Để đáp lại, con Sói Lửa cũng liếm lông, đôi khi nó còn nhe cái hàm răng cửa ra nhần nhần trên mõ lông trắng khoang đen viền vàng duyên dáng của mẹ nuôi nó. Đây là

lối bắt chấy rận âu yếm nhau của loài chó. Thế rồi con Sói Lửa đi nửa vòng và nằm xuống cạnh chân mẹ, mắt nhìn về phía gốc bưởi. Ở đây con Báo Vàng đang liếm vết thương ở hàm dưới cho con Khoang con do cầy cắn lúc này còn rỉ máu. Con Sói Lửa cất tiếng gừ gừ khe khẽ trong cổ họng. Ông Giáp chợt nhớ ra, bảo cánh thợ săn:

- Hai chú làm thịt cầy đi nhé! Tôi xúc thuốc cho con Khoang con một chút.

Ông Giáp lấy than củi giã thành bột mịn trộn với dầu hỏa rồi gọi con Khoang con lại. Ông vuốt lưng nó, nắm lấy gáy nó bảo:

- Khoang, yên nào!

Rồi ông xoa bóp vết thương cho nó.

Tối ấy có lẽ do rong ruổi suốt chiều, lại uống chút rượu với chả cầy và nhựa mật thịt cầy nên ông Giáp ngủ rất say. Cậu con cũng ngủ say như chết. Có lẽ chưa tới nửa đêm thì cậu con bật dậy, vì cái giường cậu nằm bị rung mạnh. Bốn con chó đã từ ngoài hiên chui qua cái lỗ dưới xà gạch cửa vào va phải chân giường. Chúng nằm dưới gầm giường, miêng gừ gừ. Phía giường ông Giáp có tiếng con Báo Vàng và con Sói Lửa sủa nho nhỏ. Trong ánh sáng tù mù của ngọn đèn hoa kỳ vặn nhỏ thường đặt trong hốc cột nhà để ông bố hút thuốc lào, cậu con thấy ông bố đã ngồi dậy. Ông Giáp hỏi nhỏ sang giường con:

- Con có chốt chặt cổng không?

Quả thực thằng Dũng quên đóng cổng. Cậu thú thật:

- Con quên đóng cổng bố ạ.

Bấy giờ vùng này có nhiều hổ nên nhà nào cũng có hàng rào bao quanh, hoặc bờ tre ken chặt, đêm phải cài cổng cẩn thận. Nhà thường là những hàng cột chắc, kê trên đá tảng. Dây cột sát hiên và đầu hồi nhà có xà gạch cửa gối trên đá tảng. Nhà nào khá giả thì ghép ván quanh nhà, ván được đặt trên xà gạch cửa có rãnh. Nhà nghèo thì thương phen nửa dày một vài lớp. Các xà gạch cửa đặt gần sát đất, có khoét một vài lỗ xuống nền nhà đủ cho chó có thể chui ra chui vào. Thành thạo ban đêm hổ, báo lần về xóm bắt lợn, bắt bò... Chuồng lợn và chuồng trâu bò có hàng rào ken chặt, chốt cửa

cẩn thận. Bọn bố, báo liều mạng mò vào nhà rình bắt chó. Chó vốn thính hơi, hổ còn ở xa cũng đã ngửi thấy mùi. Chúng đua nhau chui tọt vào nhà, lúi xuống gầm giường rên ư ử. Bấy giờ hổ lần vào sát ngạch cửa để nhử chó. Nó thò đuôi qua xà ngạch cửa, ve vẩy đuôi để trêu tức chó. Lũ chó sau những phút hốt hoảng, sẽ xúm vào sủa. Bấy giờ hổ vờ vùng chạy. Đàn chó chui ra khỏi nhà đuổi theo. Hổ chui tọt vào bụi rậm bên đường. Lũ chó ngờ nghệch cứ theo đường thẳng phóng đi. Hổ lao ra vồ, tha vào rừng.

Bấy giờ con Báo Vàng và con Sói Lửa của ông Giáp đang nhìn ra xà ngạch cửa đối diện với giường ông chủ mà sủa. Cậu con nhìn về phía ấy và chột rùng mình. Một con rắn cạp nong đang trườn vào, con rắn sẽ bò đến giường bố cậu mất. Loại rắn này đã cắn thì khó mà cứu chữa được. Nhưng Dũng chưa kịp kêu thì nhanh hơn tia chớp, bố cậu đã nhảy ra khỏi giường, nhẹ chân, lao đến phía xà ngạch cửa. Rồi nhanh đến mức Dũng chưa kịp ngạc nhiên, ông chộp lấy “con rắn” vắt ngược lên xà ngạch cửa, dè nghiêng lấy nó cùng lúc với tiếng hổ gầm long trời lở đất vang lên ngoài hiên. Thì ra không phải con rắn mà là đuôi con hổ. Hổ thò đuôi vào quờ chó. Con hổ ra sức gào rống, còn ông Giáp thì ra sức dè miết đuôi nó xuống cái xà ngạch cửa vuông cạnh. Con hổ vừa gầm, vừa dùng hết sức cố bươn ra, làm đất ngoài hiên bắn qua xà ngạch cửa vào nhà rào rào. Thanh xà ngạch cửa kêu ken két. Bà vợ ông vùng dậy. Bà nổi hiệu la làng:

- Làng nước ơi, cứu với! Hổ vào nhà, làng nước ơi, cứu với!

Cánh đàn ông đèn đuốc đổ đến. Cũng may cổng nhà ông Giáp không đóng nên họ không phải mất thì giờ. Họ dàn hàng ngang tiến vào sân. Dưới ánh trăng, họ thấy một con hổ, đầu quay ra đít chổng vào cửa nhà ông chủ bạn sẵn mà gầm, mà rống. Họ không hiểu ra chuyện gì cả. Ông Giáp nghe tiếng người và thấy ánh đuốc, liền nói:

- Chú Bào, chú Tín hả? Những ai nữa thế? Vào đâm chết nó cho tôi, tôi đã giữ chặt đuôi nó rồi.

Như sự nhớ ra, ông bố bảo con trai lúc này đang giúp bố dè lấy đuôi con hổ:

- Không cần giữ đầu. Mày lấy con mác thò ra khỏi ngạch cửa mà đâm vào bụng nó cho bố.

Cánh thợ bận xắn vào. Chú Tín bảo:

- Anh giữ chặt lấy đuôi nhé! Chúng tôi vào đây.

Thằng Dũng chưa kịp đi lấy mác thì nghe “rắc” một tiếng, con hổ giật quá mạnh làm các ngàm của thanh xà ngạch chệch ra khỏi cột nhà, ván ghép và cánh cửa ầm ầm đổ xuống. Ông Giáp hét to:

- Tránh xa ra! Tuột rồi! Các chú ơi! Chú ý!

Đuôi con hổ tuột khỏi tay ông Giáp. Nó để lại trên hiên nhà ông một đống phân và nước đái, co căng chạy dài. Mọi người vội tránh dạt ra cho nó chạy, rồi hươ đuốc, hò hét đuổi theo. Đàn chó nhà ông Giáp được nước sữa râm ran, chui ra khỏi nhà, vượt cánh thợ xắn, bám theo con hổ. Bố con ông Giáp cũng rút mác, thả đuốc phóng ra khỏi cổng. Ai cũng tưởng phen này con hổ thoát chết thì cũng kệt đến già, không còn dám trêu chó nữa. Đàn chó giống giả đuổi con hổ chạy dọc theo bờ tre, lổ vào truông Hốc Mang. Lũ chó đang sữa đều đặn, bỗng nghe tiếng con Khoang mẹ kêu ăng ăng. Sau đó là tiếng chó đàn sữa gay gắt, mỗi lúc một xa về phía truông. Ông Giáp bảo:

- Không khéo nó cắn chết con Khoang mẹ rồi!

Tốp người cố sức hò hét và chạy gấp theo đàn chó. Chạy được một đoạn thì họ gặp con Đốm, con Mực và con Khoang con đang xúm vào nhau mà sữa. Và kia, đúng như ông Giáp đoán trước, con Khoang mẹ nằm bên đường, đang vật vã. Nó bị một vết cắn sâu ở gáy. Con Sói Lửa và con Báo Vàng đang đi vòng quanh nó, chốc chốc lại liếm lên vết thương và cất lên những tiếng tru dài. Chúng nó đã cố nhưng vẫn chậm chân. Con Báo Vàng và con Sói Lửa chạy sau con Khoang mẹ một đoạn. Khi nghe tiếng con Khoang mẹ kêu ăng ăng, cả hai con này đua nhau lao lên. Bấy giờ con hổ còn cặp con Khoang mẹ, nhảy lò cò ba chân mà chạy. Nhưng khi nghe tiếng con Báo Vàng và con Sói Lửa đuổi gấp phía sau, nó ném con Khoang mẹ xuống rồi tấp vào gáy tha đi. Con Báo Vàng và con Sói Lửa vẫn sữa gay gắt bám theo cho đến khi con hổ buộc phải nhả con chó mẹ ra chúng

mới chịu dừng. Và bây giờ xem chúng nó xót xa nhìn con chó mẹ đang run giần giật trước khi tắt thở, ai cũng ứa nước mắt. Ông Giáp nói với giọng ân hận:

- Thật chẳng có cái đại nào giống cái đại nào. Tại tôi nắm lấy đuôi con hổ.

Chú Tín định đưa con Khoang về. Nhưng ông Giáp bảo:

- Đừng đụng tay vào. Để đấy cho con hổ này toi đời.

Chú Tín hiểu ra, hỏi

- Anh còn tên me không?

Tên me mà chú Tín nhắc đến là đầu sắt hình chóp nhọn có tẩm thuốc độc bịt đầu mũi tên, dùng để rình bắn hổ, báo, gấu, lợn lòi. Ông Giáp trả lời chú Tín:

- Còn, nhưng không hiểu còn nhạy không. Các chú ở đây canh lấy con Khoang, tôi về lấy nỏ.

Hai bố con ông Giáp quay về. Ông bắc thang leo lên lấy cái ống lồ ô trong đựng nước gừng ngâm tên độc buộc ở cái xà thượng. Ống tên này ông cất cao, đập kỹ và còn căn dặn cả nhà không được đụng đến. Ông lấy ống tên xuống, ngắm nghía từng chiếc. Cậu con nói:

- Giá lúc này lấy một chiếc mà chọc vào mông con hổ thì nó đã chết rồi.

Ông Giáp tặc lưỡi tiếc rẻ:

- Quên khuấy đi mất.

Ông Giáp bảo con ra lật hòn đá trước sân, bắt vào một con nhái bén. Ông chích khế mũi tên vào đuôi con nhái rồi thả ra. Con nhái nhảy được vài bước thì đầu chúi xuống, hai chân sau choãi ra, run bần bật rồi nằm yên. Ông Giáp nói với con:

- Độc còn tốt lắm.

Hai bố con gọi đàn chó lại. Ông Giáp nhìn đàn chó lưỡng lự một lúc rồi nói:

- Phải cho một con chó vào cũi để nhử con hổ.

Cậu con trai lo ngại, bảo:

- Sợ hổ lại vồ chết nó thì sao?

Ông Giáp nói chắc chắn:

- Vồ thế nào được. Một lô thợ săn ngồi gần đấy mà lại để nó vồ chết chó mồi thì vứt mác đi cho rồi.

Ông bố vuốt lưng con Sói Lửa, nói như nói với người:

- Mày bằng lòng không Sói Lửa?

- Đừng bố ạ! Bắt con Đốm ấy!

Ông bố giảng giải:

- Đây không phải là đem nó đi giết. Hãy để cho nó có dịp đền ơn trả nghĩa cho mẹ nuôi nó, con ạ!

Nghe ông bố nói thế, cậu con rưng rưng vì cảm động. Nếu thế thì được cho dù có chết thì cũng chẳng nên từ chối. Ông bố xách nỏ, đeo ống tên độc, gõng cũi chó; còn cậu con dắt con Sói Lửa nhằm phía truông Hốc Mang đi tới; mặc mấy tấm ván đố và đóng phân hổ trước hiên. Ra khỏi cổng, ông Giáp quay lại dặn bà vợ:

- Nhà chốt cổng lại rồi thả đàn chó ra. Không sợ gì đâu. Bố con tôi về ngay đây.

*

* *

Cũi nhốt con Sói Lửa đặt hơi xa con Khoang mẹ nằm một quãng. Cánh thợ săn tắt đuốc, chui vào một bụi rậm, cách chỗ con Khoang nằm chừng hơn một ngọn sào. Sáu ngọn mác sắc lẹm chĩa ra phía trước. Còn ông Giáp thì dùng nỏ, mắt dán vào con Khoang mẹ nằm phơi mình dưới trăng mờ. Con Sói Lửa không tỏ ra hốt hoảng, sợ sệt. Nó không phá cũi mà ngồi chồm hồm nhìn xác mẹ nuôi, chốc chốc lại cất lên một tiếng sủa kèm một tiếng tru dài. Ông Giáp nói khẽ:

- Thấy chưa, nó có sợ đâu. Nó đang khóc mẹ nó đấy. - Ông lại bảo cánh thợ săn - Đây, nên để ba mác hờ đằng trước thôi, còn ba mác quay ra sau lưng kéo bất thành linh nó lại bắt công đấy. - “Nó” mà ông nói tới tức là con hổ.

Ngồi rình được một lúc lâu thì chợt con Sói Lửa cất tiếng rên ư ử. Cánh thợ săn quay nhìn cái cũi chó và bỗng giật thót. Một cái bóng đen xuất hiện bên cũi con Sói Lửa. Trong trăng mờ khó mà phân biệt được màu sắc, cánh thợ săn hơi giật mình, vì bất ngờ. Họ bấm nhau: “Nó đến bên cũi con Sói Lửa rồi kìa”. Nhưng sao con Sói Lửa không lồng lên? Ông Giáp nói xua tan sự hồi hộp:

- Con Báo Vàng. Làm sao nó lại vào được đây? Có lẽ mẹ mày - Ông nói với con trai - mẹ mày thả chó trước khi chốt cổng.

Đúng ra là bà Giáp không cài cổng chứ không phải bà thả chó ra trước khi cài cổng. Khi ông chồng và cậu con trai đi rồi, bà có ra cổng, bà định đóng cổng lại. Nhưng rồi bà lại nghĩ, phần vì tình cảm sai khiến, phần vì mê tín, sao lại có thể chồng con thì còn đi vào chỗ miệng hùm, nanh sói mà mình thì lại đóng cổng lại. Đóng cổng là cắt đường về ư? Không, bà không đóng cổng, muốn thế nào thì thế.

Đàn chó được thả ra. Con Mực, con Đốm và con Khoang con sau phút kinh hoàng và mệt mỏi, con nào con ấy đã nằm gọn trong ổ rơm. Riêng con Báo Vàng vẫn xốn xang, đi đi lại lại trước hiên. Hôm nay cũng sau cuộc săn - con Báo Vàng coi cuộc đuổi hổ vừa rồi cũng là một cuộc săn - bỗng đứng im ắng chết chóc lạ lùng. Mùi hổ để lại trên sân còn nồng nặc. Nó đến bên ổ con Khoang mẹ ngửi hít lên lòng ổ rồi lại ngửi hít lên cái ổ của con Sói Lửa. Nó rà mũi trên những lối con Sói Lửa vừa đi qua. Vốn là con chó săn đầu đàn sành hơi, cứ thế theo luồng hơi, nó chạy vào truông Hốc Mang, đến bên cái cũi nhốt con Sói Lửa trước sự bất ngờ của cánh thợ săn. Khi nó định nướm chân đến với xác con Khoang mẹ, ông Giáp cất tiếng gọi:

- Báo Vàng, Báo Vàng! Vào đây!

Nghe tiếng chủ, con Báo Vàng chạy tới. Ông chủ vuốt ve nó, nói âu yếm:

- Mày có nghĩa lắm. Khỏi người phải học mày đấy, con ạ! Hoạn nạn có nhau, thế là phải. Nằm xuống đây, nằm yên. Không lo cho con Sói Lửa đâu.

Con Báo Vàng nằm xuống cạnh cậu con trai ông chủ, nhưng chốc chốc nó nhấp nhồm muốn chạy tới với con Sói Lửa hay con Khoang mẹ. Dừng

phải vỗ nhẹ lên lưng nó, nó mới chịu nằm yên.

Đêm về khuya. Sương xuống từng đám. Rừng đêm yên ắng như thể các loài muông thú nín thở dõi theo con thú dữ đang quanh quẩn đâu đây. Cánh thợ săn im lặng tưởng như không dám thở mạnh. Một cánh chim không hiểu vì sao bay hốt hoảng trên các lùm cây, rồi nó chao một cánh sát mặt cánh thợ săn lạnh lạnh. Chốc sau nghe một tiếng “chít” kéo dài rồi tắt ngấm. Thì ra con cú mèo đang bắt chuột rừng. Thật khó mà hiểu được vẫn có cuộc sống sôi động trong tĩnh mịch của đêm khuya này. Con Sói Lửa chốc chốc lại khuấy động không gian. Nó vẫn đều đặn sủa một tiếng kèm theo một tiếng tru dài. Đêm càng về khuya hình như ánh trăng càng sáng hơn. Có tiếng xào xạc rất nhẹ ở lùm cây phía bên kia đường. Ông Giáp nói rất khẽ:

- Nó đến.

Cùng lúc con Sói Lửa lồng lên, sủa gay gắt. Một cặp mắt vàng lửa to như hai trôn bát ló ra khỏi bụi cây. Con hổ đảo mắt nhìn quanh, rồi nhìn găm vào cái cũi chó. Nó ngồi xổm nhìn cái cũi, rồi nhìn xác con chó Khoang mà nó vừa giết một lúc, rồi nhảy vọt trở lại vào bụi. Chừng như nghe ngóng động tĩnh ra sao một lúc lâu, rồi nó bước từng bước nhẹ nhàng đến bên xác con Khoang. Nó lại ngồi xổm, nhìn cái cũi nhốt con Sói Lửa, rồi cúi xuống nhìn con chó Khoang. Những con hổ khôn thường vẫn thế. Nó còn xem xem con mồi có bị đánh bả, cài bẫy không. Ông Giáp khẽ lên dây nỏ. Cánh nỏ bị lên căng kêu “rắc rắc” khe khẽ. Con hổ ngẩng phắt lên. Cùng một lúc một phát nỏ nổ căng. Con hổ nhảy đứng lên, chừng như tính toán trong giây lát nên lao vào cái cũi chó hay lao tới chỗ phát ra tiếng nổ. Lại một phát nỏ nữa. Lần này nó lao thẳng về phía cánh thợ săn. Nhưng hai ngọn mác đâm chéo vai đã kìm nó lại. Cùng lúc con Báo Vàng lao ra. Một lần nữa tiếng hổ lại rống lên trong đêm khuya nhưng tiếng rống mỗi lúc một yếu dần. Dừng mở cũi thả con Sói Lửa ra. Đúng là loài chó rừng đã dày dạn với nguy nan truyền kiếp, nó không hề biết sợ, lao vào cắn xé con hổ khi con thú này đang gãy chết.

SĂN HỔ

Bấy giờ các cụ già bảo rằng có nạn động rừng. Không hiểu từ đâu hổ kéo về. Ngày nào trâu bò đàn thả trong các đồi tranh cũng bị hổ vồ. Đàn bà con gái không dám vào truông kiếm củi đã đành, ngay cả đàn ông lực lưỡng một hai người cũng không dám vào rừng.

Sáng ấy cơm nước xong, thợ săn họp mặt đầy đủ ở nhà ông Giáp. Hôm nay ông và cánh thợ săn sẽ đi săn lùng hổ, mà người ta còn gọi là săn sông hoặc săn bộ. Nghĩa là săn không cần lưới. Ông Giáp xem lại dây, cánh, lẫy nỏ, xem lại ống tên độc. Cánh thợ săn mài lại mũi mác. Mọi việc xong xuôi thì sáu chiếc công cùng một lúc giục gióng giả. Năm con chó săn lực lưỡng - bây giờ con Khoang con đã trở thành một con chó cái sung sức, có thể đi theo đàn săn được - mừng rỡ nhảy dựng lên, sủa rối rít. Thằng Dũng khẩn khoản xin bố cho được đi theo. Ông bố nhìn con một lúc rồi gật đầu bảo:

- Cầm lấy con mác tay. Mà dắt con Sói Lửa.

Thằng Dũng mừng quá, vào giá mác giật lấy con mác tay. Mác tay là loại mác cản ngăn, lưỡi to bản và mỏng gầy như toàn bằng thép vừa sắc vừa nhọn, dùng vừa chặt cây mở đường vừa đâm, chém thú dữ đều được, nhất là ở thế đất hẹp, khó xoay xỏa thì loại mác này dùng rất thuận tiện. Con mác ông Giáp đã mài rất sắc, tưởng có thể đưa sợi tóc ngang lưỡi mác sợi tóc sẽ đứt. Ông Giáp cũng cầm một con mác tay sắc, xách nỏ và ống tên độc. Trong các cuộc săn bắn thú dữ, ông Giáp thường giữ chân bắn nỏ. Đây không phải chỉ vì ông bắn nỏ giỏi, cũng không phải vì ông biết cây thuốc cho nhựa độc và biết cách pha chế, mà là một sự giao ước, phân công ngầm. Bởi vì người giữ nỏ và tên độc nếu là người xấu, hoặc tính khí nông nổi thì có thể gây bao hậu họa, chết người, thậm chí gây oán thù dài lâu khó gỡ.

Tốp thợ săn uống thêm một chén nước chè xanh nữa rồi hăm hở lên đường. Ông Giáp đi trước, dắt con Báo Vàng, cậu con dắt con Sói Lửa theo sát, cánh thợ săn nối theo sau. Tốp người cứ thẳng Khe Độc đi tới. Bởi vì

con hổ đang lẩn quất trong vùng này. Hôm qua nó vừa vồ hụt người đi rừng. Cánh thợ săn đi dọc theo doi đất nằm sát con suối. Doi đất này bằng phẳng, rộng chừng hai vạt cày, cứ chạy dọc mãi đến tận đầu nguồn con suối. Mặt đất ở đây khô ráo, cây cối không rậm lắm, mọc thành cụm, xen những đám cỏ mật, loại cỏ mà loài thú nhai lại rất thích. thỉnh thoảng lại có một đám tế hoặc đám cỏ đuôi phượng rậm rạp. Đây là những chỗ ẩn nấp rình mồi của hổ, báo. Tốp thợ săn đi sâu vào doi đất được một quãng thì thẳng Dũng cảm thấy lồng ngực bị ngòm ngộp, sống lưng gai gai. Cảm giác này thường xảy ra đột ngột với bất cứ ai mỗi lần phảng phất có mùi hổ trong một hai tích tắc. Con Sói Lửa cụp đuôi xuống, tuy vẫn chạy lên trước. Lũ chó đàn ào ào chạy theo nó, sủa réo rắt. Chắc con hổ vùng chạy. Từ lùm cây này, lũ chim rừng chuyển sang lùm cây khác kêu inh ỏi. Và ở đấy chốc sau chó đàn lại vây lấy, sủa như điên. Con hổ chạy vào mái rừng rồi chỉ chạy quanh quẩn trong vùng cây bụi rậm rạp, thợ săn không sao nhìn thấy được. Họ cứ phải kèm nhau mà đi, không dám đi riêng lẻ, không xé lẻ thành nhóm, sợ bất thành linh từ trong bụi, con hổ nhào tới thì trở tay không kịp. Tốp người và chó đàn cố sức ép con hổ ra chỗ đất cây bụi thưa để dễ quan sát, nhưng con hổ khôn ngoan vẫn lẩn quẩn ở triền rừng. Cứ thế, người và chó với hổ quần nhau đến quá trưa.

Bây giờ con hổ ngồi dựa lưng vào gốc nhò nhè, đưa hai chân trước ra quờ chó. Sợ đàn chó liều mạng lẩn xả vào, hổ sẽ vồ chết. Ông Giáp cất tiếng gọi:

- Báo Vàng! Sói Lửa! Êu... êu...!

Con hổ hai má trắng, ria mép đen, nhe răng, mắt nhìn đàn chó, rồi ngẩng nhìn cánh thợ săn chòng chọc. Nó ngồi cách tốp người khoảng hai ngọn sào, lại vướng lá rừng nên ông Giáp chưa bắn. Cánh thợ săn đi dần lên. Con hổ vẫn nhìn găm vào tốp thợ săn, đuôi quét đi quét lại trên đất. Nó sắp nhảy, chưa rõ nó định lao vào người hay vào chó. Ông Giáp quỳ xuống, đặt chiếc mác tay bên cạnh, lên dây nỏ. Năm ngọn mác của cánh thợ săn chĩa ra phía trước. Ông Giáp đặt tên vào rãnh nỏ, ngón tay trở từ từ kéo lấy nỏ. Một tiếng tách khô gọn bật lên cùng với tiếng con chó Khoang kêu oăng

oảng. Đàn chó sủa như ran, sủa gay gắt nhất là con Sói Lửa, và con Báo Vàng. Chúng bám theo con hổ đang tha con Khoang con chạy lên mái rừng. Phát tên ông Giáp bắn trượt, vì con hổ lao vào con Khoang con trước lúc mũi tên bay tới. Thật kỳ lạ, con Khoang đứng phía sau con Sói Lửa và con Báo Vàng, và xa hơn tầm đòn gánh, thế mà không hiểu bằng cách nào con hổ lại vồ nó được. Mặc mũi tên cắm vào gốc cây nhò nhè đang rung bần bật, cánh thợ săn xách mác đuổi theo con hổ. Con hổ chạy được một đoạn thì buông con Khoang, và vồ hụt con Sói Lửa. Con Khoang bị bốn vuốt hổ ở đuôi. Thì ra con hổ vừa chạy vừa kéo giật lùi con Khoang. Cánh thợ săn tới nơi. Con hổ chạy dần lên mái rừng và biến mất. Ông Giáp bế con Khoang, bảo các chú thợ săn:

- Ta hoãn hôm khác. Về xửc thuốc cho con Khoang đã. Cứ để nó đấy!

Hôm ấy cánh thợ săn về không. Người nào người nấy tức anh ách, hệt như đoàn quân thất trận. Khi chia tay nhau để ai về nhà nấy, ông Giáp hẹn cánh thợ săn một hôm nào đó sẽ lại vào rừng hỏi tội con hổ.

Nhưng chẳng đợi đến hôm nào, ngay sáng hôm sau mặt trời vừa lên được một con sào thì đã có ba bốn người đàn ông làng Mít đến tìm ông Giáp. Họ cho biết ông Cồn vừa bị hổ vồ - Ông Cồn có một cái rẫy, lúa rất tốt, đang thời kỳ bạc bưng. Mấy hôm nay lợn rừng đàn kéo về nhiều thành thử ông phải vào chòi canh lúa. Chòi canh lúa của ông cao và chắc chắn, cột bằng cây lành ngạnh, loại gỗ chôn tươi xuống đất sẽ đâm rễ thành cây. Chính cái chòi của ông có một cột đã đâm lên mấy cái chòi lành ngạnh non, Hôm ấy không chỉ mình ông Cồn đi nằm chòi canh lúa, mà xung quanh còn nhiều bạn rẫy khác nữa. Suốt từ đầu hôm cho đến khuya, ông Cồn vẫn giống mõ đều đặn khi nghe mõ các bạn rẫy khác. Gần sáng thì ngoài xóm Lèn của làng Mít có tiếng bò rống, tiếp đến là tiếng cồng, mõ, trống, phách inh ỏi. Ông Cồn xách mác ra đứng ngoài sàn chòi nhìn ra làng. Chốc sau ông thấy một con hổ to cỡ một con bê băng vào rẫy ông. Ông liền cất tiếng vừa

xua đuôi hổ vừa la làng. Lại sẵn có đồng đá trên chòi, ông nhặt một hòn ném đón đầu con hổ. Bỗng con hổ gầm lên một tiếng, vút con bê xuống, lao đến chòi ông. Ông Cồn thủ chắc tay mác chực sẵn. Đến gần chòi thì con hổ nhảy vọt lên, bám vào được một góc sàn chòi, làm cái chòi chao mạnh. Ông Cồn chới với, chưa kịp trở tay. Vừa lấy lại được thăng bằng: ông giương mác định đâm vào ức con hổ, ấy nó xuống trong lúc nó đang trần mình để đu lên chòi. Bỗng rắc, rắc, rắc! Ba cột chòi gãy, chỉ còn cái cột tươi bị sức nặng cả cái chòi và con hổ vút xuống như thể tổ chèo bẻo treo đầu ngọn nứa non. Ông Cồn rơi mất mác. Hai tay ôm lấy cái cột còn lại, la làng. Bây giờ thì cái chòi sa xuống quá thấp. Khi các bạn rầy đến thì mọi việc đã kết thúc, chỉ còn lại cái chòi tan hoang và ba cái cột gãy sát mặt đất. Thì ra khi làm chòi, ông Cồn đã dùng ba cây lành ngạnh ải để làm ba cái cột này. Không hiểu ông có biết thứ gỗ lành ngạnh ải chôn xuống đất thì lại chóng bị mục không? Chính ba cái cột này đã giúp con hổ hại ông.

Nghe câu chuyện thương tâm, ông Giáp và cánh thợ săn dắt chó đi ngay. Đến nơi thì người làng Mít đã cướp được xác ông Cồn đưa về bãi đất sau làng. Họ kể rằng con hổ tha ông Cồn vào bìa rẫy, vờn một lúc như thể mèo vờn chuột rồi vút lại đấy, bỏ đi.

Ông Giáp và cánh thợ săn dẫn chó vào khu rừng quanh rẫy ông Cồn tìm kiếm. Con Sói Lửa và con Báo Vàng giúp cánh thợ săn lần theo dấu vết con thú dữ. Họ lên hết đỉnh ngọn núi đất thì thấy xác con bê đã bị con hổ ăn mất hai đùi. Đàn chó quần đảo quanh đỉnh ngọn núi tìm không sót một bụi cây nào. Những sợi dây tròng cổ chúng trên cánh tay thợ săn lúc nào cũng căng ra muốn đứt. Ông Giáp đang lưỡng lự không hiểu có nên lùng tiếp hay không thì chợt một tiếng “ập ùm” vang lên trên đỉnh núi Cúp Vọt, cách đây chừng bốn năm cánh rừng. Đúng là loài hổ xuất quỷ nhập thần thật. Mặt trời đã gác núi, không thể tiếp tục cuộc săn lùng được nữa.

Lại một lần nữa tốp thợ săn về không, ông Giáp và cánh thợ săn ghé vào thăm gia quyến ông Cồn và hứa với họ là sẽ giết bằng được con hổ này để trả thù cho linh hồn người xấu số.

Tối ấy về nhà, ông Giáp bị vợ rầy cho một trận, đến nỗi ông phải hứa giết được con hổ bạc má là sẽ thôi nghề săn hổ, cái nghề “trúng để đầu đẳng” như người ta thường nói.

CHẠM TRÁN VỚI CON HỔ BẠC MÁ

Hôm sau, một buổi sáng âm đạm, mây xám nặng như chì kéo sát đỉnh núi từ phương bắc về phương nam. Mưa lắt rắt trên mái nhà. Ông Giáp đứng từ hiên nhà nhìn ra sân, chìa tay ra hứng giọt gianh để ước tính lượng mưa. Mấy con chó săn nằm trên ổ rơm, thấy chủ bèn đứng cả dậy đua nhau chạy đến, vây quanh chân chủ, vừa sủa khe khẽ, vừa vẫy đuôi. Chúng nó đòi đi săn. Ông Giáp cúi xuống xoa đầu từng con, bảo:

- Yên nào, vào ổ!

Đàn chó thôi chồm lên, nhưng vẫn đi sát cạnh ông, trong khi ông ra mở cửa chuồng gà, chuồng lợn và thăm chuồng bò. Bà Giáp đã dậy từ sớm, đang đun nấu dưới bếp. Nghe tiếng đàn chó sủa reo vui nho nhỏ. Biết chồng đã dậy, đang âu yếm đàn chó, bà nói vọng ra:

- Nhà lại định đi săn đấy à?

Ông Giáp không có ý định đi săn, nhưng thử thăm dò ý vợ, ông nói:

- Còn xem đã.

- Còn xem gì nữa. - Bà Giáp không bằng lòng, bảo - Đừng đi, tôi van nhà ông. - Bà nói ấm ức - Ông có thương mẹ con tôi không?

Ông Giáp cười vui vẻ, nói:

- Nhà nói gì thế, nghe đến hay. Có gì mà cuống lên nào. Tôi đã đi đâu. Mà cho dù có đi thì có anh có em chứ lo gì.

Bà Giáp chùng như yên lòng hơn. Bà nói, không có vẻ dấm dút nữa:

- Người ta tránh hổ không được, mình lại rủ nhau đi săn hổ. Con hổ chứ có phải con cầy, con cáo gì cho cam. Mà lại là con hổ bạc má, con hổ...

Bà Giáp định nói: “Con hổ ăn người”, nhưng bà lại sợ bị vạ miệng, bà kiêng cho chồng nên không nói tiếp.

Lại có tiếng chó đàn sủa nho nhỏ vui mừng ở cổng. Bà Giáp im lặng nghe xem khách là ai. Tiếng ông Giáp cất lên:

- Chú Bào hả? Vào đây!

Chú Bào cất tiếng:

- Anh ạ! - Rồi vừa bước vào cổng, vừa hỏi: - Hôm nay có đi không anh, ta làm một chuyến săn lợn lười đi.

- Xem chừng mưa đấy! - ông Giáp nói - Với lại rừng đang có hổ.

- Trời này chó mới dai sức! - Chú Bào lại nói - Hổ thì mặc hổ chứ sợ gì. Mình săn lợn chứ có săn hổ đâu.

- Nhưng con hổ nó có phân biệt mình săn lợn rừng hay săn nó đâu. Mới lại nhà tôi bà ấy ngăn ghê quá. Mình cũng thấy chùn, ông cụ mình hồi xưa dặn rằng. Hễ buổi sáng định đi rừng mà đàn bà can ngăn, thì hãy coi chừng.

Bà Giáp nghe hết câu chuyện, bà thấy yên lòng. Đẩy thêm củi vào bếp để nôi cám lợn sôi đều. Bà bước ra, vui vẻ

- Chào chú Bào. Lại sang rủ anh đi săn hả?

Chú Bào cũng cười vui:

- Gì mà chị giữ anh ấy ghê thế. Với anh em chúng tôi thì hồ là gì nào?

Bà Giáp nói:

- Thôi ông ơi! Đàn ông các ông lạ lùng thật. Người ta tránh đi không được, còn mình thì... Nghỉ ngơi vài hôm cho lại gân cốt đã.

Bấy giờ ông Giáp mới dứt khoát:

- Thôi, tạm hoãn nhé! Mấy đám ruộng của tôi lúa đã chín, hôm nay phải đi phơi lúa, sợ lợn rừng nó kéo về thì sáu tháng nắng giang mưa dầm hóa công cốc.

*

* *

Mấy hôm nay lợn rừng đàn kéo về rất đông. Chúng cắn hạt sồi, hạt dẻ ký cách suốt ngày, rồi đuổi cắn nhau kêu eng éc vang động cả cánh rừng quanh cánh đồng Hung Chè. Mấy đám ruộng của ông Giáp ở cánh đồng này cũng đang chín. Ban ngày chim ri phá rất dữ, còn đêm đến thì lợn rừng lại kéo đến phá phách, ông muốn ở nhà để đi “trơi” lúa là thế. Tiễn khách về, ông lấy nang chuối lột khô, xé nhỏ nổi lại, rồi cuốn thành từng vòng, cắt mo cau chằm thành những cái gầu hình chóp, trở phía lụa mo trắng ra ngoài, bôi thêm vôi, lấy thanh tre bẻ thành hình người, bên ngoài quấn rơm, cho đội nón cối thành bù nhìn. Mọi việc sửa soạn xong thì trời đã về chiều,

lại lác đác mưa lúa trổ, vừa nắng vừa mưa. Tạnh mưa, ông xâu các thứ vào đầu con mác sắn rồi gồng lên vai đi vào Hung Chè. Bà vợ can:

- Gần tối rồi, mai hãy đi!
- Còn sớm chán. Sợ tối lợn rừng đàn ra.
- Hay cho thằng Dũng đi với.
- Thôi!

Thằng Dũng rất muốn đi với bố, nhưng ông không cho theo. Khi ông ra gần đến cổng. Con Báo Vàng và con Sói Lửa vừa giăng dây tròng cổ vừa sủa đòi theo. Dũng nói với theo bố:

- Bố ơi. Cho con Báo Vàng và con Sói Lửa đi với, bố ạ!

Ông Giáp dừng chân, bảo:

- Ừ, con thả chúng nó ra.

Hai con chó được cởi tròng cổ, sủa lên mừng rỡ rồi lao theo ông chủ nhanh như tên bắn. Dũng chạy ra cổng nhìn theo bố, bụng xoắn xang vì lo. Bởi vì mới hôm qua hổ vừa bắt ông Cồn. Làng Mít cách làng này không mấy đường rừng, mới lại chiều qua con hổ bạc má ấy lại gằm ở Cụp Vọt, phía trong khe Độc, Dũng nhìn theo bố mãi cho đến khi bóng ông khuất vào truông Hốc Mang mới quay vào nhà. Vào nhà một lúc, ruột gan cậu nóng cồn cào. Cậu bồn chồn, lo lắng, nói với mẹ:

- Mẹ ơi, con vào trời lúa với bố đây.

- Ủ, mẹ cũng lo lắm! - Mẹ Dũng bảo - Con sang hỏi chú Tín xem chú có đi cùng được không?

Dũng vào giá lấy con mác cán dài lao đi. Cậu không đến nhà chú Tín. Không được chậm chân, phải kịp đến với bố mình càng nhanh càng tốt. Cậu cầm đầu chạy như thể mở nước rút theo con mồi săn cuối ngày. Cậu đã vượt cánh đồng màu, đang tiến nhanh đến cái dốc xuống truông Hốc Mang. Đến đầu dốc, cậu bỗng giật thót, tim như muốn bật ra ngoài: cậu nghe một tiếng hổ gầm rất gần, không còn nghi ngờ gì nữa, bố đã chạm trán với con thú dữ. Cậu xốc lại mác, băng vào phía cái truông rậm mà bình thường vào giờ này phải ai có bản lĩnh lắm mới dám qua. Vừa đến đầu bìa truông Hốc Mang thì cậu nghe tiếng bố:

- Bớ làng! Có hổ! Bà con ơi, hổ....

Dũng vẫn cầm đầu chạy. Đến chuông Đất Đỏ thì tiếng ông Giáp nghe rõ mồn một. Đúng là tiếng ông từ trên cây sung Quỳ ở Cồn Lôi vọng xuống. Dũng đã nghe tiếng hai con chó sủa gay gắt. Dũng cất tiếng:

- Bố đâu, hờ bố? Con đây!

Ông Giáp hỏi:

- Thằng Dũng hả? Cẩn thận đấy! Nó đang ngồi dưới gốc cây sung Quỳ. Kia, nó đã vươn dậy. Cẩn thận kéo nó lao ra đấy. Đứng lại chờ bố! Bố xuống ngay đây! À! Không, nó chạy rồi, nó bị què chân trước rồi! - Ông Giáp bắt đầu gọi chó - Sói Lửa, Báo Vàng, êu, êu, êu!

Khi Dũng vào tới nơi thì con hổ đã lê được vào rừng, máu rắc đều trên mặt cỏ theo từng lốt chân nó.

Từ nhà ông Giáp vào mấy thửa ruộng ở đồng Hung Chè phải đi qua ruộng Hốc Mang và ruộng Đất Đỏ, rồi qua bãi chăn bò rộng mà người ta gọi là Cồn Lôi. Phía ngoài Cồn Lôi có một cây sung cổ thụ gốc to như cái nong. Có lẽ thuở xưa khi cây còn bé do bão xô nên đổ hơi xiêu xiêu nom thoải thoải như một chiếc cầu bắc ngược lên dốc. Bọn trẻ chăn trâu thường đuổi nhau chạy lên chạy xuống trên thân cây này. Bọn chúng gọi nó là cây sung Quý. Thân cây sung đổ xiêu ấy cứ cao dần lên, thẳng tắp đến khoảng ba, bốn sải tay người lớn, mới trở ba cành đâm ngang. Tuy là cành, nhưng mỗi cành cũng phải hai vòng tay ôm, có thể đi lại trên các đoạn cành này mà không cần vịn. Từ chạc ba của cây ra một đoạn non sải tay thì mỗi cành sung lại đâm lên một cái chồi nhiều nhánh, cao vút lên.

Ông Giáp gồng các thứ trời lúa trên vai vào đến Cồn Lôi, đi qua cây sung Quý. Hai con chó vẫn bám bên cạnh. Gió từ phía sau thổi lại làm lông hai con chó xù lên như lông nhím. Chắc lại sắp có mưa, ông Giáp ngẩng nhìn trời rồi lại đi tiếp. Bỗng hai con chó cùng lúc chững lại, thân hơi lúi ra phía sau, chân choãi về phía trước. Chúng gừ lên dữ tợn, nhìn vào cái bờ cây rậm của Cồn Lôi trước mặt, cách hơn hai vạt cây. Mặt trời xuống thấp, hơi chói. Chợt ông nhận ra hai vệt trắng, rồi đến cái mặt tròn xoe với những sợi ria mép đen. Con hổ bạc má! Chừng như vừa chui trong bụi ra, lông bị ướt nước mưa, nó đang dừng lại liếm láp. Nghe tiếng hai con chó gừ, nó vùng mình ngẩng lên nhìn ông Giáp, rồi vươn dài ra, lao tới. Ông Giáp kịp tung các thứ dây rợ, bù nhìn, gàu trời lúa bay vung ra, rồi cầm mác thủ thế. Con hổ từng bước một lao đến. Khi người và hổ còn cách nhau chừng non ngọn sào, nó liền đổi thế. Nó nhón lên trên hai chân sau, một chân trước xòe móng sắc ra to như cái rế, khoeo chân co lại khoèo khoèo, bàn chân đưa ngang mặt, còn chân kia cũng xòe rộng, để trước ngực nhưng cả mu bàn chân trước luôn luôn múa may như trong cái thế bắt mác: một chân gạt và bắt mác rồi tạt ngang gậy hoặc mác, chân kia vật ngang lưng người Ông Giáp tay phải nắm chặt khâu mác, tay trái cầm chuôi mác, đứng thế trung bình tấn. Còn hai con chó, mỗi con một bên chủ cũng lao xả vào con mãnh

thú không chút sợ hãi. Con hổ lao tới rất sát bên ông Giáp, nhưng nó chưa dám chồm tới. Hai bên gặm nhau trong giây lát. Con Sói Lửa lao tới tấp vào đuôi sau con hổ. Con hổ buộc phải chao chân trước, nghiêng người tát con chó. Nhanh như tên bắn, ông Giáp lao mạnh mũi mác vào cái lỗ hõm ở bả vai con hổ, sâu ngập cả lưỡi mác. Con hổ gặm lên, rùng mình một cái rất mạnh, quật mình trở lại. Trời ơi, mác gãy! ông Giáp hơi hoảng nghĩ thế, vì cán mác bằng tre bị uốn cong. Lấy lại bình tĩnh, ông xoay mình theo chiều con hổ xoay. Và cứ thế hai bên quần nhau. Khi con hổ chồm tới thì ông lùi khi nó lùi thì ông tiến, không để sức nặng con con hổ đè lên làm gãy mác, cũng không để nó lỏng ra. Hai con chó lúc này thi nhau ra sức lao vào cắn xé hổ. Con hổ càng vùng vẫy thì lưỡi mác càng ngoáy mạnh trong vết thương. Bỗng hai chân trước nó ôm lấy cán mác, nghiêng mồm lại tấp mạnh vào giữa cán mác, gần chỗ tay ông Giáp nắm, nhưng ông đã né mác sang bên. Nó rống lên một tiếng nữa rồi lấy hết sức vùng mạnh tuột khỏi lưỡi mác và vùng chạy vào phía rừng. Hai con chó say máu đuổi theo. Ông Giáp nhìn lưỡi mác, thì ôi thôi, lưỡi mác đã bị uốn cong như chiếc lá lúa. Bây giờ mà nó quay lại thì nguy to. Ông đặt lưỡi mác lên một hòn đá, lấy hòn đá khác ghè cho thẳng lại, rồi vừa hò hét đuổi theo con hổ vừa gọi chó. Hai con chó đuổi theo con hổ được một đoạn thì quay lại. Thôi, đành lại quay về. Ông Giáp định bụng. Nhưng từ đây về nhà phải qua hai cái truông rậm. Nếu nó quay lại, hai bên chạm trán nhau giữa truông rậm thì không lợi chút nào. Ông chợt nảy ra ý gọi người làng vào giúp sức. Ông chạy tới cây sung Quỳ, leo tít lên ngọn cây, gọi với ra làng. Vừa cất tiếng gọi được ba chập, ông chợt nghĩ đến hai con chó ngồi dưới gốc sung. Chỗ đất bằng, có cây sung, con hổ lại đã bị thương, nếu nó có đến cũng chẳng sợ. Nhưng ông vừa xuống đến gốc chòi sung trên cái cành nằm ngang thì nghe con Sói Lửa và con Báo Vàng đã sửa gay gắt. Ông nhìn xuống. Con hổ đã ngồi chồm hõm dưới gốc sung. Còn hai con chó thì lùi ra xa, vai kề vai, sửa giống giả. Hễ thấy con hổ nướm chân lên, cả hai con lại lùi xa hơn. Nhưng khi con thú dữ ngồi xuống thì chúng lại xông vào. Thế này thì nó chẳng làm gì được hai con chó. Ông Giáp nghĩ thế, rồi hái mấy quả sung to vừa ném vào con hổ, vừa quát:

- Muốn ăn mác nữa thì lên đây.

Con hổ ngẩng lên, đớp một quả sung ông Giáp vừa ném xuống, nhai rau rầu, rồi như một con mèo, nó đi lên thân cây sung như đi trên chiếc cầu bắc dốc. Hừ, nó làm thật! ông Giáp nghĩ, ông cởi nhanh cái dây lưng vòng bằng tơ lượt ra, buộc ngang lưng vào chồi sung, dựa chắc vào chồi cây, hai tay cầm mác chực sẵn. Con hổ tuy bị thương, nhưng khi nó đi ngược lên thân cây sung đó cũng nhanh nhẹn. Đến cái cành nằm ngang thì nó bò ra vẻ nặng nề và chậm. Không chờ nó ngồi nhồm lên, ông Giáp đã dùng hết sức mạnh phóng một mác như trời giáng vào ức nó, xô nghiêng thật mạnh. Nó chới với, trượt khỏi cành cây, rơi từ trên cao chừng hơn con sào xuống đất. Nó nằm lịm đi một lúc mới cất đầu lên, cổ sôi cơm như mèo gừ chuột.

*

* *

Sáng hôm sau, nhà ông Giáp mổ một con lợn ăn mừng ông tai qua nạn khỏi. Trong khi bà con cô bác vui vẻ chuyện trò, thì có hai người làng Mít đến, một chị đội trên đầu một cái thúng, còn người đàn ông trẻ cầm chai rượu. Thì ra con trai và con dâu ông Cồn. Hai người đặt thúng xuống, bưng và một cái mâm trên có cỗ xôi và con gà luộc. Người con trai ông Cồn nói:

- Mẹ chúng con sai chúng con ra tạ ơn bác. Bác đã trả thù cho thầy chúng con

- Vẽ vờ ra thế này? - Ông Giáp bắn khoả. - Bác có giúp được gì cho nhà cháu đâu. Mà nếu có làm được chút gì thì cũng là tình làng nghĩa xóm. Ai mà chả phải làm thế.

- Mong bác nhận cho! - Anh con trai nài nỉ. - Bác không nhận thì gia đình nhà con không đành lòng, mà tủi cho vong linh thầy con, - Anh rơm rớm nước mắt. Rồi như chợt nhớ ra, anh nói thêm - Các cụ trong làng con bảo con thưa với bác, mời bác cho người vào khiêng con hồ bạc má về. Nó nằm chết bên bìa rẫy nhà con.

Nghe anh nói mà mọi người thấy rợn tóc gáy. Con hồ thành tinh rồi chứ chẳng chơi! Bị thương như thế mà nó còn lê được vào tận làng Mít, đến đúng cái rẫy ông Cồn, người bị nó vồ, mới chịu nằm chết.

Con gà, mâm xôi được bày ra thêm vào cỗ liên hoan của nhà ông Giáp

CON SÓI LỬA BỎ TRỐN

Núi rừng yên ắng trở lại. Nạn hổ báo vắng hẳn đi. Có chăng thỉnh thoảng có đôi vụ báo, beo lòi hoặc hổ rài (loại hổ con yếu ớt) vồ chó ghẻ mà thôi.

Thời tiết đang vào xuân. Mùa này và mùa thu là mùa hươu nai thay gác. Một hôm chú Phú đến nói với ông Giáp:

- Anh ạ, có con hươu thấy mấy hôm nay quanh quần bên Bầy Bọn, con hươu đang kỳ nhưng tốt. Sang săn đi, cho em đi cùng.

- Sáng mai chú đến sớm nhé! ta cùng đi.

Sáng hôm sau ông Giáp vừa cơm nước xong thì cánh thợ săn đã có mặt đầy đủ ở nhà ông. Ông cho con Sói Lửa ăn thêm mấy miếng thịt nai nữa, rồi lấy cái tròng cổ định tròng nó lại. Nhưng hễ thấy ông đưa cái tròng lên là nó tránh xa ra. Ông đặt cái vòng tròng quanh miếng thịt nai để khi nó thò mồm vào ăn thì đưa lên thắt lấy cổ, nhưng nó không ăn. Ông liền xách cồng, cầm mác và cá cái dây tròng, rồi gọi nó. Nó nhăm tưởng được dắt theo đi săn, bấy giờ mới chịu cho tròng cổ. Ông xoa xoa đầu nó, căn dặn:

- Ở nhà em nhé! Ở nhà mà nghỉ ngơi. Mày đã chạy hai ngày liền rồi.

Thế là yên chí. Nhưng khi ông Giáp và cánh thợ săn đeo cồng, xách mác, dắt chó lên đường thì con Sói Lửa lồng lên trong dây buộc. Nó cố sức định giằng ra khỏi dây để chạy theo chó đàn. Đã thế con Khoang lại còn trùng trùng không chịu đi, làm con Sói Lửa càng lồng lộn mạnh. Chả là mấy hôm nay con Khoang đang theo đực. Mỗi lần được mở cũi, nó vẫn khi thì với con Báo Vàng, khi thì với con Sói Lửa đùa nhau, đuổi nhau quanh vườn.

Những lúc cả con Báo Vàng, con Sói Lửa và con Khoang được thả ra thì hai con chó đực này lại hay gầm gừ nhau. Có lẽ ông Giáp biết ý nên ít khi thả hai con này ra cùng một lúc. Và những lúc như thế, con bị nhốt, nằm gác mõm lên chân trước, mắt nhìn, cổ họng cứ gừ gừ không ngơi. Có lẽ hôm nay nó cố giằng theo đàn không chỉ vì máu săn bắt mà còn vì một cơ khác mạnh hơn.

Con Sói Lửa lờng lộn một lúc rồi nằm vào ổ rơm. Thăng Dững xách cặp đi học. Suốt cả buổi học cậu không để ý đến chuyện con Sói Lửa nữa. Nhưng khi đi học về thì cậu thấy cái dây buộc con Sói Lửa nằm bên ổ rơm, đoạn tre luồn sợi dây để chó khỏi cắn đứt dây trông cổ đã bị vỡ tan. Con Sói Lửa biến đi đâu không rõ. Dững hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con Sói Lửa đâu? Mẹ thả nó ra đấy à?

Bà mẹ bảo:

- Nó cắn vỡ cái ống, mẹ sợ nó cắn đứt cả sợi dây nên thả nó ra rồi. Chắc nó quanh quẩn ngoài vườn thôi

Dững lại hỏi:

- Thế mẹ thả nó ra đã lâu chưa?

- Lâu rồi. Có khi mày ra chơi được hai lần thì mẹ thả nó.

Dững chạy ra vườn tìm con Sói Lửa, nhưng không thấy. Dững lại chạy ra công, hú gọi nó cũng chả thấy. Hay nó vào Hốc Mang săn một mình. Dững lại ra sau cái dốc con đường vào Hốc Mang hú gọi, cũng chả thấy nó. Dững quay về nhà thì gặp thằng Long, nó bảo lúc nãy nó đi gánh nước và bắt gặp con Sói Lửa bơi qua sông. Nó lấy làm lạ nhìn xem con chó này bơi đi đâu

thì thấy lên khỏi bờ. Con chó nhằm hướng Bầy Bọn lao đi. Ra thế! Con Sói Lửa lại theo đàn chó đi săn hươu rồi. Dững yên chí quay về.

Đến buổi cày chiều thì cả xóm xốn xang lên. Mấy đứa con chú Tín và chú Bào chạy tới, rồi rít mách với bà Giáp:

- Săn được hươu rồi bác ạ! Bác có nghe cồng không?

Bà Giáp bảo:

- Bác biết rồi!

Tiếng cồng đổ một hồi ba tiếng trên Cọp Tranh nghe rõ mồn một. Nhưng sau một hồi ba tiếng rồi im ắng. Không nghe tiếng cồng giống nhịp ba. Sao người ta chưa khiêng con hươu về? Ngồi làm gì mà lâu thế? Chắc đang cắt nhưng? Mẹ con bà Giáp hồi hộp, chạy ra chạy vào trông ngóng. Phải mất gần hai tiếng đồng hồ mới nghe sáu chiếc cồng giống nhịp ba. Không gì sốt ruột bằng thời gian chờ đợi niềm vui đã được báo trước đến. Rút cục đoàn thợ săn đã khiêng con hươu xuống đò qua sông. Đò cập bến. Đàn chó tranh nhau nhảy lên trước. Tất cả chỉ có bốn con. Dững nhìn quanh, rồi nhìn bố. Thấy mặt bố rất buồn, cậu hỏi:

- Thế con Sói Lửa đâu hả bố?

- Nó chưa về nhà à? - Rồi ông buồn rầu nói - Thế là nó đã bỏ chúng ta. Ấu cũng chỉ tại bố. Tại bố không lường trước, đã xử sự với nó như với một con chó nhà bình thường.

Săn được con hươu thay với cặp nhưng tốt nhưng cả nhà ông Giáp chẳng vui chút nào vì mất một con chó săn.

- Đấy, nó đã phản chủ rồi đấy! - Bà vợ nói câu ấy không phải giọng oán trách mà luyến tiếc trong khi cả nhà ngồi mong nó với hy vọng mỏng manh. - Cáo chết còn quay đầu về rừng mà.

- Không phải nó phản chủ; - ông Giáp thanh minh cho con Sói Lửa. - Mọi việc là tại tôi. Tôi đã biết trước, nhưng có lẽ đã xử sự không công bằng với nó.

Ông Giáp kể lại câu chuyện lúc săn hươu. Tốp thợ săn vào đến Rẫy Bạ. Mỗi người dắt theo một con chó, ông Giáp dắt con Báo Vàng lần theo lối chân con hươu. Đúng là con hươu thay, gạc còn non. Những chồi non và ngọn cỏ bị nó ngắt không đứt ngọn. Như thế là nó không dám hất mạnh đầu, vì sợ rung đôi gạc non và sẽ bị đau. Đây rồi, dấu vết này là nó mới ngắt lá lúc mờ sáng đây, vì chồi cây còn chảy nhựa. Con Báo Vàng đã bắt được hơi nóng, lông lên trong dây buộc, ông Giáp thả nó ra. Chó đàn cũng được tung ra theo.

Con Báo Vàng chạy thẳng vào đám tế rậm, rồi sủa lên gay gắt. Con hươu thay kia rồi. Có một tiếng vùng mạnh như lợn rừng mắc bẫy, rồi con hươu lao lên đồi tranh. Nó nghênh nghênh cặp gạc non nhìn mông mênh một lúc, nhìn quay về phía đàn chó, rồi nó bật mạnh hai vó sau, lao đi. Đàn chó, dẫn đầu là con Báo Vàng lao theo. Buổi sáng lữ chó còn sung sức, chúng lao như bay trên các ngọn cỏ tranh. Tốp thợ săn chạy dọc theo triền đồi, cố áp nó ra sông. Nhưng con vật hết chạy xuôi rồi lại chạy ngược quanh vùng đồi. Nó cứ quần đảo khoảng năm sáu vòng như thế. Cuối cùng nó không chạy vòng lại như lần trước, mà cướp đường lao ngược lên mạn Đông Lào. Như vậy là thợ săn sẽ phải bỏ hơi tai đuổi theo nó sang vùng rừng làng khác. Bỗng con chó nào thế kia? Đúng là con Sói Lửa! Con chó không rõ từ đâu phóng tạt ngang đường con hươu đang chạy. Bây giờ hươu và chó như hai mũi tên bắn chéo nhau. Con Sói Lửa sủa lên một tiếng chói tai, rồi nhảy đứng lên, tấp mạnh vào cổ con hươu. Con hươu mất đà, lộn một vòng,

làm con Sói Lửa văng ra một đoạn. Cánh thợ săn nhìn rõ cảnh này, hết lời khen ngợi con chó. Con hươu vẫn còn cả sức, nó vùng dậy, chạy quật trở lại phía Rầy Bạ. Cuộc săn đuổi lại tiếp tục diễn ra trong vùng đồi bát úp như lúc sáng. Chưa bao giờ có một cuộc săn thú vị đến thế. Ai cũng tin chắc con hươu sẽ bị hạ trong ngày hôm nay. Người ta thấy thỉnh thoảng con Sói Lửa lại chạy tắt đường đón đầu con hươu, làm con vật càng hết hoảng. Về chiều thì con chó kèm sát con hươu. Sau đó là con Báo Vàng, đến mức một vài lần con hươu đã nằm trong tầm mắt mà cánh thợ săn không ai dám phóng, sợ trúng phải một trong hai con chó. Cuối chiều, khi con hươu chạy cắt ngang Cúp Tranh, con Sói Lửa lại diễn lại cú đánh lúc sáng. Nó cắt một đường chéo, dùng cả sức nặng tấn mạnh vào cổ con hươu. Một lần nữa con vật lại mất đà, nhưng lần này con thú không lộn vòng như lần trước mà đổ nhào lật nghiêng. Nhanh như chớp, con Sói Lửa lấp vào cuống họng con hươu, đè nghiêng, con vật không sao cưỡng dậy được nữa.

Khi con hươu bị giết chết, ông Giáp giục công báo tin về cho bà con và người nhà biết thì đàn chó xúm xít quanh con mồi. Tốp thợ săn ngồi xả hơi dưới bóng cây dẻ. Con Báo Vàng và con Sói Lửa quấn quýt bên con Khoang. Con Sói Lửa đặt mõm vào vai con Khoang định liếm mớ lông bết mồ hôi cho bạn, liền bị con Báo Vàng táp một miếng vào mõm, chắc là đau. Con Sói Lửa gừ lên một tiếng, quay phắt, đớp vào cầu vai con Báo Vàng, rồi xách ngược lên, làm con Báo Vàng chới với hai chân trước.

Thuận tay, ông Giáp giơ cán mác quật một roi vào đuôi con Sói Lửa và quát:

- Sói Lửa! Cẩn nhau này!

Con Sói Lửa nhả con Báo Vàng ra. Nó kêu ăng ăng mấy tiếng, chạy cà nhắc một đoạn, vì chân bị đòn đau, rồi ngồi nhìn ông Giáp. Hết nhìn ông chủ, nó lại nhìn con Báo Vàng, gừ gừ trong cuống họng. Rồi nó quay sang

nhìn con Khoang. Khi con Khoang vẩy đuôi chạy lại với nó, nó lại cất bước chạy tiếp. Ông Giáp hối hận, dịu giọng gọi hai con chó:

- Sói Lửa! Khoang! Lại đây!

Con Khoang ngoan ngoãn quay lại. Còn con Sói Lửa thì dừng chân, quay mặt nhìn. Ông Giáp đứng lên, vừa chạy tới với nó, vừa gọi như mọi lần vẫn gọi cho nó ăn. Nhưng nó đã cất cẳng chạy dài, càng hú gọi thì nó càng chạy nhanh hơn. Cả tốp thợ săn bần thần ngồi đợi ông Giáp gọi con Sói Lửa. Mãi khi biết nó không quay trở lại nữa, họ mới trói con mồi khiêng về.

Nghe hết câu chuyện, bà Giáp bảo:

- Thế là tại con chó Khoang.

Ông Giáp gạt đi:

- Sao lại buộc tội cho nó. Mà nó đâu có phải là người. Huống chi...

Nói đến đây ông Giáp im lặng, vẻ mặt rất buồn.

Mất con Sói Lửa, con chó săn có nhiều hứa hẹn. Ông Giáp buồn lắm. Mấy hôm liền ông dắt theo con Khoang sang vùng Rẫy Bạ lần hồi tìm kiếm con Sói Lửa, chú ý nghe ngóng xem có tiếng nó săn mồi đâu đây không. Nhưng hết ngày này sang ngày khác chẳng thấy tăm hơi nó đâu cả. Cũng vì tiếc con Sói Lửa, lại hối hận vì đã đánh nó, ông liền lĩnh đi sâu hơn vào phía trong vùng Rẫy Bạ và thả con Khoang ra cho nó săn lùng, với hy vọng hoặc là nghe tiếng con Khoang, con Sói Lửa sẽ tìm đến hoặc người thấy hơi, hai con sẽ tìm gặp nhau. Nhưng lại cũng chẳng thấy tăm hơi con Sói Lửa. Một hôm ông Giáp dắt con Khoang vào Hòn Tròn. Con chó sục sạo quanh vùng, sủa rờ rạc. Đó là dấu hiệu nó đang sục tìm con mồi. Bỗng

nó chuyển sang sủa gióng giả, réo rắt ba tiếng một. Như vậy là con Khoang đã bắt gặp con mồi. Có thể nó đang săn con hoẵng. Hoẵng và chó hết chạy dọc theo Hòn Tròn, lại chuyển sang Hòn Né. Rồi từ Hòn Né, tiếng con Khoang chuyển dần sang Cụp Dẻ. Từ Cụp Dẻ, tiếng nó lại sủa vòng trở vào Hòn Tròn... ông Giáp xách mác chạy dọc theo các triền núi, thỉnh thoảng lại cất tiếng cổ vũ con chó. Khi con Khoang chạy đổ xuôi Cụp Dẻ thì cùng với tiếng con Khoang sủa quen thuộc, có một thứ tiếng sủa khác nghe óc ách như tiếng chó con mới lớn. Tiếng hai con chó sủa dần về phía ông Giáp đang chạy, ông dừng lại, im lặng đợi xem con chó Khoang đang bám theo con mồi gì, và con chó lạ nào cùng săn với nó. Có thể người nào đi chặt gỗ mang theo cả chó vào đây. Khi đi rừng, người ta hay mang theo chó, để nếu có hổ, báo chó sẽ báo cho chủ biết. Cùng với mùi khét mỗi lúc một nồng nặc, một con nhím lao qua trước mặt ông Giáp rồi chạy quặt sang Hòn Né. Sau con nhím, là con Khoang. Bây giờ ông Giáp mới biết con Khoang đang săn nhím, ông cứ ngỡ sau con Khoang là con chó mới lớn nào đó, nhưng đợi mãi chẳng thấy. Vậy thì con chó lạ vẫn sủa óc ách kia đâu? ông Giáp đang băn khoăn thì từ mạn Hòn Né, con nhím lại đổi hướng, chạy quặt về phía Hòn Tròn cùng với tiếng sủa của con Khoang, và con chó lạ. Ông Giáp chạy tới chân Hòn Tròn thì nghe có tiếng ai chặt cây. Đến gần, ông cất tiếng hỏi:

- Ai đấy?

- Em đây mà. - Tiếng chú Phú - Anh lại đi săn à? Chó đang săn con gì thế hả anh?

- Con nhím, - Ông Giáp bảo chú - Để đây hẵng, đi săn nhím với tôi.

Chú Phú xách rựa chạy theo ông Giáp. Vừa chạy ông Giáp vừa nghĩ thầm “Chú này có con chó con khá thật!”. Hai người đến chỗ con Khoang đang đứng sủa bên một gò đất. Nó đứng trước một cái hang nhím. Trong

hang tiếng con chó con vẫn sủa óc ách vọng ra. Ông Giáp vội giữ con Khoang lại, bảo chú Phú:

- Chú đi quanh gò đất xem còn cửa hang nào nữa không. Nếu có thì bịt lại tất. Tôi đi làm rọ bẫy. Con chó con gan góc đấy!

Ông Giáp vội vàng chặt những cây xiêm đan cỡ cán dao, rút dây rừng tết lại thành cái rọ hình nơm. Công việc làm rất nhanh, vì rọ bẫy nhím chẳng cần tết dây. Xong rọ, ông lại chặt một cây xương cá làm cần, buộc vào đầu cần một sợi dây rừng, đầu dây còn lại buộc vào miệng rọ. Cắm chắc cái cần bẫy xuống đất, ông thả con Khoang vào hang nhím rồi vít cong cần bẫy xuống, cài miệng rọ khít vào cửa hang. Con Khoang sủa gay gắt trong hang cùng với tiếng con chó lạ sủa óc ách lúc gần cửa hang, lúc rất xa. Có khi tiếng cả hai con chó mất hút, tưởng như chúng đang chạy về âm phủ. Lúc sau lại nghe tiếng chúng nó. Rồi tiếng chúng lại rộ lên. Bỗng từ trong hang, con nhím lao vụt ra, đâm sầm đầu vào đáy rọ, chiếc cần bật. Xách cái rọ có con nhím đầu lộn ngược lên. Ông Giáp và chú Phú vừa đập chết con nhím thì hai con chó trong hang lao ra. Con ra trước, cố lết đi một đoạn rồi quẩn quại, mình đầy lông nhím, ông Giáp kêu lên:

- Ôi, con Sói Lửa! Thì ra không phải con chó con nhà chú à?

- Không! Em lại tưởng con Sói Lửa đã trở về. Em thấy nó và con Khoang cùng săn mồi từ sáng.

Ông Giáp chạy đến vực con Sói Lửa lên, lần nhổ hết lông nhím trên mình nó. Nó vừa vẫy đuôi, vừa rên ư ử. Nhổ hết lông nhím rồi, con Sói Lửa đứng dậy, hết hít ngửi trên tay ông Giáp lại ngửi quần áo ông. Ông buông nó ra, định tìm dây tròng cổ nó dắt về. Con Khoang đến bên nó, vẫy đuôi mừng rỡ định liếm vết thương cho nó. Nhưng không hiểu sao, nó nhe nanh

ra, gừ gừ mấy tiếng rồi, bất thành linh, nó phóng đi. Ông Giáp buông sợi dây rơi xuống đất, nhìn theo con Sói Lửa. Ông nói lầm bầm:

- Mới có mấy hôm mà nó đã khác hẳn đi, sẵn mồi không sửa to như trước mà sửa óc ách như chó sói! Nó đã nhận về nó bao nhiêu chiếc lông nhím để che chở cho con Khoang. Nó vẫn quyến luyến chủ.

- Nhưng sao nó lại gừ gừ với con Khoang khi con này đến gần nó? - Chú Phú hỏi.

Ông Giáp ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

- Chắc là nó ngửi thấy mùi con Báo Vàng trên mình con Khoang. - ông mỉm cười, nụ cười có chút cay đắng - Một con chó cái thân thiết lại mang theo hơi một con chó đực từng gây ra bất hạnh cho nó, nó gừ và bỏ đi là phải.

- Có thật thế không anh? - Chú Phú tròn xoe mắt hỏi.

Bây giờ ông Giáp cười đã thoải mái hơn, bảo:

- Chẳng biết nữa. Đây chỉ là phỏng đoán theo lòng dạ con người - Lòng dạ đàn ông. Có đúng không nào? - Ông Giáp vuốt lưng con Khoang vẫn đang tần ngần nhìn theo hương con Sói Lửa vừa phóng chạy, hỏi - Bị trừng phạt hả? Thôi, đừng buồn.

Hai anh em trói con nhím khiêng về.

Vườn nhà ông Giáp lại um lên vì khói thui nhím. Sau đó thịt nhím ướp riêng mẻ nướng trên lửa than thơm lừng cả xóm. Ông Giáp cho mời cả bạn sẵn đến vừa nhắm rượu, vừa kể chuyện đàn chó:

- Suy cho kỹ thì không trách được con nào cả: con Sói Lửa bỏ đi không phải chỉ do chuyện giữa nó với con Báo Vàng, vì con Khoang mà là vì cả đàn. Nếu nó còn thì giữa nó với con Báo Vàng, con nào là đầu đàn? Trong khi nó thừa sức làm đầu đàn một đàn sói hàng trăm con. Còn con Khoang? Nó chỉ là một con chó cái.

Một chú nào bỗng cất tiếng:

- Mới nãy thấy mùi con Báo Vàng trên mình con Khoang mà nó đã gầm gừ như thế. Nếu chạm trán với con Báo Vàng, chắc nó sẽ xé xác ra chứ chả chơi.

Từ hôm con Sói Lửa nhận những chiếc lông nhím thay cho con Khoang, rồi gầm gừ với con Khoang và bỏ đi, tốp thợ săn và ông Giáp còn vào mạn Rẫy Bạ săn vài lần nữa. Ông Giáp đã chuẩn bị sẵn dây tròng cổ, nếu may mắn gặp con Sói Lửa lần nữa thì sẽ tròng nó dắt về. Ông đã có ý định sẵn là dùng nó và con Báo Vàng vào những công việc thích hợp: nó sẽ chuyên săn hươu, nai, lợn lòi. Còn con Báo Vàng sẽ chuyên săn hoẵng, săn nhím, lừng lợn, lừng chó; còn như nếu săn hổ, báo thì cả hai con cùng hiệp lực. Con Khoang bây giờ đã hết thời kỳ chịu đực, nó đang có chửa nên không sợ giữa con Sói Lửa và con Báo Vàng sẽ xảy ra chuyện găm ghè nhau vì con chó cái nữa.

Ngày nào đàn chó săn do con Báo Vàng dẫn đầu cũng sục sạo khắp hang cùng ngõ hẻm quanh vùng Rẫy Bạ nhưng vừa không gặp con Sói Lửa, thế là nó rút vào rừng sâu với sói đàn rồi. Cũng có thể nó chuyển sang vùng rừng khác.

Mùa săn năm ấy kết thúc, mặc dù trên các cột nhà trên vách nhà ông Giáp thêm nhiều gạc nai, hoẵng, tấm da cây, vuốt hổ,... ông Giáp vẫn không

vui. Bởi vì theo ông, các thứ trên vách tuy là của hiếm, nhưng kiếm không khó; còn kiếm cho được một con chó như con Sói Lửa thì lại là chuyện khó khăn. Bà vợ ông khuyên giải mãi mà ông cũng không khuây.

Con chó Khoang đã cho ra đời hai con chó con, một con giống con Sói Lửa, con thứ hai giống con Báo Vàng. Có lẽ hai con chó con này đã làm ông Giáp vui đi phần nào nỗi tiếc thương con Sói Lửa. Hai con chó được chăm bẵm, càng lớn càng xinh. Con Báo Vàng ra chiều âu yếm cả hai con chó nhỏ. Phần thì đã hết mùa săn, phần vì con chó Khoang đang nuôi con. Ông Giáp thôi không đi săn nữa. Nhưng việc tìm kiếm con Sói Lửa ông vẫn không quên, ông gặp gỡ gần như khắp lượt các bạn săn, bạn vòng bẫy quanh vùng, nói với họ rằng nếu con Sói Lửa tình cờ lạc vào đàn họ hoặc sa vào vòng vào bẫy họ, thì xin đừng giết nó, cố tìm hết mọi cách bắt sống, nếu họ cần đổi gì hoặc đòi chuộc bao nhiêu ông cũng sẵn sàng.

Mỗi lần có ai đi rừng hoặc đi săn, đi bẫy về ghé vào nhà ông Giáp, ông hỏi hỏi thăm, ngỡ là người ta đem đến tin tức con Sói Lửa. Nhưng chẳng có tin tức gì tốt lành về nó cả. Không một ai gặp, không một ai nghe tiếng nó sủa hoặc lốt chân nó trong vùng rừng làng này và các làng lân cận, nhưng có một lần...

Vùng này vào dịp hè, người ta thường vào rừng gần làng chặt củi tươi vác và nhà dựng quanh những cây mít, cây bưởi cho khô để đến mùa thu và mùa rét sẽ đun. Mỗi vụ thu, đông thường đun hết từng đống củi to như cái chuồng lợn, phải một hai người chặt và vác suốt mùa hè mới đủ. Hôm ấy ông Giáp mượn được một chiếc thuyền. Hai bố con ông ăn cơm từ sớm, xách mác tay và gọi theo ba con chó: con Báo Vàng, con Mực và con Đốm xuống thuyền, chèo chếch sang phía Rẫy Bạn chặt củi. Cặp thuyền vào bờ hai bố con leo lên vùng đất có rất nhiều cây xiêm dâu và cây dền. Hai loại gỗ này chặt làm củi thì tuyệt. Cây nào cây nấy thẳng tắp, vừa đủ một nhát rựa, chặt rất mát tay. Họ đang chặt củi thì nghe tiếng chạy sà sạt, lúc sau

ba con chó dạt về, nhưng chúng không cụp đuôi, cụp tai như gặp hổ. Mà thực ra họ cũng không ngửi thấy mùi hổ. Chỉ có tiếng chim sâu. Tiếng sẻ núi và chim ri kêu rích rích râm ran ở một lùm cây gần đấy. Tiếng lũ chim kêu cứ nghe như ai bỏ thóc vào trong ống sắt mà lắc.

- Hay là hổ hả bố? - Dững dừng rựa, hỏi bố.

- Không phải. - ông bố đáp - có lẽ con cày, con chồn gì thôi.

Dững nhặt một hòn đá ném vào lùm cây. Ba con chó lao đi, chốc sau đã nghe chúng nó sủa giống giả.

- Chúng nó đang săn con cày bố ạ! - Dững gạ bố - Đi săn đã bố ạ!

Ông Giáp không đồng ý, bảo:

- Chặt đi! Mấy khi mượn được thuyền. Hôm khác hẵng săn con ạ!

Tiếng ba con chó mỗi lúc một xa, rồi im bật. Chốc sau lại đã thấy chúng quay về. Cái cảnh lúc nãy lại tái diễn: Ở một lùm cây rậm, lũ chim ri, sẻ núi, chim sâu lại kêu lách tách như thóc lắc trong ống bơ. Ông Giáp dừng chặt cây, nói với con:

- Quái! Hay là con beo?

Beo thì Dững cũng đã từng gặp. Chúng to gấp rưỡi con chó lớn nhưng mình dài, chân thấp hơn. Beo thường hay rình bắt chó chứ không dám tấn công người. Nếu đàn chó khỏe thì beo cũng sợ. Người ta cũng thường săn beo. Mùi beo không nặng như mùi hổ, người khó phát hiện.

- Có khi con beo đấy bố ạ, - Dững lại gạ bố - Ta săn đi, bố!

Ông Giáp không đáp. Ông nhặt đá ném vào bụi cây giục chó. Ba con chó lao lên. Từ lùm cây nghe “sạt” một tiếng. Ông bỗng reo lên:

- Con báo hoa con ạ! - Ông dọa con thú: - Tao sẽ lột da mày nhồi trấu. Dừng ời, theo bố!

Hai bố con xách mác tay cùng rượt theo con báo hoa. Có chủ hỗ trợ, ba con chó cùng lúc sấn lên, áp sát con báo hoa. Con thú dữ lúc đầu còn làm bộ như chó: chạy một đoạn nó lại dừng lại. Nhưng sau thấy ba con chó liều mạng xông vào nên nó vùng chạy dài, mỗi lúc báo và chó mỗi xa người, ông Giáp giục con:

- Nhanh lên, kéo nó về mất chó!

Chạy trong rừng rậm thật là vất vả. Hai bố con ông Giáp phải dùng mác tay vừa phát cành cây lấy lối vừa chạy.

Bỗng nghe một tiếng báo gầm, tiếp theo là tiếng con chó, không rõ là con nào kêu ăng ăng. Ông Giáp vừa chạy, vừa tặc lưỡi:

- Hông rồi, nó cắn chết con chó rồi!

Hai bố con vạch rừng chạy gấp. Đến nơi họ thấy một cảnh tượng lạ lùng không làm sao có thể ngờ được: con Đốm và con Mực đang đè lên con báo hoa, vừa cắn vừa day. Còn con Báo Vàng nghênh nghênh một bên mặt để cho một con chó khác liếm. Đúng là con Sói Lửa. Nó vẫn còn quẩn quanh ở vùng này. Ai cũng đoán già đoán non rằng hễ gặp con Báo Vàng thì chắc là nó sẽ xé xác. Nhưng trái lại, chẳng những nó không xé xác con Báo Vàng, còn cứu con chó này ra khỏi vuốt con báo hoa.

Thấy bố con ông Giáp đến, con Sói Lửa thôi không liếm máu cho con Báo Vàng nữa, nó lùi vào bụi, xa chỗ họ đang đứng hai bước chân, nó đứng nhìn tần ngần. Chắc chắn là con Báo Vàng bị mù mắt, vì báo, nhất là báo hoa hay móc mắt con mồi trước khi cắn chết. Con Báo Vàng bị một vuốt cào cạnh khoe mắt xuống đến mép, sâu tận xương và bốn vết khác ở bả vai. Còn con báo hoa thì bị nhiều vết cắn. Một vết cắn với bốn dấu răng ở gáy, chắc đây là vết con Báo Vàng cắn: và vết khác ở cổ họng, chính vết này kết thúc cuộc sống của con thú rừng. Đây hẳn là con Sói Lửa, chỉ có hàm sói mới có thể cắn đứt cuống họng và mạch máu cổ của con báo hoa. Hẳn con Sói Lửa vẫn bám sát cuộc săn từ đầu, nhưng không dám tới gần đàn chó nhà. Bấy giờ nghe tiếng con Báo Vàng kêu ăng ăng, biết con chó đầu đàn đang lâm nạn, thế là như một con mãnh hổ, nó lao tới tấp mạnh vào cuống họng con báo hoa, làm hai chân trước con thú dữ run lên, các ngón chân duỗi thẳng ra. Nó cứ xiết chặt họng con báo cho đến khi không còn thấy gân cốt con thú giần giật nữa mới chịu nhả.

Ông Giáp nhìn con Sói Lửa âu yếm, cất tiếng gọi nó. Nó vẫy đuôi, ngúc ngắc đầu mừng rỡ. Ông Giáp tiến lại gần, nó vẫn vẫy đuôi, nhưng đi giật lùi mấy bước rồi bất thành linh quay ngoắt, chạy biến vào rừng.

Thế là một lần nữa con Sói Lửa lại từ giã bố con ông Giáp, từ giã đàn chó sau khi đã nêu một cử chỉ cao cả. Lần này nó có vẻ xa cách hơn, không đến quẩn quít bên chân ông như những lần trước, cả hai bố con bùi ngùi nhìn theo nó. Còn ba con chó, đặc biệt là con Báo Vàng đứng tần ngần nhìn theo hướng con Sói Lửa bỏ chạy, nhưng nào có thấy bóng dáng nó: đũa con côi cút của rừng xanh đã được cây rừng che kín. Bấy giờ ông Giáp mới chợt nhớ ra, ông cất tiếng gọi nó. Nhưng chỉ có tiếng vọng của ngàn cây đáp lại. Ông rầu rĩ nói:

- Thôi, bây giờ đừng hòng mong nó quay lại.

Hai bố con ông khiêng con báo hoa xuống thuyền. Con Báo Vàng ngồi phía mũi thuyền, nghênh nghênh một bên mắt nhìn vào miệt rừng, dáng vẻ đăm chiêu không biết vì những vết thương đang nhức nhối, hay nó muốn xua đi nỗi buồn mà chốc chốc nó lại lắc lắc mặt.

Về nhà ông Giáp vớt con báo hoa cho cánh thợ săn lột da, còn ông thì lao ngay vào chữa vết thương cho con Báo Vàng, ông dùng rượu nước cốt rửa vết thương cho nó, đắp thuốc dầu ra bên ngoài rồi băng bó lại. Bữa chiều hôm ấy con Báo Vàng ăn rất khỏe, ăn gần hết nửa buồng gan con báo hoa trộn trong cháo, không biết vì nó đói, nó ăn báo thù hay vì nó nóng ruột. Người ta bảo nọc độc ở vuốt nanh hổ, báo nhập cốt thì nóng ruột phát điên lên. Dũng đã thấy ông Nguyễn hồ vồ bị thương, bốc từng vốc tằm mà nhai sống, ăn cả giun đất như ngan, ngỗng, ông phải thuốc thang mất ba tháng mới khỏi.

Tối ấy thỉnh thoảng Dũng bị giật thót và tỉnh giấc vì tiếng con Báo Vàng. Khi thì nghe tiếng nó sủa như đang săn hoẵng, lúc thì nghe nó tru kéo dài, có khi nó lại kêu ăng ăng. Chắc là nó nằm mơ, thấy lại những pha săn đuổi nó đã từng tham dự. Ông Giáp cũng ít ngủ, vẻ bồn chồn. Thấy con trai thức giấc, ông bảo:

- Con Báo Vàng nhiễm độc. Độc chạy hậu rồi, con ạ.

Ông đứng lên vạy to đèn, lục ô thuốc, tìm thuốc giải độc, giải nhiệt cho con chó. Chừng như đỡ nhức nhối, nó nằm yên cho đến sáng. Sáng hôm sau không thấy nó rên rì, vết thương ở khoeo mắt sưng lên, làm một bên mặt nó xệ ra như bị ong giần đốt. Bố con ông đến bên nó. Nó nhìn họ đăm đăm, đôi mắt như mọng nước.

- Đau lắm hả Báo Vàng? - ông Giáp hỏi và xoa lên đầu nó.

Dũng cũng đặt tay lên đầu nó. Đầu nó nóng như cục than hồng, ông Giáp vừa cời dây tròng cổ cho nó, vừa thở than:

- Không khéo con chó nguy mất. Lần này nữa cũng chỉ tại bố.

Sáng hôm ấy con Báo Vàng bỏ ăn. Con Khoang dẫn cả hai con chó con tới nằm cạnh nó. Hai con chó con xấn vào con Báo Vàng. Chúng không biết nó đang ốm nặng. Chúng thi nhau con thì cắn tai, con thì cắn đuôi nó mà kéo. Còn con Khoang thì biết. Hình như nó còn biết cả số phận sắp tới của con Báo Vàng nữa. Đang nằm cạnh con Báo Vàng, chốc nó lại đứng dậy, đi vòng quanh con Báo Vàng một lượt, vừa đi vừa ngửi trên mình con vật ốm rồi rên rĩ. Bà Giáp nấu cháo cho con Báo Vàng, nó vẫn không ăn. Ông Giáp cắt một lát Nhung hươu, cặp Nhung con hươu thay mà chính nó và con Sói Lửa hạ được dạo nào, đưa cho nó, nó cũng không ăn. Nó nằm trên cái ổ suốt cả ngày, không một tiếng rên rĩ. Buổi chiều nó cũng bỏ cơm. Ông Giáp phải cạy mồm nó, đổ cho nó một ít nước thuốc. Nó ngước nhìn ông, nước mắt lưng tròng như thể muốn bảo: “Đừng cho tôi uống thuốc nữa”. Tối hôm ấy nó nằm yên ắng, không nghe một tiếng sủa, một tiếng rên, có lẽ nó chịu thuốc chẵng? Khi gần sáng, nghe một tiếng tru dài. Đúng là tiếng của chó sói. Thịnh thoảng đêm đến lũ chó rừng vẫn kéo đàn về làng. Chúng rất thích hơi những con vật sắp chết. Nhưng đàn chó nhà ông Giáp không sủa như những lần chó sói rừng tru sau bờ tre. Ông Giáp ngồi dậy nghe ngóng, ông nhìn sang giường bên. Dũng cũng thức giấc. Ông nói với con trai:

- Nghe như tiếng con Sói Lửa ấy.

Dũng nói:

- Chắc chắn phải bố ạ. Chẳng lẽ nó dám bơi qua sông cả đêm.

- Sói rừng thì nó chấp gì. Ông bố nói, - Mà có thể nó bơi về hồi chiều, ẩn nấp trong lùm lòi, bây giờ nó mới về.

Dũng thắc mắc hỏi:

- Nhưng nó về làm gì ạ? Nó không dám đến gần chúng ta cơ mà?

Ông bố đoán:

- Có thể nó theo về từ hôm ta săn được con báo hoa nhưng không dám vào nhà. Chắc là nó theo về vì con Khoang.

Lại một tiếng tru nữa, nhưng lần này thì nghe rõ hơn. Đúng là tiếng con Sói Lửa. Sau đó tất cả trở lại yên ắng. Bố con ông Giáp còn lắng nghe một lúc nữa nhưng chẳng thấy gì. Hai bố con ông tiếp tục ngủ lại cho đến sáng.

Sáng hôm sau Dũng dậy sớm và ra sân. Cậu nhìn cái ổ con Báo Vàng trống không rồi nhìn quanh sân, vẫn không thấy con chó. Cậu nói vọng vào nhà.

- Bố ơi! Con Báo Vàng đi đâu rồi ấy.

Ông bà Giáp cùng dỡ cửa bước ra. Dũng ra cổng, nơi hôm qua cậu đã đoán rằng tiếng tru của con Báo Vàng từ đây phát ra. Cậu tới gốc cam, nơi cánh thợ săn đã chôn con Khoang mẹ, hôm nó bị hổ vồ. Đến nơi cậu sững người, xúc động không nén được. Cậu trào nước mắt, gọi bố:

- Bố ơi! Con Báo Vàng chết rồi.

Cả bố lẫn mẹ Dũng chạy đến bên gốc cam. Con Báo Vàng nằm duỗi bốn chân dưới gốc cây, đúng chỗ mộ con Khoang mẹ. Con Báo Vàng như thể

bảo, nó đã tìm đúng chỗ bạn nó đã yên giấc để gieo mình xuống đây từ già cuộc sống tung hoành nơi núi rừng.

Ông Giáp cũng xúc động, đứng lặng đi một lúc, rồi bảo con trai:

- Con thả đàn chó ra!

Dững vào thả lũ chó đàn. Còn bà Giáp thì ra cổng tháo chốt mở cổng. Bỗng bà giật thót, sau đó giọng đầy thương cảm bà kêu lên:

- Nhà nó ơi! Con Sói Lửa về đây rồi.

Con chó phóng đến chỗ con Báo Vàng trước khi bà Giáp nói hết câu. Thì ra cả đêm nó quanh quẩn phía bên ngoài vườn. Có thể nó đoán biết được con Báo Vàng sắp chết nhưng bờ vườn quá dày nó không sao vào được để từ biệt con chó đầu đàn, ân nhân của nó. Mấy con chó đàn chạy đến vây quanh gốc cam. Con chó Khoang dẫn hai con chó con đến với con Báo Vàng. Hai con chó con bỡ ngỡ nhìn con chó lạ mà từ lọt lòng đến giờ chúng mới gặp. Còn con Sói Lửa thì đến cúi xuống ngửi xác con Báo Vàng. Nó ngồi xuống trên hai chân sau, cất cao đầu tru lên từng chập.

Ông Giáp cúi xuống xoa lưng con Sói Lửa trong lúc nó vẫn ngửi hít trên mình con Báo Vàng, con chó đầy ân tình với nó giờ đã nằm bất động. Nó rên rĩ chùng như hối hận chỉ vì con chó cái mà đã cản vào cầu vai của con Báo Vàng dạo nào. Nó mặc cho ông Giáp vuốt ve trên lưng.

Ông Giáp buồn rầu nói với nó:

- Mà y là con vật có nghĩa có tình đấy. Chắc là mà y ân hận. Giờ thì chẳng còn nó để mà y gặm ghè nữa.

Hai con chó con vẫn chạy xung quanh chân sau con chó lạ, sủa óc ách. Ông Giáp chỉ con sói lại bảo:

- Đây, con mày đây! Còn con Khoang của mày kia!

Ông Giáp ngờ rằng bây giờ thì con Sói Lửa sẽ ở lại, không bỏ đi nữa. Chôn cất con Báo Vàng xong, Dũng hỏi bố:

- Bố ơi, trông con Sói Lửa lại nhé?

Ông Giáp bảo:

- Không cần vội! Để xem nó có chịu ở không đã. Nó đã cố không ở thì trông cũng chẳng làm gì.

Còn bà vợ ông đã vào nhà từ bao giờ. Bà lục thức ăn và cơm nguội để ra âu gọi con Sói Lửa, nhưng chẳng thấy nó đâu nữa. Dũng chạy khắp vườn tìm cũng chẳng thấy nó. Dũng ra cổng thì thấy lốt chân nó chạy để lại trên lối đi. Theo lốt chân, Dũng ra tận đường xuống bến sông gánh nước. Người ta mách rằng thấy con Sói Lửa chạy như đuổi hoẵng, lao sầm xuống sông, bơi sang Cồn Soi rồi. Dũng lắc đầu buồn bã. Thế đấy. Một con chó sống nghĩa tình, dứt khoát, rõ ràng mà lại rất khó hiểu. Nó trở về chốc lát đâu phải vì con chó Khoang mà vì một cái gì đó lớn lao hơn. Hiểu tính nết chó săn như ông Giáp mà vẫn đoán nhầm không phải một lần.

Mất hai con chó săn đầu đàn trong vòng một năm không chỉ làm bố con ông Giáp mà cả cánh thợ săn trong bạn săn đều tiếc.

Những tháng hè năm nay ông Giáp rất buồn. Dũng cũng không vui mấy. Cậu tưởng với đàn chó săn có con đầu đàn khôn như con Báo Vàng thì cậu có thể mặc sức rong ruổi trong rừng, có khi chẳng cần bạn săn. Mùa này

người ta ít khi săn hoẵng, bởi vì chạy đường trường suốt ngày dưới nắng gắt, gió rang chó săn không chịu được, có con đã chết đứng khi con mồi vừa bị hạ. Nhưng mùa hè săn nhím, lừng lợn, lừng chó và cây thì thú vị, một mình một vạng lưới, một đàn chó với con đầu đàn khôn ngoan là được. Hè năm nay Dũng đã có ý định vừa đi săn, vừa tìm kiếm con Sói Lửa. Nhưng mọi dự tính như thế là hỏng hết rồi, con chó đầu đàn đã chết, nhưng Dũng không chịu bó tay. Cậu nghĩ ra nhiều trò để cho vụ hè này khỏi tẻ. Lúc đầu cậu đi bẫy chim bằng nhựa có con mồi là cú mèo hoặc cầm nhựa ở bờ suối bẫy chim uống nước. Rồi cậu lại xoay ra đi mồi gà gô. Chẳng là cậu có một con gà gô mồi khôn lắm. Cậu đã dày công tập cho con gà gô mồi, hễ chủ đưa ngón tay trở ra huơ huơ trước mặt là con gà gô mồi cất tiếng gáy. Khi có tiếng gà gô núi đáp lại hoặc tiếng xào xạc trong cỏ tranh, con gà gô mồi càng gáy gay gắt hơn. Cậu lại đã làm sẵn một tay lưới sập rộng bằng cái lồng bàn đập côm, hình cánh cung. Mùa này đang mùa gà gô chọi nhau. Cậu xách con gà gô mồi, lưới và cái giỏ đựng con mồi ra đồi sim dạo nào thằng Lân bị con Sói Lửa “tha mất” để sập gà gô núi. Ở ngọn đồi này rất nhiều gà gô, có điều ít có cỏ tranh rậm để có thể nấp kín người và giấu lưới. Vậy mà ngày nào cậu cũng bẫy được gà gô. Cậu chợt nhớ đến các ngọn đồi bên kia sông, gần vùng Rẫy Bạ. Ở đấy cỏ tranh rất tốt lại rất nhiều gà gô. Thế là cậu dắt theo con Khoang rồi xách lưới, gà gô mồi và giỏ sang sông. Con Khoang sẽ ngồi bên cạnh canh chừng, nếu có hổ, beo, báo... thì con chó sẽ nhận ra từ xa. Bấy giờ cậu sẽ biết mà “cao chạy xa bay”.

Ngọn đồi này quả lắm gà gô thật, Dũng tìm một bụi cỏ thật rậm gần chỗ nấp, buộc con Khoang vào đấy, dè dặt con chó xuống bảo nằm yên, rồi bắt đầu giếm chỗ cho mình. Cậu ngồi trong bụi cỏ tranh rậm. Dây buộc con gà gô mồi và một bên mép lưới cậu dùng hai bàn chân giẫm lên dè chặt lấy. Còn hai tay cậu cầm hai đầu cánh cung lưới. Tất cả người, tay, chân và lưới đều được cỏ tranh che kín, chỉ có con gà gô mồi là cố lộ ra để gà gô núi tới gần nom thấy. Mọi việc xong xuôi, cậu đưa tay ra hiệu cho con gà gô mồi.

Con gà gô mỗi lần đập cánh mấy cái rồi gáy “kéc kè kè kè...” - Tiếng con gà gô mỗi vừa dứt đã nghe con gà gô núi đáp lại. Con gà gô mỗi lại đập cánh, gáy gay gắt hơn. Bỗng “sạt sạt” con gà gô núi vừa bay lướt trên cỏ tranh vừa lúi nhanh, lao đến chỗ con gà gô mỗi. Nó đã nom thấy con gà gô mỗi. Và cứ thế nó lao bừa vào đá. Dũng úp mạnh cánh rung lưới xuống chụp trùm kín lấy con mỗi. Bấy giờ con gà gô núi chùng như mới hiểu ra phía sau bụi cỏ tranh rậm có người ngồi. Nhưng đã muộn rồi. Cái trò hùng hổ, thích gây gỗ không dẫn đo, suy tính thường dễ sa lưới là thế.

Thằng Dũng bắt con gà gô này cho vào giỏ rồi lại tìm đến chỗ khác, nơi ấy có con gà gô núi đang gáy. Cứ thế, cậu đã bẫy được ba con gà gô trống béo. Cậu lần lên đỉnh ngọn đồi. Ở đây có gió mát hơn. Cậu lại đã tìm được chỗ thuận lợi: đám cỏ tranh rất rậm, gió lại thổi ngược chiều nên đến gần mà con gà gô núi vẫn chưa biết, Dũng đặt lưới, con gà gô mỗi, và nguy trang xong, cậu lại ra hiệu cho gà gô nhà gáy, Dũng diễn lại cái trò như mọi lần: có tiếng sạt sạt. Nhưng con gà gô núi không đáp xuống chỗ con gà gô mỗi mà bay thẳng xuống phía chân đồi. Con gà gô mỗi lại gáy tiếp. Chợt có tiếng lao xao trong cỏ tranh đâu như đến ba, bốn chỗ. Quái, chẳng lẽ có ba, bốn con gà gô trống cùng ở chung một khoảng đất? Không bao giờ có chuyện này. Nếu vùng đồi nhiều gà gô trống thì vùng chiếm cứ của mỗi con gà gô trống thu hẹp lại, chứ không bao giờ chúng chịu sống thành đàn cả. Dũng đang băn khoăn thì bỗng con Khoang chồm lên, nhe nanh ra gừ gừ. Bất giác Dũng giật lấy cái mác tay để bên cạnh, nhìn quanh. Cậu bàng hoàng, sợ hãi trong giây lát. Quanh cậu đến bốn năm con sói lửa đang xông tới. Một con lao thẳng vào con gà gô mỗi, nhưng chùng như thấy lưới nó dừng lại, ngẩng nhìn Dũng qua lớp tranh kín. Dũng toan giáng một mác nhưng còn hơi xa. Chợt thấy con sói vẫy đuôi. Trời ơi, con Sói Lửa! Con Sói Lửa đảo một vòng quanh Dũng, xua lũ chó đàn ra xa rồi đến bên cậu. Còn cậu thì nhào ra ôm lấy con Sói Lửa; nước mắt giàn giụa. Từ giờ phút đó, con Sói Lửa theo Dũng đi săn gà gô. Mỗi lần đến một bụi tranh, chỗ Dũng nấp để sập gà gô, con Sói Lửa và con Khoang chui vào một bụi cỏ

tranh, nằm im thin thít nhìn Dũng. Nhưng một phần vì có sói lửa đàn, gà gô núi lẫn mất, phần vì nỗi hồi hộp không kìm được, chả còn lòng dạ nào mà bầy gà gô nữa, cậu xách lưới, ôm con gà gô mồi, đeo giỏ, gọi hai con chó ra về. Lần này thì chắc chắn Dũng gọi được con Sói Lửa về. Con Sói Lửa và con Khoang xăm xăm chạy trước xuống bến. Dũng xuống đò, con Khoang nhảy lên theo. Nhưng con Sói Lửa chỉ ngồi trên bờ sủa. Dũng nhảy xuống, định bế nó lên thuyền, nhưng nó đã sủa lên một tiếng rồi co chân, phóng thẳng vào Rầy Bạ. Trong lúc đó con Khoang ngồi trên thuyền, xốn xang lên, hết nhồm dậy chạy từ đầu mũi tới đầu lái, rồi lại chạy từ đầu lái đến đầu mũi thuyền. Thuyền chòng chành làm con chó hết hoảng. Nó ngồi xuống nhìn về phía rừng âm u mà tru từng chập dài. Một lần nữa Dũng lại không hiểu nổi con chó rừng này. Dù sao Dũng rất cảm ơn nó. Nếu không có con Sói Lửa thì thế nào cậu cũng đã bị lôi thôi với lũ chó sói.

MỘT LẦN ĐI SĂN BÒ RỪNG

Những ngày hè của Dũng qua đi trong mong đợi con Sói Lửa đột ngột quay về. Nhưng càng trông càng vắng. Vào những ngày chớm thu, có một người trong tốp thợ gỗ báo cho ông Giáp biết chú có gặp một đàn sói, trong đàn hình như có con Sói Lửa của ông ở thung lũng Vũng Trổ. Ban đầu thì ông hơi ngạc nhiên nhưng sau đó ông nói với chú thợ rừng:

- Cũng có thể lắm. Đối với thú rừng, nhất là với chó sói thì quăng đường ấy thấm gì. Thế là không còn mong gì nó quay về nữa.

Vũng Trổ là phía trong vùng Rẫy Bạ. Từ làng vào đây phải mất hai ngày đường. Đây là một thung lũng rất rộng, thấp hẳn xuống, xung quanh bao bọc bởi những dãy rừng già. Xưa kia, những người theo Nguyễn Huệ bị Gia Long truy lùng đã vào đây khai khẩn, sinh cơ lập nghiệp. Được ít lâu, phần vì lam sơn chướng khí, phần vì hổ báo và thú dữ đe dọa nên họ phải bỏ cơ ngơi lại, rút ra làng, tản mát mỗi người một phương. Về sau ruộng nương của họ trở lại thành rừng. Bây giờ người ta chỉ còn nhận ra dấu tích của họ để lại do những cây mít, cây bưởi, cây chè cổ thụ hoặc những luống đất kiểu vòng khoai. “Cánh đồng rừng” này cây cối vươn cao, thẳng tắp nhưng thưa, xen giữa những rừng cây là các bãi cỏ, cồn cỏ và bãi thụt ngút ngàn cỏ nước. Quanh thung lũng có những mái rừng bạt ngàn những chuối, lồ ô, mai, nứa - những thứ mà loài thú móng guốc lớn lớn thích ăn. Thợ săn thỉnh thoảng cũng có rủ nhau vào đây săn voi, bò rừng và bò tót.

Một hôm cánh thợ săn trong bả săn của ông Giáp đến nhà ông chơi, họ rủ ông đi săn bò rừng. Ông suy tính một lúc rồi gật đầu:

- Ừ năm nay ta nên trở lại săn bò rừng vậy.

Ông Giáp nói vậy là vì năm vừa qua bạn săn này không đi săn bò rừng, và vì năm nay không có con chó săn đầu đàn nào nữa nên khó săn hươu, nai và hoẵng. Còn săn bò thì không cần đến những con chó thính hơi.

Tối thợ săn vào rừng tìm đường đàn bò hay đi lại, làm những cái thòng lọng có khúc gỗ đặt sẵn bên đường. Mất năm ngày liền họ đã chuẩn bị được một bãi săn, chỉ cần chờ một trận mưa nữa là đẹp, mưa để xóa hết dấu vết con người. May quá, khi tối thợ săn về nhà thì trời đổ một cơn mưa giông. Ai cũng bảo như thế là vận may đã đến.

Nhưng thật không ngờ, trước hôm thợ săn sửa soạn lên đường vào bãi săn thì ông Giáp có trát quan đòi lên huyện vì chuyện viên lính lệ đạo nào bị con Sói Lửa cắn vào cánh tay. Nguyên do là viên lính lệ bị bệnh thương hàn rồi chết. Người nhà lão phát đơn kiện ông Giáp. Họ đổ cho ông đã để chó dại cắn chết người của họ và đòi bồi thường nhân mạng. Chuyện tưởng không đâu vậy mà cứ nhì nhằng mãi, cuối cùng mọi chuyện trái phải đã rạch ròi. Quan trên thấy không có cứ để bắt ông Giáp bồi thường, đành phải xử trắng án. Cũng do vụ rắc rối này nên khi cánh thợ săn đến rủ ông đi săn bò rừng, ông bảo:

- Hoãn lại ít hôm nữa! - Nhưng chừng như thấy cánh thợ săn chững hững vì buồn, ông lại bảo - Hay là các chú cứ đi, dắt theo cả ba con chó lớn! - Ông nhìn con trai, hỏi: - Bao giờ trường khai giảng?

Dũng thưa:

- Còn gần hai tháng nữa bố ạ.

Ông lại hỏi:

- Mà có muốn đi săn bò rừng với các chú không? Cứ đi cho quen.

Bà vợ ông hốt hoảng, từ nhà trong chạy ra bảo:

- Không được đâu! Rồi lại lạc rừng đấy.

Ông Giáp tính toán một lúc rồi nói:

- Không sợ đâu! Nếu có bị lạc thì gọi chó: “Lạc đường năm đuôi chó” con ạ! Nhưng phải cẩn thận, phải nghe lời các chú thợ săn.

Ông Giáp đã quyết thì bà vợ cũng không can ngăn. Sáng hôm sau, bà chuẩn bị cho con trai mọi thứ như những lần chuẩn bị cho chồng đi săn bò rừng: mo cơm ăn trưa cho người và chó, gạo, mắm muối đủ ăn ba bốn ngày. Bà còn cẩn thận nhét vào túi áo con bao diêm, gói muối rang bọc kín bên ngoài bằng lá chuối khô, bỏ túi cài kim băng lại cẩn thận. Dững dặt con chó Khoang còn con Đốm và con Mực thì các chú dắt. Tốp săn bò rừng gồm có năm người. Đi mất gần hai ngày đường rừng thì họ đến thung lũng Vũng Trổ. Đúng là lời người ta đồn đại quả không ngoa: vùng rừng thật là tuyệt, rừng cây xen lẫn đồng cỏ, bãi lầy, hệt như một vùng chăn nuôi mà thiên nhiên đã tạo ra cho thợ săn nuôi muông thú. Leo lên cây cao nhìn bất cứ một bãi cỏ nào cũng có thể thấy từng đàn bò rừng, trâu rừng nhờn nhờn gặm cỏ như những đàn trâu bò nhà. Cũng trên các trảng cỏ có những gia đình nai hoặc hươu năm bảy con, chốc chốc lại tung vó chạy vòng quanh bãi hoặc ngھnh cổ ngơ ngác vào rừng cây.

Cánh thợ săn hạ trại bên một cái hang đặt cạnh dòng sông. Dững ở lại trại nấu cơm, còn cánh thợ săn thì đi xem lại các bẫy thòng lọng. Họ xem xét những con đường mà đàn thú có thể tháo chạy, rồi chặt cây rào chắn lại.

Mọi việc xong xuôi cánh thợ săn trở về thì cơm đã chín. Cơm nước xong xuôi thì mặt trời lặn, bóng núi ập xuống trùm kín cả bãi cỏ, rừng cây.

*

* *

Hôm sau khi gà rừng cất tiếng gáy thì cánh thợ săn đã đánh thức nhau dậy, sửa soạn cơm nước để kịp ra bãi săn.

Biết tính nết bò rừng nhút nhát, cánh thợ săn phải tranh thủ đi thật sớm khi trời còn đẫm sương, chưa có gió để chúng khó phát hiện.

Đến bãi săn, chú Bào chỉ một cây dẻ gai to và thẳng, trên ngọn có ba cành đâm chĩa thành chạc ba, ngay cạnh con đường mòn do trâu bò rừng đi, bảo Dũng leo lên ngồi, hễ thấy đàn bò rút về hướng này thì hò hét xua đuổi. Chú còn dặn Dũng không được xuống đất, lỡ đàn bò bị dồn đuổi kéo đến sẽ trở tay không kịp, nhất là không được tự động xuống đất đi lung tung; cứ ngồi đấy chờ, các chú sẽ quay lại đón.

Dũng vâng lời, leo lên cây dẻ. Cậu chặt cành cây, cắt dây rừng buộc cành cây lên cái chạc ba của cây dẻ làm thành một cái giàn che chắn để ngồi cho thoải mái. Ngồi trên cao này thì chả có bất cứ một con thú dữ nào. Cậu khoái chí leo lên tận ngọn cây, ngóng nhìn bốn bề núi rừng trùng điệp, cố đoán xem làng xã mình nằm về hướng nào, nhưng thật khó mà hình dung được. Cậu có cảm giác như đang ngồi trên cột buồm của chiếc mảnh đánh cá ra khơi, bốn bề mênh mông trời nước.

Có tiếng hò hét của cánh thợ săn và tiếng chó sủa. Cuộc săn đuổi sôi động đã bắt đầu. Dũng đứng hiên ngang trên chòi cao, tay cầm chắc con mác vót sắc thả sức hò hét. Tiếng chó sủa, tiếng cành cây gãy ào ào chuyển

dần về phía con đường cậu đang trấn ngự. Cậu lại nghe tiếng chân bò rừng cuốc trên đường rừng mỗi lúc một rõ dần. Cậu vừa rung cành cây vừa gào thét. Đàn bò chừng sáu bảy con, dẫn đầu là con bò đực có cái u nhô trên cầu vai nom chư một con bò nhà, đang vừa lắc lắc cặp sừng vừa chạy. Nghe tiếng cậu gào thét, con bò đổi hướng, chạy vòng trở lại. Cánh thợ săn chạy vòng lại phía Dũng. Chú Bào nói:

- Khá lắm! Cứ thế là được!

Tiếng chó sủa xa dần. Rồi tiếng cánh thợ săn cũng xa nốt. Không gian yên ắng trở lại. Dũng chờ đợi tiếng chó sủa. Tiếng chân bò cuốc trên đường rừng rậm rạp vọng tới. Nhưng vẫn yên ắng. Cậu đợi một lúc rất lâu và bắt đầu sốt ruột. Bỗng tiếng chó lại vòng trở lại, mỗi lúc nghe một rõ. Đàn bò, vẫn con bò đực u dẫn đầu vòng lại con đường Dũng đang canh giữ. Cậu lại hò hét, xua đuổi. Con bò đực lại lượn một vòng rồi dẫn cả đàn quành lại. Cứ thế, đàn bò quanh đi, quanh lại trên vùng rừng để chừng bằng cả vùng đất làng cậu. Cánh thợ săn cố ép chúng vào các nẻo đường đã đặt sẵn những dây thòng lọng. Nhưng con bò đực đầu đàn hình như đã bị săn xông vài lần nên rất khôn. Cuộc săn đuổi vây ráp kéo dài cho đến xế bóng vẫn chẳng ăn thua gì. Lại một lần nữa đàn bò vòng lại, và lần này mặc cho Dũng hò hét, con đầu đàn húc tung cái hàng rào bằng những cành cây ken lại, cứ thế dẫn cả đàn, nhắm con đường mòn phóng nước kiệu. Dũng nghe tiếng chú Bào từ triền rừng bên kia hỏi vọng sang:

- Chúng xé rào rồi à?

- Vâng, chúng xé rào chạy rồi. - Dũng hét to. - Cháu xuống chú nhé!

- Không. Cứ ở trên đấy! - Chú Bào hò hét bạn săn - Nhanh chân lên các bạn. Đừng hò hét nữa, chạy vòng lên đón đầu!

Thợ săn im lặng. Chốc sau tiếng chó cũng im nốt, tất cả như chìm vào rừng sâu. Dũng vẫn ngồi trên cây đợi chờ tiếng chó sủa vọng lại. Nhưng càng chờ càng mất hút. Trời đã cuối chiều mà vẫn không thấy tăm hơi cánh thợ săn đâu cả. Dũng bắt đầu lo, không khéo các chú cứ mãi đuổi theo đàn bò lạc lối rồi cũng nên. Cậu cất tiếng gọi:

- Chú Bào ơi! Chú Tín ơi!

Chẳng có tiếng trả lời. Dũng lại cất tiếng gọi chó:

- Khoang... Khoang... Khoang...!

Cũng chẳng có tiếng đàn chó. Bỗng bầu trời đen kịt lại, cơn giông đột ngột ập đến. Gió thổi rất mạnh, thỉnh thoảng lại có những cơn gió giật vặn lấy ngọn cây như muốn nhổ bật gốc lên. Cây dẻ Dũng ngồi chao đảo như đưa võng. Cậu cảm thấy giờ phút này mình giống như một con kiến leo lên trên ngọn rau dền giữa cơn cuồng phong, có thể bị gió cuốn đi bất cứ lúc nào và ném bất cứ chỗ nào. Tình huống này cánh thợ săn không hề nghĩ tới. Dũng tụt xuống khỏi ngọn cây dẻ. Nhưng đi đâu một mình giữa rừng sâu này? Dũng tính toán một lúc. đành tìm về trại bên bờ suối vậy. Dù sao trại cũng được rào chắn cẩn thận. Các chú có quay lại đây hẳn cũng đoán ra cậu đã về trại. Để cho chắc chắn, cậu dùng mũi mác khắc vào vỏ một cành xương cá, loại cây vỏ mịn và xanh hai chữ “về trại”, rồi dùng mác vạch vỏ cây dẻ ra, tra cành xương cá vào đấy. Trong tổp thợ săn có chú Tín và chú Bào biết chữ. Hai chú đọc được bức thư này sẽ hiểu. Dũng hình dung lại con đường từ trại đến bãi săn. Phải rồi, lên khỏi dốc, đi qua một quãng rừng nhiều giang; qua một bãi cỏ rộng giữa có những cây trám to, đi xiên qua bãi cỏ lại đến một khoảng rừng ẩm ướt thì đến một bãi cỏ nước có nhiều cây bằng lăng cành đâm ngang vẫn đang có những cánh hoa tím cuối mùa. Qua bãi cỏ nước này thì đi ngược lên, ngược mãi lên cánh rừng có nhiều cây to này đây. Trời bắt đầu rắc những hạt mưa lên lá cây. Dũng cúi xuống, một

tay cầm mác, tay kia xòe ra che lấy đầu để đỡ bớt những hạt nước mưa rất lạnh khỏi rơi xuống đầu. Phải kiếm một ngọn lá cọ mà che nếu không thì ướt hết. Cậu rẽ lên mái vung, chỗ có những bụi cọ, chặt một tàu cọ, khoác lên lưng, rồi buộc túm hai góc lá lại làm cái áo tơi. Cậu lại chặt tấm thứ hai, cắt các rìa lá đi, rồi che lên đầu. Cậu đi xuống dốc rừng theo trí nhớ để tìm đến bãi cỏ nước. Trời mưa mỗi lúc một nặng hạt, gió vẫn vút, sấm chớp vẫn nổ âm âm. Khu rừng tối sầm lại. Cậu vẫn tiếp tục dẫn bước, trong bụng vô cùng hoang mang, lo sợ. Vừa đi vừa tưởng tượng ra bao cảnh ngộ hãi hùng: cứ đi như mò mẫm trong đêm, ngộ nhỡ có con hổ, con báo nào tránh mưa bên một gốc cây lao ra thì nguy; cũng có thể giẫm phải rắn, rết trên đường đi, và trăn nữa, con trăn nằm bên đường, vô phúc giẫm phải, nó quấn chặt, nâng lên đập xuống cho mềm rồi mới nuốt. Bất giác cậu cất tiếng gọi lẫn trong nước mắt và nước mưa.

- Chú Bào ơi! Chú Tín ơi!

Nhưng mưa gió, sấm sét gầm rú thế này các chú làm sao mà nghe thấy cậu gọi. Biết vậy nhưng Dũng vẫn cứ gọi. Vừa gọi, cậu vừa bước gấp, mong sao tìm thấy bãi cỏ nước. Nhưng cậu đi đã lâu, có lúc vừa đi vừa chạy vẫn không thấy tăm hơi bãi nước đâu cả, mà phía trước cũng không thấy có một màn sáng nào dù là nhỏ chứng tỏ rằng ở đây có một bãi quang. Dũng vẫn cứ cắm cúi đi, vừa đi vừa hết gọi các chú thợ săn, lại gọi chó. Mưa lạnh. Bầu trời trở lại quang đãng, nhưng rừng cây vẫn tối mịt. Một cảm giác kinh hoàng cực độ ập đến với cậu: trời tối rồi! Cậu đã lạc đường. “Lạc đường năm đuôi chó”, người ta bảo thế. Nhưng có con chó nào ở đây đâu? Dũng nghĩ đến những con chó. Giá có con Khoang ở đây, dù nó không dắt được Dũng về trại thì cũng bớt cô quạnh, ôi, cậu hơi có chút hy vọng mỏng manh, giá bỗng dưng gặp lại con Sói Lửa thì cho dù có lạc đường cậu cũng không sợ. Nhưng hy vọng mỏng manh này tan nhanh càng làm cho nỗi thất vọng, nỗi cô đơn trong cậu tăng lên. Bởi nếu có con Sói Lửa và con chó còn nhớ tới cậu thì cả ngày hôm nay nó đã tìm đến với cậu

rồi. Cậu mới mệt rũ rời, khóc với ai ở đây? Cậu nghĩ thế và vụt đứng dậy mà vẫn không tìm được túi thân. Cậu cất tiếng gào thảm thiết:

- Bố ơi! Mẹ ơi!

Người ta nói rằng khi con người sắp chết thì thường cất tiếng gọi người thân. Vì thế sau tiếng khóc gọi bố, mẹ, Dũng lại càng hoảng. Hết lo sợ cho mình, lại nghĩ đến bố mẹ. Các chú thợ săn về mà không thấy cậu thì mẹ cậu chết mất. Ôi cậu đã làm được gì đỡ dần cho mẹ đâu, mà bao lần đã làm cho mẹ đau đớn. Rồi Dũng lại nghĩ đến bố. Ông là một người gan dạ và đôi khi liều lĩnh. Chưa chừng biết cậu bị lạc, một mình một ngọn mác, ông xẻ rừng mà đi trong đêm để tìm bắt chấp hồ báo, răn rít cũng nên. Có thể không giống như mẹ, bố cậu không sù sì, không hốt hoảng, ông sẽ căn môi đến bật máu để nén nỗi đau buồn, sẽ bóp tưởng đến nát cả vàng trán rộng để tính toán xem nên đi tìm con ở đâu, và phán đoán xem liệu có gì không may xảy ra với cậu không? Bố ơi trong cảnh ngộ này bố làm thế nào hả bố? Phải tĩnh tâm và can đảm! Dũng tưởng như nghe rõ lời bố bên tai. Cậu thôi khóc. Dù sao thì bên mình cậu vẫn còn có những thứ cần thiết cho đêm nay mà mẹ đã lo sẵn: mo cơm đeo bên hông và bao diêm trong túi vẫn chưa ướt. Phải tìm chỗ nào đó để nghỉ tối nay. Không thể cắm lều, nằm dưới đất qua đêm giữa rừng sâu nhiều thú dữ này.

Cậu tìm được mấy cây dẻ đỏ mọc gần sát nhau, trên ngọn lại có chạc. Cậu chặt cây con và cắt dây rừng, leo lên ngọn làm chòi. Công việc này cũng nhờ bố từng chỉ vẽ nên cậu làm rất thành thạo. Cậu kiếm lá cọ rừng lột mái, chặt lồ ô chẻ ra làm dát. Cậu còn ken các đoạn gỗ tươi lại, đắp đất lên làm một cái bếp. Củi trong rừng không hiếm. Mặc dù trời vừa mưa, nhưng những cây nửa tép vẫn khô, cậu kiếm củi và chặt nửa làm đuốc, chuyển cả lên chòi. Cậu làm những việc này bình tâm như làm việc trên rẫy hay trong vườn nhà, chẳng nghĩ đến chuyện sợ hãi. Cậu lại chặt một cây lồ ô non chứa đầy nước. Chỉ cần dồn nước vào đây hai ống là cậu có nước đủ

dùng cho suốt ngày mai. Vác những cây gỗ mục, gỗ khô chất thành một đống to chỗ bãi đất trống trước cái chòi một đoạn rồi cậu nỏ lửa. Đống củi bắt lửa soi sáng cả khoảng rừng. Cậu hy vọng đống lửa nay sẽ giúp các chú thợ săn đi tìm cậu nhìn thấy mà đến. Cậu leo lên chòi, mở cơm nỏ ra ăn. Ăn xong, cậu ra khỏi chòi, leo lên tít ngọn cây hú vọng bốn xung quanh một lúc, rồi tụt xuống, chui vào chòi. Chòi cao và chắc chắn thế này, có mác sắc trong tay lại có lửa, cậu cảm thấy vững dạ. Bếp lửa trên chòi cháy rừng rực, cậu châm ngọn đuốc nửa tếp vào lửa. Nửa khô, trên cao được gió, lửa càng bốc mạnh. Cậu nảy ra một ý: buộc đuốc lên ngọn cây chắc chắn ánh lửa sẽ chiếu đi xa hơn. Giờ này hẳn các chú thợ săn vẫn lặn lội trong rừng tìm cậu, ngọn lửa này sẽ giúp các chú đỡ nhọc nhằn hơn. Buộc xong ngọn đuốc, cậu lại xuống chòi. Bây giờ đêm tối quanh chòi đã đặc quánh lại như bồ hóng, cả khu rừng tĩnh mịch, bí hiểm. Chỉ có những cánh chim, những cánh dơi đi ăn đêm vỗ nhè nhẹ. Dưới mặt đất có tiếng những con vật gì rón rén trong đêm đen. Một cảm giác tự tin, lẫn một chút kiêu hãnh dấy lên trong cậu dù rất nhỏ. Trong gian nguy mà biết bình tĩnh, can đảm thì con người vẫn có thể làm chủ được, bố từng nói với Dũng như thế. Cậu ra khỏi chòi, cất tiếng đuổi thú giữa rừng khuya một vài lần rồi trở vào, nỏ thành thoi, nghĩ đến kế hoạch ngày mai. Nhất định cậu sẽ tìm ra đường về, sẽ về với bố mẹ. Mãi mê với các ý nghĩ, cậu ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ GIỮA RỪNG GIÀ

Dũng đi theo hướng mặt trời mọc để tìm đường về nhà. Hình như làng cậu ở về hướng đông mà cậu thì đang đi theo hướng bắc. Dũng quay lại đi cho đúng hướng. Nhưng sao thế này? Mặt trời đáng lẽ mỗi lúc một lên cao thì trái lại Dũng càng đi về hướng mặt trời mọc thì mặt trời càng xuống thấp. Đã thế, trời đổ tối rất mau và giông tố lại nổi lên đột ngột. Dũng đi vào một cánh rừng cây cối ken dày, những cành gai tre tua tủa cứ níu lấy áo quần như những bàn tay khăng khiu của phù thủy. Có tiếng hổ gầm dữ dội chuyển dần về phía cậu. Dũng hốt hoảng vạch cây rừng mà chạy. Nhưng hết cành gai này lại đến cành gai khác chắn lấy lối, cậu không sao chạy nhanh được, còn con hổ thì đã tới phía sau kia rồi. Con hổ cứ nhảy qua ngọn cây phong phóc rồi bám sát lấy cậu. Cậu cảm thấy con hổ đưa tay vờn sau gáy cậu để cho cậu chết khiếp chứ không chịu vồ. Cậu thì hai tay không, con mác rơi đâu mất. Đã thế cậu lại cuồng chân không chạy được nữa. Bỗng nhiên rừng cây đầy cành gai biến mất, cậu đang chạy trong một rừng tre mà các cây tre không mọc thành bụi, trái lại đứng đơn độc như những cây nêu. Cậu vẫn chạy, nhưng không hiểu sao chân cứ co lên phải lâu lâu mới thả xuống đất được, cứ y như đếm từng bước. Còn con hổ vẫn bám theo cậu, nhưng mỗi lần con hổ định vồ cậu thì hình như ngọn gió vô hình nào đó đẩy nó lùi lại. Dũng cứ chạy, cuối cùng đến được một cây tre to và rất cao. Cậu trèo lên cây tre, leo lên tận ngọn. Con hổ ở dưới đất, chốc chốc lại chờn vờn hai chân trước. Bỗng cây tre do sức nặng của cậu bị vít cong xuống, chân cậu chạm tới đất. Con hổ lao tới, cậu đạp mạnh xuống đất một cái, cây tre lại bật lên, nâng cậu khỏi mặt đất. Rồi cây tre lại oằn xuống, chân cậu sắp chạm đất, con hổ lại lao tới. Bỗng có một tiếng rú khùng khiếp rồi con Sói Lửa, giờ to như một con bò, lao tới đè lên con hổ. Con Sói Lửa và con hổ vật nhau. Dũng buông cây tre ra định đến tiếp sức cho con Sói Lửa, nhưng bỗng cậu rơi phịch xuống đất, bị hăng, và cậu giật

mình... thì ra cậu đang chiêm bao. Cậu mở choàng mắt, ngồi dậy thì mặt trời đã rọi vào cửa chòi.

Cậu nhìn xuống bếp lửa dưới đất. Gì thế kia? Cậu đang chiêm bao hay là tỉnh đây? Con Sói Lửa của cậu đang ngồi bên bếp lửa, ngẩng mũi lên, cất một tiếng tru dài. Có lẽ con Sói Lửa đã tru nhiều lần như thế trong lúc Dũng đang ngủ say nên mới có giấc mơ. Cậu cất tiếng gọi:

- Sói Lửa! Sói Lửa! Êu êu êu!

Con chó nhìn lên chòi vẫy đuôi, Dũng tụt xuống khỏi chòi, Con Sói Lửa lao đến với cậu. Cậu vồ lấy con Sói Lửa, ghì cái đầu bù xù lông của con chó vào lòng. Không ngờ giữa đêm rừng âm u, con Sói Lửa vẫn nhận ra tiếng cậu, đã đến với cậu. Có lẽ suốt đêm qua con vật đã nằm bên bếp lửa ngóng lên chòi, canh cho cậu ngủ mà cậu không biết. Còn một ít cơm nguội Dũng bê ra cho con chó ăn. Có con Sói Lửa bên cạnh rồi, cậu không còn sợ gì hết. Cậu đến bên bếp lửa. Đống củi hôm qua cháy đã gần hết nhưng vẫn rục than. Cậu vùi tro lại giữ lấy lửa. Cậu lấy một chiếc lá rừng to bản, hơ lên lửa, gói bao diêm lại, cho bao diêm vào túi, buộc lại cẩn thận. Từ nay cậu phải sống một mình giữa rừng cho đến khi tìm thấy đường về nhà, nên phải giữ lấy lửa.

Cần phải có cái gì ăn thì mới có sức đi tìm đường về. Ở rừng thì chẳng sợ đói. Rừng có đủ thứ để nuôi sống cậu. Mùa này đang là mùa hạt sồi, hạt găm, hạt dẻ sớm cũng đã có. Quả nhò nhè cũng có thể ăn tạm được. Quả vả thì ngon nhưng ăn nhiều sẽ xót ruột. Quả bứa không nên ăn lúc đói. Khế rừng nhiều vô kể, loại quả này chỉ để nấu dấm cà, nấu canh thịt hoẵng thì ngon tuyệt vời chứ không nên ăn lúc đói. Quả săng môi, quả dâu da đất... tất cả các loại quả khác không ăn trừ bứa được. Cả “cánh đồng rừng” này mít cũng nhiều. Mít già hái xuống, gỡ lấy múi, tách riêng múi và hạt ra, cho hạt xuống đáy nồi, phía trên là múi đem đồ lên, bóc hạt kẹp với múi ăn với

vùng rất thú vị. Nhưng Dũng không có nồi. Cậu hái một quả mít già, lấy nước nhào với đất rừng thành một lớp bùn bọc ngoài rồi đốt trên lửa. Khi lớp đất khô vàng, cậu lại vùi xuống tro than một lúc. Cậu bóc quả mít ra. Ôi, chưa bao giờ có thứ có thứ quả nướng nào lại có thể địch nổi mít nướng. Cậu vừa ăn, vừa bóc múi cho con Sói Lửa. May quá gói muối mẹ gói cho cậu còn nằm trong túi áo, có cài kim băng bên ngoài. Cậu chấm mít với muối cho con Sói Lửa ăn. Con chó vồ vập lấy thứ chất mặn đã từng quen. Ống nước vẫn còn đầy. Cậu cắt một mắt lồ ô làm thành cái cốc rồi rót nước ra uống. Những giờ phút của buổi sáng trôi qua tốt lành, cậu gọi chó, và bắt đầu cuộc tìm kiếm đường về.

Hôm nay bình tâm lại, Dũng mới ngẫm nghĩ và thấy rằng chỉ có vài ngày thôi mà cậu đã vấp phải một số sai lầm đến nỗi dẫn cậu vào tình trạng cô đơn này. Lúc từ nhà vào đây cậu mãi say với trời mây, non nước mà quên để ý mình đi theo hướng nào, bên đường đi có những gì đáng chú ý. Rồi lúc rời trại đến bãi săn, cậu cũng ý vào người lớn mà không chú ý kỹ càng đến đường đi. Giá như trên đường đi, có móc sắc trên tay, cứ một đoạn lại phạt vài cành cây để đánh dấu thì đâu đến nỗi. Cả khi ngồi trên cây mà bị bão nữa. Thực ra do cậu sợ hãi quá mức nên đã tụt xuống khỏi cây dễ. Nhưng giá có tuột xuống khỏi cây thì cũng không được rời khỏi chỗ hẹn để tìm về trại trong khi không nhớ rõ đường về. Người ta bảo “sai một ly đi một dặm”, còn cậu thì không phải “sai một ly” và rõ ràng không phải là “đi một dặm” nữa. Nhưng thôi, mọi chuyện cứ để đấy hẵng. Bây giờ thì cậu đã rút được kinh nghiệm. Vừa đi, cậu vừa đánh dấu trên đường. Cứ đi được một đoạn lại chặt một cành cây, khi thì chặt rời hẳn, đặt giữa lối đi, lúc thì chặt cây gãy sập xuống. Gập cây to cậu vạc một bên vỏ. Bây giờ cái chính là cậu phải tìm về trại săn bên suối đã. Cậu cứ đi thẳng một mạch theo triền rừng. Nhưng sao triền rừng này dài đến thế. Con Sói Lửa vẫn kiên nhẫn chạy lon ton bên cậu. Thỉnh thoảng nó lại đảo quanh mái rừng một vòng. Những lần như thế Dũng rất lo. Cậu chỉ sợ con chó lại bỏ cậu bơ vơ một mình. Nhưng không, con chó chạy đi đâu một lúc rồi lại quay về, Dũng

định cắt một sợi dây rừng tròng vào cổ chó để dắt. Nhưng rồi cậu lại nghĩ lỡ gặp thú dữ cậu có thể leo lên cây được, còn chó vướng dây không chạy nhanh được, cũng không đánh trả thú dữ được thì sao? Cậu bỏ ý định tròng cổ chó.

Có một lần con Sói Lửa chạy đi một lúc rất lâu, Dũng đã tưởng con chó bỏ đi rồi. Cậu cất tiếng gọi, một lát sau con chó mới quay lại, mồm cầm một con cheo cheo. Lần đầu tiên Dũng mới thấy chỉ có con Sói Lửa săn được cheo cheo là một. Thế này thì hay rồi.

Có lẽ đã đến cỡ bữa trưa. Bụng Dũng đói cồn cào, còn hai chân thì mỏi rã rời. Cậu tìm được một chỗ đất phẳng, ngay cạnh một cây tấu to, để trèo để ngỏ nhờ đang nghỉ chân mà thú dữ ập đến thì sẽ leo lên cây. Cậu kiếm củi nhóm lửa làm thịt con cheo cheo. Không có nước, cậu đi chặt mấy cây nửa non, lấy nước trong lòng ống nhào đất rừng thành bùn lỏng trát dày lên mình con mồi rồi thui trên lửa, khi lớp bùn se, cậu bóc lớp bùn trên mình con cheo cheo đi, lớp lông con vật cũng bong theo. Cứ cách ấy cậu đã cạo sạch con mồi. Nước trong các ống nửa non vẫn đủ rửa sạch con mồi. Cậu chỉ lọc lấy thịt, tim gan con mồi, còn xương xẩu, các thứ thừa vứt đi hết. Thịt con mồi cậu ướp nhạt muối rồi xiên vào que lồ ô, nướng trên than lửa. Thịt cheo cheo nướng đủ chín, ăn lúc nóng thật tuyệt. Con Sói Lửa từ ngày xa gia đình cậu đến nay lần này mới được ăn thịt nướng chín có thêm muối, vừa ăn con chó vừa rên ư ử, ra chiều khoái lắm. Ăn xong xiên này, cu cậu lại hau háu nhìn xiên khác. Cứ cậu một miếng, Sói Lửa một miếng, cả hai ăn hết non nửa con cheo cheo, số thịt còn lại, cậu nướng chín, gói vào lá cọ rừng để dành đến bữa chiều. Cậu vuốt lưng con Sói Lửa dặn:

- Nằm đây mà nghỉ nhé! Chiều chúng mình lại đi tiếp.

Dũng leo lên tít ngọn cây tấu. Cây tấu cao vượt hẳn lên trên tán rừng. Dũng đưa mắt nhìn xung quanh chỉ thấy toàn một màu xanh thẫm vô tận.

Cậu cất tiếng hú gọi các chú thợ săn:

- Hu...! hu... hu... hu...!

Rồi cậu lại cất tiếng gọi chó:

- Khoang... khoang... khoang...!

Chỉ có tiếng ngàn cây vọng lại. Dững hú gọi một lúc rồi tụt xuống cái giàn dây leo bắc chằng chịt trên chạc cây tấu nom như tổ gấu. Cậu cắt vài dây con, buộc các dây to lại với nhau. Chẳng mất mấy công sức mà cậu đã làm được một cái võng bằng dây rừng. Cậu chặt các nhánh tấu và những nhánh cây khác rậm lá, lót lên cái võng, rồi tra mác vào một cành cây, gieo mình xuống võng. Trên cao gió thổi mát rượi, không có vạt rừng quấy rầy, cơn mệt mỏi lại như thấm vào cơ thể kéo sập mi mắt cậu xuống. Cậu ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Tiếng cành cây cuốn ào ào và tiếng con Sói Lửa sủa gay gắt làm Dững tỉnh giấc. Cậu ngơ ngác nhìn về phía có tiếng cành cây gãy vọng tới. Cách cái võng của cậu không xa có hai con gấu ngựa đang cắn nhau. Chúng cấu xé nhau, vật nhau trên cây đến mức cả hai con rơi phịch xuống đất. Dững tưởng từ trên cao rơi xuống như thế cả hai đã gãy cổ rồi. Nhưng không, chúng đã vùng dậy, đứng trên hai chân sau, còn hai chân trước múa liên hồi, rồi lao vào nhau. Chúng vật lộn, cấu xé và gặm rống làm cho rừng cây nhốn nháo cả lên, khiến khi đàn, vọc đàn kéo nhau nhảy ào ào trên các tán cây. Hai con thú vật nhau một lúc, hình như một con thua, con này vùng chạy rồi leo thoăn thoắt lên cây. Lần đầu tiên Dững chính mắt nom thấy gấu trèo cây. Con gấu trèo y hệt như mèo trèo cây cau: bốn chân đầy móng cứ bám lấy thân cây, từng nấc, từng nấc một phóc lên. Con gấu thắng cuộc đuổi theo. Gấu đi trên các cành nằm ngang chẳng khác gì mèo. Cứ thế chúng đuổi nhau chuyển từ cành cây này đến cành cây khác. Chúng đang

chuyển dần về phía cây táu Dững ngồi. Từ nãy mãi xem gấu vật nhau, cắn xé nhau, bây giờ cậu mới phát hoảng. Thật ra cậu không lạ gì loài gấu cho lắm. Chúng không mấy khi tấn công người trừ phi chúng bị dồn vào thế bí. Và trong ba loài gấu có ở vùng quê Dững: gấu chó, gấu lợn và gấu ngựa thì chỉ có gấu ngựa là hung dữ hơn cả. Người ta nói rằng hễ bị gấu vồ thì phải nằm sấp xuống, giả chết, nếu không nó sẽ móc mất mắt, sau đó mới cấu xé. Bây giờ thì Dững đang lâm vào cơn nguy khốn đây, ở trên ngọn cây này thì nằm sấp úp mặt xuống sao được? Còn hai con gấu ngựa đang lao tới mỗi lúc một gần. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu Dững: phải tụt xuống càng nhanh, càng tốt. Thế là cậu vội vàng tụt xuống khỏi cây táu. Dưới gốc cây, con Sói Lửa vẫn sủa gay gắt, cả hai con gấu chừng như bây giờ mới nghe tiếng chó sủa, chúng ngay cổ ra, nhìn xuống đất. Bỗng cả hai cùng học lên một lúc rồi mỗi con rẽ một lối, chuyền cảnh bỏ chạy, mỗi lúc một xa, chắc là chúng nó nghe thấy Dững và con Sói Lửa.

Sau cơn hốt hoảng, Dững cùng con Sói Lửa lại lên đường tìm về trại săn. Dọc đường lúc đầu Dững nơm nớp lo sợ, biết đâu lại chẳng gặp một chuyện bất ngờ như gặp gấu lúc nãy. Nhưng rồi không khí sôi động của khu rừng làm cậu bớt nỗi lo âu. Dững và con Sói Lửa đang đi vào một thế giới kỳ ảo. “Cánh đồng rừng” không hiểu biết đâu mất từ bao giờ, cả dấu tích của người xưa để lại cũng không còn nữa: không còn những cây mít, cây bưởi, cây chè cổ thụ; không còn thấy những bụi tre, khóm chuối mà Dững từng gặp ngày hôm qua. Rừng ở đây cây cối chia thành hai ba lớp. Lớp cây cổ thụ vượt hẳn lên trên cái nền xanh bạt ngàn, điểm lên nền rừng xanh non như những chiếc tán cắm không thẳng hàng trên thảm cỏ. Trên tán cao này là thế giới riêng của các loài chim có sải cánh bạt gió. Đó là giang sơn của chim phượng hoàng, chim ó, diều hâu rừng và đại bàng. Dưới cái tán cao ấy là nền rừng, một cái nền màu xanh, đứng từ cây cao nhìn rộng ra tưởng như đây là một thảm cỏ được cắt xén thật bằng phẳng. Đây là thế giới của lũ khỉ vàng, khỉ quần đùi, vượn, vẹt, các loại chồn sóc, sóc bay, đồi, dơi, chuột leo, cầy vòi và thế giới của các loài chim vừa và nhỏ. Dưới cái

nền xanh này là lớp cây con, thân cây mảnh mai cao vồng, tán lá nhỏ, và đủ loại dây leo cùng nhiều loại hoa. Đi trong rừng thưa này tầm mắt không bị che kín, có thể nhìn thấy con hoẵng, con lợn lòi, thậm chí con cheo cheo chạy vụt qua trước mặt cách xa hàng trăm mét. Nhưng Dũng không còn tâm trí để thưởng ngoạn cảnh rừng. Sự bình thản trong cậu vụt biến đi, nhường cho một nỗi bàng hoàng chợt đến khi cậu nhận ra rằng, cậu đã đi xa vùng Vũng Trồ rồi. Dũng đã lạc vào một cánh rừng gần như nguyên thủy. Con Sói Lửa từ trưa đến giờ vẫn trung thành bám sát bên Dũng đến mức có khi thấy một con mồi chạy qua nó cũng bỏ mặc không đuổi theo. Cứ mỗi lần bắt gặp một con thú nhỏ, Sói Lửa lại ngược nhìn cậu, cố ý thăm dò xem cậu có thích săn đuổi không. Và cứ mỗi lần như thế, Dũng lại vỗ vỗ gói thịt nướng, bảo nó:

- Thôi, Sói Lửa ạ, còn thịt nướng đây!

Dũng chợt nhớ, mở gói thịt, lấy ra một xâu rồi rút cho con Sói Lửa mấy miếng. Sói Lửa vừa ăn, vừa nhìn cậu có vẻ hề hả lắm.

Chó và người lại tiếp tục đi. Nhưng đi theo hướng nào? Dũng bắt đầu hoang mang. Nhưng rồi cậu vẫn tiếp tục tiến bước, đi xuôi theo mái rừng. Cậu hy vọng sẽ gặp một dòng suối, và cứ theo dòng suối cậu sẽ đến được trại săn hoặc cứ theo dòng suối chảy mà đi thế nào cũng sẽ đến một dòng sông. Bởi có con suối nào lại không đổ ra sông? Bỗng con Sói Lửa đứng phắt lại, rồi hai chân sau cào đất, nhìn hau háu về phía trước, mồm chun lại, nhe những chiếc răng nanh ra, vừa sủa vừa gừ. Gì thế này? Chắc là gặp hổ. Thằng Dũng đang hồi hộp thì chợt nghe phía trước, hơi xa có tiếng cành cây gãy ào ào mỗi lúc một rõ dần. Voi đàn! Dũng chợt kinh hoàng. Bây giờ cậu đã thấy một đàn voi năm con đang lừng lững đi tới. Dũng bàng hoàng. Làm thế nào bây giờ? Bỏ chạy ư? Không kịp nữa rồi. Người ta nói rằng voi đuổi thì chỉ có cách chạy vòng quanh đồi núi mái dốc theo kiểu cuốn khăn mới hòng thoát được. Nhưng đây là rừng rậm bạt ngàn, mái không dốc mà

trái dài thì chạy cuốn vành khăn làm sao? Đàn voi mỗi lúc một đến gần. Con đầu đàn đưa vòi lên phía trước khơ khoảng. Hình như nó đã nghe thấy tiếng chó sủa. Nó cất cao vòi lên, gầm một tiếng kéo dài. Dững giật mình lùi lại, rồi quay đầu chạy. Đàn voi bắt đầu đuổi theo, vì cậu nghe tiếng ào ào như bão cuốn phía sau. Đến một cây lim cao, có nhiều mấu, cậu chột nhớ ra bèn trèo phắt lên cây lim. Ngồi yên trên ngọn cây, cậu đưa mắt nhìn xuống đàn voi đã đến nơi. Con đầu đàn lại tung vòi lên, người hít rồi lại gầm lên. Con voi đầu đàn giận dữ đưa vòi lên quấn lấy một cành lim to bằng bắp chân, giật một cái cành lim gãy ngay. Cây lim rung lên như bị bão. Cứ thế, con voi đầu đàn vặt hết cành này đến cành khác của cây lim. Mỗi lần nó giật cành, Dững lại ôm chặt lấy thân cây. Thế này thì đến gãy mất cây lim. Dững vô cùng lo sợ khi thấy con voi đầu đàn đưa vòi quấn lấy thân cây lim mà giật. Cũng may cây rất to nên con voi không bẻ gãy được. Con voi đầu đàn như ra hiệu, hai ba con voi đàn khác lại xúm vào quấn lấy thân cây lim mà giật mặc cho con Sói Lửa đang sủa như điên như dại. Cũng may mà lũ voi mỗi con giật một phía nên cây vẫn đứng yên. Con voi đầu đàn dùng ngà cày đất ở gốc lim rồi nó dùng chân giẫm. Vừa như có sự sai khiến ngấm ngầm, lũ voi không lay cây nữa, hai ba con rời chỗ đi xuôi mái rừng. Chắc là chúng nó bỏ đi. Nhưng Dững mừng hụt. Chỉ một lát lũ voi quay lại. Chúng thay nhau chúc vòi xuống gốc cây xối nước từ vòi xuống ào ào. Bây giờ cậu mới chột hiểu, lũ voi xuống suối lấy nước phun vào gốc cây cho nhão đất ra để làm cho cây bật gốc. Phải đi khỏi cây này thôi! Dững nhớ có lần nó nghe kể nếu bị voi đàn nhổ cây mình đang nấp trên ngọn thì cởi áo ra mắc lên chỗ ngồi rồi bí mật chuyển sang cây khác để trốn thoát. Cậu bắt đầu cởi áo và đưa mắt tìm một cành của cây khác gần nhất để đu mình sang. Chột con Sói Lửa ngồi xồm, rống lên những tiếng gọi đàn. Đàn voi cùng một loạt dừng lại nhìn con Sói Lửa. Con đầu đàn đưa ngà ra, hướng về con Sói Lửa. Trong khoảnh khắc ấy, đâu đó không xa lắm, tiếng sói rừng tru lên râm ran. Chốc lát năm con sói từ các hướng khác nhau chạy đến chỗ con Sói Lửa. Đàn sói lửa xông vào đàn voi, vừa cắn vào khoeo chân sau vừa sủa. Lũ voi quay vòng quanh, đưa vòi ra để tóm chó. Nhưng những con chó sói luồn lách nhanh hơn sóc dưới những cái chân voi to như gốc cây

thành thử lũ voi không sao tóm được. Bỗng con đầu đàn rống dài, vất vòi về phía trước rồi vùng chạy. Cả đàn voi chạy theo. Con Sói Lửa dẫn đầu cả đàn sói đuổi theo. Tiếng chúng mỗi lúc một xa dần.

Dũng thở phào nhẹ nhõm. Cậu tụt xuống khỏi cây lim, kinh hoàng nhìn “bãi chiến trường” ngổn ngang những cành cây lẫn với bùn đất. Vẫn chưa hết sợ hãi, cậu rời gốc cây tìm đến một gốc cây khác, ngồi dựa lưng vào gốc cây này thở hít những hơi dài để lấy lại bình tĩnh.

Con Sói Lửa đã quay lại.

Dũng vỗ về con Sói Lửa rồi cậu mở gói thịt cheo cheo ra cho nó ăn. Cậu cũng ăn vài miếng để lấy sức. Đang ăn, chợt con Sói Lửa quay ngang nhìn vào cây rậm. Dũng nhìn theo, chốc sau cậu thấy lấp ló trong cây rừng những cái tai sói dựng ngược. Thì ra lũ sói đàn vẫn lần theo con Sói Lửa, con chó đầu đàn của chúng.

Dũng biết ơn đám sói, nhưng biết làm thế nào? Cậu nảy ra một ý. Cậu mở gói thịt cheo cheo ra, đặt xuống gốc cây, chỉ giữ lại vài miếng, rồi đứng lên, bảo con Sói Lửa:

- Sói Lửa, ta đi thôi!

Con Sói Lửa tưởng là chủ cho ăn, bèn cúi xuống gói thịt đã mở. Nghe tiếng Dũng gọi, nó ngẩng lên. Dũng bảo:

- Đây, phần này đây! - Dũng đưa cho con chó miếng thịt, nói tiếp - Ta đi! Đây là phần của anh em này.

Thế là Dũng đi trước, con Sói Lửa đi sau, Thằng Dũng cứ theo lối chân voi lấy nước lúc này mà đi, đi mãi. Thì ra đến cho được con suối lũ voi lấy

nước cũng xa. Bỗng cậu nghe tiếng con Sói Lửa tru lên phía sau. Dũng quay lại nhìn, thấy con chó ngồi xổm trên hai chân sau, hai chân trước thay nhau bới đất. Thấy cậu quay nhìn, con Sói Lửa liền chạy đến cắn lấy ống quần cậu, kéo lại. Linh tính báo cho Dũng biết có chuyện gì bất thường sắp xảy ra. Chẳng lẽ phía trước có hổ, báo? Dũng để ý nhìn quanh chẳng thấy có hiện tượng gì khác lạ. Cậu lại quay lại với con Sói Lửa. Con chó nhả ống quần Dũng ra rồi chạy ngược lại theo con đường cũ. Chẳng lẽ con chó báo quay lại? Chẳng lẽ con chó biết cậu sắp đi vào chỗ nguy hiểm? Con Sói Lửa vẫn chạy xăm xăm phía trước, chốc chốc lại ngoái nhìn xem Dũng có đi theo không. Dũng thử dừng lại xem sao. Con Sói Lửa lại dừng lại chờ. Thấy Dũng cứ đứng yên một chỗ, con chó lại chạy tới, cắn lấy ống quần, giật giật. Đúng rồi, con Sói Lửa dẫn cậu trở lại thật. Có lẽ con chó đã nhận ra cậu bị lạc. Hay nó bắt được hơi các chú thợ săn đi tìm cậu? Cũng có thể con chó nghe tiếng hú vọng trong không gian mà tai cậu không tài nào nghe được. Hay là con chó đánh hơi thấy hơi những con chó quen biết? Bây giờ Dũng không dẫn đo nữa, ngoan ngoãn đi theo con chó trong lòng rộn lên một hy vọng mới. Niềm hy vọng dù là mong manh, nhưng đã khích lệ cậu rất nhiều. Dũng quên cả mệt mỏi, chân bước săn hơn. Con Sói Lửa không dẫn cậu đi theo con đường cậu đã đánh dấu, mà đi theo một con đường mới. Bỗng con chó ngồi xuống trên hai chân sau, đầu ngẩng cao hướng về phía trước, sủa ba tiếng nghe vừa như kêu cứu lại vừa lẫn cả nỗi vui mừng. Rồi nó lại cất bước đi nhanh hơn. Dũng rẽ cây rừng chạy theo nó. Chạy được một lúc, con chó lại dừng chân, quay nhìn chờ cậu. Khi cậu lên tới độ cao của mái rừng, bất chợt cậu nghe những tiếng chó sủa vang vang xa lắm. Một nỗi vui mừng ập đến làm cậu ngây ngất. Để chắc chắn hơn, cậu dừng chân, hướng về phía ấy nghe ngóng. Lần này tiếng chó sủa vọng tới rõ hơn. Dũng gọi con Sói Lửa lại, vồ vồ lên lưng nó, rồi đề đầu bảo nằm xuống dưới một gốc cây cao. Con Sói Lửa ngoan ngoãn nằm xuống, mặt ngược lên, đưa mắt nhìn xem ông chủ nhỏ làm trò gì. Dũng leo phắt lên ngọn cây, cất tiếng gọi chó:

- Khoang... Khoang,... Khoang! Đốm... Đốm... Đốm...!

Dững lại lấy hết hơi, cất mấy tiếng hú dài:

- Hú... hú... hú...!

Tiếng chó sủa lần này nghe rõ mồn một. Và sau tiếng chó sủa, Dững nghe trong gió có tiếng hú đáp lại. Không, cậu không nằm mơ. Rõ ràng các chú thợ săn đã nhận ra tiếng của cậu. Nên tụt xuống khỏi cây này tiếp tục đi theo hướng con Sói Lửa dẫn đường hay nên ngồi trên cây này hú gọi? Cậu quyết định ngồi trên cây một lúc nữa hú gọi để các chú nhận ra hướng. Tiếng chó bây giờ đã có thể phân biệt được từng con. Đúng là tiếng ba con chó của Dững. Tiếng con Khoang, con chó to đang sức nổi lên trong và ấm giọng kim pha đồng. Dững cất tiếng gọi các chú thợ săn:

- Chú Bào ơi! Chú Tín ơi!

- Hú!

Có tiếng hai người hú đáp lại. Con Sói Lửa lại cất tiếng sủa một lần nữa. Bỗng sau ba tiếng sủa, con chó nhìn sang một bên rồi xoay mình rất nhanh theo hướng ấy, lông gáy và lông lưng dựng lên. Con Sói Lửa cất một tiếng hú dài rất rùng rợn. Chừng nửa phút sau, một con beo to gấp rưỡi nó, thân dài, chân ngắn lao ra như con trăn gió về phía Dững và con Sói Lửa. Con Sói Lửa cũng xông tới. Hai con thú cắn chặt lấy nhau lăn lông lốc. Dững định tụt xuống khỏi cây cao để hỗ trợ cho con chó. Chợt một đàn sói lửa bốn, năm con từ đâu đã rú lên, hiện ra. Đúng là đàn sói lửa đã đuổi voi lúc này. Dững không đủ can đảm để xuống đất nữa. Bốn, năm con sói đàn kia là bầy đàn của con Sói Lửa thật, những vẫn là những con mãnh thú. Dững cất tiếng gọi:

- Các chú ơi, nhanh lên cứu con Sói Lửa!

Nghe tiếng Dững, đàn chó rừng giật mình lùi ra xa ngẩng nhìn lên cây, thành thử bây giờ chỉ còn lại một mình con Sói Lửa vật nhau với con beo đen. Dù thế nào cũng phải cứu con Sói Lửa! Dững chột nghĩ và tụt nhanh xuống khỏi cây cao. Nhưng khi còn cách mặt đất chừng một tầm với tay nữa thì Dững nghe thấy tiếng con beo đen gầm lên dữ dội. Tiếp theo Dững thấy một cái bóng loang loáng trắng lao tới chỗ con Sói Lửa. Thì ra con Khoang. Trong lúc con Sói Lửa bằng một miếng đánh tài nghệ bầm sinh lấy mộng đỡ miếng táp của con beo đen, rồi quay ngoắt lại rất nhanh, táp chính xác vào cái huyết gáy sát tai con beo, giật ngựa cổ con thú dữ nanh ác lên. Chính cú đánh này làm cho con beo tuyệt vọng gầm lên. Khi con Khoang còn cách con beo một bước nhảy, bất thành linh con Sói Lửa lại buông cái gáy của con beo đen ra, táp mạnh vào cuống họng con thú đang phơ ra, rồi xiết chặt hai hàm sói lại. Con Khoang lao đến làm cho đàn sói bờ ngỡ, lưỡng lự, rồi hình như chúng sấn lại gần hơn.

Dững nhảy xuống đến đất thì hai con chó đàn cũng đã đến, còn mấy con sói thì rút vào bụi rậm, con beo đen bây giờ đang giần giết giẫy chết. Con Khoang nhả miếng cắn ra trước, đến ngửi hít vào lớp lông còn bù xù và dính máu mang đậm mùi chó rừng của con Sói Lửa. Nó ngại ngừng một lúc rồi đưa lưỡi liếm các vết thương cho con Sói Lửa. Con Sói Lửa cũng nhả kẻ thù ra, cổ đứng lên hình như muốn lần theo đàn sói, nhưng hai chân sau của con Sói Lửa không còn đứng vững được nữa. Nó đưa mắt rồi nhìn vào bụi rậm không hiểu để từ biệt hay tìm kiếm các bạn rừng, rồi để mặc cho con Khoang liếm các vết thương. Suốt thời gian đánh nhau với con beo, con Sói Lửa luôn luôn lấy hông và đùi để đỡ những miếng tát, những miếng đớp hụt của con beo, cổ tránh cái cổ và cuống họng trước những cặp nanh nhọn của con thú dữ, nên đùi nó bị nhiều vết cào cấu.

Dũng cúi xuống vuốt ve con Sói Lửa, nắn nắn hai chân sau con chó. Không, con Sói Lửa không bị gãy xương, đứt gân, chỉ mất sức vì vật lộn và vì đau mà thôi. Dũng ôm lấy đầu con chó, thôn thức.

- Sói Lửa ơi! Mà tình nghĩa quá!

Bỗng có tiếng sinh sịch bên cạnh... ông Giáp và chú Tín đã đến, ném mác xuống đất. Chú Tín nắm lấy hai tay Dũng, còn ông bố thì ôm lấy con, nước mắt giàn giụa vì sung sướng.

Nỗi vui vì cuộc gặp gỡ đầy hạnh phúc diễn ra chốc lát. Ông Giáp và chú Tín chia nhau chặt que, cắt dây tết rọ làm thành cái cáng, ông chỉ con Sói Lửa, nói với con:

- Dù thế nào cũng phải cáng nó về. Nếu nó có què quặt đi cũng phải nuôi nó cho đến lúc nó già.

Câu nói của ông Giáp càng làm Dũng cảm động. Cậu nói:

- Vâng! Con cũng nghĩ thế.

Họ cho con Sói Lửa vào rọ, cáng nó về, vứt xác con beo lại làm mồi cho các bạn sói của nó.

Trên đường về trại săn. Dũng mới rõ những trục trặc xảy ra ngày hôm qua.

Đàn bò rừng sau khi phá rào chạy đi. Cánh thợ săn cố đón đầu để ép chúng quay lại, nhưng không được. Các chú lại phải dồn chúng vào những con đường có đặt bẫy thòng lọng ở triền rừng khác. Cho đến lúc trời nổi cơn giông, họ mới hạ được con bò. Để mấy chú ở lại chỗ con bò, còn hai

chú quay lại đón Dũng. Nhưng họ hết hoảng khi thấy cậu không còn trên cây nữa. Họ đọc thấy hai chữ cậu tra vào cây dẻ và lần về trại săn. Nhưng họ lại thấy ông Giáp ở đó. Thì ra sau khi Dũng và các chú thợ săn đi rồi, bố cậu bồn chồn không yên. Hôm sau ông xách mác ra đi. Ông vào đến trại săn đúng lúc cơn giông ập đến. Thế là gần như cả đêm hôm ấy ông Giáp và các chú lùng tìm Dũng khắp rừng. Nhưng họ chỉ tìm ở vùng rừng phía ngoài bãi săn. Mãi sáng nay họ mới chia ra hai tốp: một tốp vẫn tìm phía ngoài và quanh bãi săn; tốp khác theo bố cậu đi sâu vào mạn trong. Đến xế chiều thì họ bắt gặp đồng lửa và cái chòi cậu ngủ đêm qua. Con chó Khoang đánh hơi bên đồng lửa và nó vẫy đuôi vui mừng. Từ đây họ cứ theo vết cậu chặt cây mà đi. Con chó Khoang như đếm từng dấu chân của cậu. Cho đến khi họ nghe tiếng cậu gọi chó và tiếng hú. Chú Tín kết thúc câu chuyện:

- Thật là “sai một ly, đi một dặm”.

Trong lúc đó họ nghe lần lượt bốn tiếng chó rừng rú lên trên gò đất, chỗ con beo chết. Con Sói Lửa xốn xang lên trong cái cáng rọ. Còn con Khoang thì hết hoảng như sợ con Sói Lửa chạy mất. Ông Giáp bảo:

- Tiếng sói đàn gọi con Sói Lửa đấy.

Thì ra suốt đêm qua cho đến hơn nửa ngày hôm nay đàn chó rừng vẫn luẩn quẩn bên Dũng, nói đúng hơn là bên con Sói Lửa mà cậu không biết. Thảo nào trong lúc đi đường, thỉnh thoảng con Sói Lửa lại biến đi đâu một hồi lâu. Còn bây giờ trong cáng rọ, nó xốn xang lên một lúc rồi nằm yên, nhìn xuống con Khoang đang chạy lon ton phía dưới cáng. Không rõ lần này nó có chịu ở lại với bố con Dũng không?

Ông Giáp nhìn con Sói Lửa âu yếm, rồi nhìn con Khoang với vẻ thông cảm. Ông nói băng quơ:

- Không rõ lần này con Khoang có giữ chân nó lại được không?

Thật khó đoán trước được. Vết thương ở đùi nó nhất định sẽ khỏi. Nhưng nó có chịu ở lại với ông chủ, với con Khoang không? Bởi vì ai cũng biết rừng cây đầy hấp dẫn với nó. Và kia, nó lại đang tìm dim mắt, tai nghiêng về một bên, chắc là nghe tiếng rú gọi tha thiết của sói đàn.

SỨC MẠNH CỦA BẦY ĐÀN

Đi được một đoạn, ông Giáp sức nhớ ra bảo con trai xách công, leo lên một ngọn cây cao, gióng ba hồi báo cho tốp chú Bào đang tìm quanh bãi săn biết tin vui.

Tốp thợ săn lại tiếp tục lên đường. Con Sói Lửa vẫn nằm trên cái cáng rọ, ánh mắt buồn bã nhìn về phía sau, nơi tiếng sói đàn vọng đến, hình như đàn sói vẫn bám theo họ. Con Khoang vẫn đi dưới cáng của con Sói Lửa, chốc chốc nó lại rên rỉ, ngẩng lên nhìn con Sói Lửa rồi nhìn vào cây rừng. Nhưng Con Sói Lửa vẫn lạnh lùng, không để ý.

Tốp thợ săn về đến trại săn mà trời vẫn chưa tối. Thì ra đoạn đường Dững bị lạc cũng chẳng xa mấy. Chỉ có khác là nó đã đi sang mé núi phía bên kia nên tiếng gọi, tiếng hú không vọng tới mà thôi.

Các chú đi tìm Dững nhận được tin báo, ai nấy mừng lắm. Họ cũng đã về đến trại. Các chú ở lại đã xẻ thịt con mồi xong và đã chuyển cả về trại săn. Thấy Dững về, tất cả bỏ giờ công việc, chạy ào đến, vồn vã đón cậu. Các chú áy náy nhìn ông Giáp có ý chờ đợi những lời trách mắng, ông Giáp biết ý bảo:

- Cuối cùng mọi chuyện đều tốt đẹp. Tại vì tôi không cân nhắc kỹ mà làm anh em phải lo lắng, chịu bao gian truân, anh em xá cho.

Chú Bào cười vui, nói:

- Chúng em thực đáng mừng nữa là đằng khác, chứ lo lắng, gian truân đã thấm gì.

Ông Giáp lại bảo con trai:

- Mà đáng đòn là mày. Nhưng thôi, trong cái dại, cái hốt hoảng lúc đầu, có cái khôn, cái tỉnh táo lúc sau bù lại. Thế mới gọi là một thợ săn thật sự được thử thách.

Nghe lời trách mắng cộng với sự đánh giá của bố, Dũng vui lắm. Cậu chỉ biết cúi đầu nhận lỗi. Mọi người xúm lại quanh con Sói Lửa. Nghe Dũng kể chuyện tình cờ gặp con chó rừng, chuyện con chó rừng theo cậu suốt ngày, chuyện nó hú gọi đàn đánh nhau với đàn voi và con beo đen, ai cũng kinh ngạc.

Ông Giáp thận trọng bế con Sói Lửa ra khỏi cái rọ, đặt nó nằm trên cái ổ bằng lá cây đã dọn sẵn. Trong khi cánh thợ săn tranh nhau âu yếm vuốt ve con Sói Lửa, thì ông Giáp ra rừng. Chốc sau ông quay về với một ít cỏ và lá cây. Tự ông nhai nhỏ các thứ cỏ và lá ra, đắp vết thương cho con Sói Lửa. Con Sói Lửa đưa cặp mắt buồn buồn nhìn ông với vẻ cảm ơn, cổ họng nó gừ gừ khe khẽ không rõ là rên vì đau hay là cảm thấy dễ chịu.

Đống lửa đỏ rực trước cửa trại, giờ những khúc củi dẻ, sồi, lành ngạnh đã cháy rã ra thành những tảng than hồng. Cánh thợ săn xúm quanh bên bếp lửa vừa sấy thịt bò rừng, vừa nướng ăn. Cuộc vui và sau đó là công việc bận rộn kéo dài cho đến khuya.

Sau khi được rịt thuốc dầu và được ăn uống no nê, con Sói Lửa đã rời khỏi ổ, đến quây quần giữa đàn chó. Bây giờ con Sói Lửa đi lại đã bình thường. Con Khoang luôn luôn đi bên nó, những hể xán lại quá gần là nó né sang bên, hình như nó sợ chạm phải vết thương bên hông. Thỉnh thoảng con Sói Lửa lại vểnh tai lên, nghiêng nghiêng về một phía như lắng nghe một tín hiệu nào đó của rừng già. Những lúc như thế hai chân sau của nó lại

hất hất đất. Mỗi lần thấy con Sói Lửa có những cử chỉ là lạ ấy, con Khoang lại rên rĩ. Có một lần có lẽ hai chân sau hất đất quá mạnh làm động đến những vết thương nên bị đau, con Sói Lửa đi khập khiễng đến cái ổ lá ròi nhẹ nhàng nằm xuống. Và cũng có lẽ vì đau quá hóa khùng nên khi con Khoang đến bên cạnh, nó nhe nanh ra gầm gừ làm con chó cái càng rên rĩ và lùi lại. Con Sói Lửa chùng như quá mệt, nó gục đầu trên hai chân trước, đôi tai cụp xuống, mắt nhắm nghiền lại. Chó đàn con nào, con nấy cũng giém ổ nằm quanh đống lửa.

Cánh thợ săn vẫn bận rộn với công việc. Họ chặt những cây gỗ nhỏ làm giàn ngay trên đống than hồng để sấy thịt. Những tảng thịt bò rừng chắc nịch được cắt mỏng ra, lát lên sàn sấy. Mùi thịt sấy thơm nức tỏa ra khắp rừng. Công việc mệt nhọc mà vui, mãi về khuya mới xong. Bấy giờ họ mới kéo nhau vào trại ngả mình xuống những cái giường cọc, ngủ thiếp đi.

Chẳng biết đã ngủ được bao nhiêu lâu, cánh thợ săn chợt thức giấc khi nghe tiếng đàn chó sủa và tiếng sói rú. Họ kéo nhau đến bên bếp lửa. Bên bếp lửa con Mực và con Đốm đứng sát bên nhau, châu đầu ra phía rừng mà sủa. Con Sói Lửa và cả con Khoang không còn thấy nằm trong ổ nữa. Ông Giáp cất tiếng gọi mãi mà chẳng thấy hai con chó đâu cả. Quái thật, chả lẽ chó sói đã len vào tấn công đàn chó khi cánh thợ săn ngủ say và đã tha mất con Khoang, có khi cả con Sói Lửa nữa. Vì rằng loài thú chỉ phục tùng con đầu đàn khi con này còn có đủ sức mạnh thắng được những con khỏe nhất đàn. Còn khi thấy con đầu đàn già yếu hoặc bị thương tật thì bọn đàn em kế tiếp sẽ đuổi nó khỏi đàn hoặc giết chết. Con Sói Lửa bây giờ lâm vào thế yếu, chắc là bị sói đàn cắn chết rồi. Nếu thế thì thật thương tâm, ông Giáp lại gọi nữa. Rồi hai bố con ông xách mác đi ra khỏi bếp lửa một đoạn. Cả hai nghe có tiếng rên rĩ, Dững nhìn kỹ thì thấy con Khoang ngồi chồm chồm trên hai chân sau, nhìn sâu vào bóng đêm. Có lẽ trong đêm rừng phía trước mặt nó có đàn sói và con Sói Lửa. Hay là bọn sói đàn đang ăn thịt đầu lĩnh của chúng? Ông Giáp đến bên con Khoang. Ông cất tiếng hú gọi

con Sói Lửa. Một lúc sau có tiếng xào xạc trong đêm đen. Rồi con Sói Lửa hiện ra. Nó vẫy đuôi vui mừng đến bên bố con ông Giáp, ông Giáp cúi xuống vuốt ve nó. Bỗng ông chùn tay lại bởi một tiếng, rồi hai ba tiếng... sói rú rất gần. Thì ra bọn sói đàn theo nó tới tận đây và đang lảng vảng xung quanh họ. Con Sói Lửa nghe tiếng rú, nó rời khỏi tay ông Giáp để trở về với đàn. Tiếng chó rùng làm cho con Mực và con Đốm lùi vào gần bếp lửa. Còn con Khoang thấy con Sói Lửa bỏ đi, bất chấp sợ hãi, liền đuổi theo. Nhưng những hàm răng sói không quen biết đã chặn chân nó lại. Nó chỉ lẩn theo con Sói Lửa từng quãng một trong khoảng cách an toàn, ông Giáp lại cất tiếng gọi con Sói Lửa. Không biết nó nghe ông gọi mà quay lại, hay vì con Khoang? Thật là khó hiểu. Nó theo bố con ông chủ về trại săn.

Bố con ông Giáp gọi hai con chó vào trại săn rồi ngủ tiếp. Dũng còn trở dậy hai lần nữa vì tiếng chó đàn sủa. Cậu không muốn đánh thức bố dậy. Cậu bắt chước bố, gọi con Sói Lửa. Con Sói Lửa lại từ trong đêm rừng quay về, mừng cuống quýt. Thế này thì chắc chắn con Sói Lửa không bỏ trại, không bỏ chủ, không bỏ con Khoang nữa. Xem chừng nó rất bịn rịn, rất quyến luyến với chủ. Lần này Dũng yên tâm nằm ngủ.

Sáng hôm sau ông Giáp dậy sớm. Trước hết ông đến bên cái ổ lá con Sói Lửa nằm. Nhưng cái ổ trống không nguội lạnh. Vậy là nó rời khỏi ổ đã lâu rồi, ông đến bên bếp lửa xem nó có đến bên cạnh không. Bên bếp lửa bây giờ chỉ có con Đốm và con Mực. Thế là con Sói Lửa đã dắt theo cả con Khoang đi rồi. Ông Giáp cất tiếng gọi chó làm Dũng và mấy chú thợ săn cũng vùng dậy nốt. Cánh thợ săn kéo nhau ra rừng quanh trại săn, tìm kiếm và hú gọi hai con chó, nhưng quanh rừng chẳng thấy bóng dáng chúng.

Thôi, hãy để chuyện hai con chó đấy đã. Cánh thợ săn chia nhau người thì sấy thịt, người thì nấu cơm sáng. Dũng được giao việc nấu cơm. Cậu cố gắng làm thật nhanh công việc này để có thì giờ đi tìm hai con chó. Nồi cơm đã cạn, đang vằn trong tro và than nóng. Thịt bò rừng ninh với lá lốt

cũng đã nhừ. Còn thịt bò rừng nướng thì không lo. Công việc thế là tạm ổn. Dững xách cái cồng giọng kim pha đồng ra, leo lên ngọn cây gióng ba hồi như mọi lần vẫn tập hợp đàn chó để đi săn hoẵng hoặc cho ăn. Sau ba hồi cồng, Dững lại cất tiếng gọi con Khoang và con Sói Lửa một lúc lâu. Khi cậu xuống mặt đất thì thấy con Khoang đang lượn rừng chạy về. Nó chạy đến bên Dững, vẫy đuôi mừng rối rít, mũi thở phì phì, chứng tỏ nó vừa vượt một quãng đường dài về đây, Dững vỗ về lên đầu nó hỏi:

- Con Sói Lửa đâu?

Con Khoang vừa vẫy đuôi, vừa ngược nhìn Dững với ánh mắt ngây thơ, ngỡ ngác. Dững mách với bố:

- Bố ơi, con Khoang về đây rồi. Nhưng không thấy con Sói Lửa.

Ông Giáp hỏi:

- Thế à? - Rồi giọng ông trầm hẳn xuống - Thế là nó lại đi rồi. Nó đã về với đàn sói của nó.

Dững hỏi bố:

- Thế sao con Khoang không bị đàn sói cắn chết hả bố?

Ông Giáp giảng giải:

- Có thể con Khoang chỉ theo con Sói Lửa từ xa thôi. Cũng có thể con Sói Lửa ngăn không cho sói đàn cắn nó.

Cơm nước xong, các chú ở lại bên bếp lo sấy thịt, còn bố con ông Giáp thì sửa soạn đi tìm con Sói Lửa. Ông Giáp nói:

- Nó bị những vết thương nặng, không thể theo đàn được. Phải tìm nó về.

Hai bố con ông chỉ dắt theo con Khoang. Con Khoang cứ theo con đường lúc nãy chạy về, dẫn hai bố con ông đi. Hai người đi hết mái rừng này đến mái rừng khác. “Hừ con Sói Lửa bị thương nặng như thế mà đi xa thật!”. Ông Giáp vừa đi vừa lầm bầm. Cuối cùng bố con họ đến đúng chỗ con beo đen bị con Sói Lửa cắn chết ngày hôm qua. Đàn sói năm con đang xúm nhau gặm những xương xẩu, lòng ruột con mồi. Đây là một đàn sói mới lớn, có lẽ con sói mẹ đã chết vì một duyên cớ nào đó. Con Sói Lửa đang ngồi trên một mô đất cao canh chừng cho năm con sói đàn. Thấy bố con ông Giáp đến, con Sói Lửa sủa mấy tiếng. Năm con sói đàn ngẩng lên rồi vội lui vào rừng, ông Giáp gọi con Sói Lửa giọng âu yếm:

- Sói Lửa, êu... êu... êu...

Con Sói Lửa vẫy đuôi, nhưng không chạy đến chỗ hai bố con ông. Ông dắt con Khoang đến. Nó vẫn đứng yên trên mô đất chờ, đuôi vẫy vẫy mừng rỡ. Nhưng khi ông đến gần thì nó quay ngoắt chạy theo đàn sói, vừa chạy thỉnh thoảng nó lại nhảy lò cò một chân sau. Chạy được một đoạn, nó lại dừng lại, quay nhìn bố con ông. Ông Giáp lại dắt con Khoang đến. Nó lại chạy. Cứ thế hai bố con ông bám theo con Sói Lửa, nhưng chưa lần nào tới được gần nó. Lần cuối cùng nó chạy xa hơn.

Khi nó dừng lại thì năm con sói đàn ập đến vây lấy đầu lĩnh của chúng vào giữa như một lời thách thức, một lời tuyên chiến với bố con ông Giáp. Bố con ông tiến lên, chỉ còn cách đàn sói độ một con sào thì dừng lại. Vì đàn sói năm con nhe nanh ra, gặm lên. Chả lẽ giết cả năm con sói một lúc để cướp lại con Sói Lửa? Mà chắc gì đã giết được hết trong khi chắc chắn đàn sói sẽ giết chết con Khoang, ông Giáp đành bảo con:

- Thôi con! Thực ra năm con sói kia đang rất cần con đầu đàn. Vết thương của nó rồi sẽ khỏi, chẳng sao đâu. Ta quay lại thôi. Với nó bây giờ sức mạnh của bầy đàn còn lớn hơn con Khoang.

Hai bố con ông Giáp quay lại. Con Khoang buộc phải miễn cưỡng đi theo. Dũng vừa đi vừa nghĩ đến số phận con Sói Lửa. Không hiểu vết thương của nó có qua khỏi không. Giữa rừng sau này biết bao loài thú dữ, nếu gặp phải thì nó sẽ xoay sở ra sao? Ôi Dũng đã nhầm, tưởng đâu chất mặn của muối, mùi thơm thịt nướng, hơi ấm của bếp lửa hồng, của đàn chó nhà và con Khoang nữa có thể giữ nó lại. Nhưng không, nó không loại bỏ thức ăn ngon; không phản lại bầy đàn cũng không phản lại chủ, nhưng nó vẫn cứ ra đi. Tại sao thế? Và có bao giờ Dũng gặp lại nó nữa không?

BỊ ĐÀN SÓI BAO VÂY

Chưa đầy một năm sau.

Ngày tháng qua nhanh, cách mạng thành công rồi kháng chiến bùng nổ. Làng Dũng bị giặc chiếm, rồi trở thành vùng du kích. Đàn chó săn của ông Giáp tan tác cả. Nỗi nhớ tiếc về con Sói Lửa cũng nguôi dần, nhạt dần đi trong Dũng. Dũng đi làm liên lạc cho du kích huyện. Con đường gập ghềnh, hiểm trở đầy thú dữ hồi nào giờ trở thành con đường liên lạc giữa chiến khu với vùng địch hậu. Từ chiến khu Dũng nhớ về vùng quê thân thuộc, nhớ bố mẹ đến nát lòng. Nhà Dũng nằm phía ngoài đồn địch. Dũng ao ước một ngày nào đó được trở về, bí mật thăm bố mẹ, thăm ngôi nhà, mảnh vườn, bờ tre, bụi nứa mà nghe nói giờ đã tan hoang. Nhưng cậu là một liên lạc, chỉ được phép đi, về đúng ngày giờ, đúng nơi chốn mà cấp trên ra lệnh, làm sao có thể rẽ về thăm nhà được?

Một lần Dũng được giao nhiệm vụ mang thư của ban chỉ huy huyện đội về cho xã đội trưởng xã Dũng và được phép ghé về nhà. Sau cách mạng, làng của Dũng, làng Xoài và làng Mít hợp lại thành một xã. Chú Tín giờ là xã đội trưởng du kích. Thật tình mỗi lần nhận nhiệm vụ đi liên lạc Dũng vừa lo vừa sợ. Lo là lo cho công việc, sợ là sợ nguy hiểm đến tính mạng. Con đường từ chiến khu về vùng du kích có thể nói không một đoạn nào lại không có cái chết rình rập kề bên. Nơi bọn địch không dám bén mảng là xứ sở của chó sói và hổ, báo. Nơi lũ thú dữ lảng tránh lại là chỗ địch hay phục kích. May thay cậu mới chỉ làm nhiệm vụ đi loanh quanh trong vùng chiến khu của huyện.

Thế nhưng lần đi này Dũng lại vui mừng. Điều khiến cậu vui mừng về chuyến đi này là làm xong công việc sẽ được ghé về thăm bố mẹ. Ôi, cứ

nghĩ đến chuyện được gặp lại bố mẹ thì Dũng đã quên hết mọi hiểm nguy.

Dũng ra đi từ khuya và để có thể vượt đoạn đường rừng nguy hiểm, bọn địch hay phục kích vào lúc xế chiều. Dũng sẽ về làng đúng vào lúc bà con đi làm về để qua bớt gác. Người ta kể rằng trước đây bớt gác này có một đàn chó hai con chuyên nhận dạng. Bọn lính gác tập cho chúng biết người lạ, người quen. Hễ người làng ai muốn ra khỏi bớt gác đều phải đi qua chỗ hai con chó để chúng ngửi hơi, rồi khi trở về cũng phải đi qua mặt chúng. Nếu là người trong làng chúng sẽ để yên cho qua cổng, nhưng nếu là người lạ thì chúng sẽ sủa, sẽ cắn. Bây giờ bọn lính chỉ việc bắt giữ và khám xét. Nghe đâu hai con chó ngao nổi tiếng rành hơi, từng giúp bọn Việt gian bắt được cán bộ bí mật trà trộn với người làng đi qua bớt gác. Hai con chó này đã bị du kích giết chết. Bây giờ bọn lính trong bớt lại đang luyện những con chó khác chúng lòng bắt của bà con trong vùng mang về. Nhưng những con chó này còn lung tung lắm, bạ ai cũng sủa, sủa cả lính trong đồn, trong bớt.

Dũng vừa đi trên con đường rừng hiểm trở, vừa nghĩ đến những con chó ở bớt gác mà chờn. Nếu qua bớt gác gặp các con chó rành hơi và bị chúng phát giác mà bị bắt thì đã một nhẽ. Còn như lại gặp những con chó sủa vu vơ mà bị bắt thì thật dở. Biết làm thế nào bây giờ? Lại còn chuyện địch phục kích nữa. Từ đây về đến bớt gác còn biết bao là trở ngại, không rõ rồi Dũng có thể vượt qua không? Dũng đang nghĩ vớ vẩn như thế chợt thấy trước mặt mở ra một quầng sáng như thể đứng trong cổng tre nhìn ra cánh đồng. Thì ra trước mặt cậu là một bãi quang. Những tiếng “rật rật” từ trên các cành cây cao vọng tới. Chốc lát những con gà rừng thi nhau sà xuống bãi cỏ. Đàn gà vừa nhặt mồi vừa hốt hoảng nhìn vào các bụi rậm xung quanh. Dũng để ý thấy chừng bốn, năm con sói lửa đang bò bằng cùi chân dưới các tán lá về phía cậu. Mắt hau háu nhìn đàn gà. Đàn chó rừng không thấy Dũng. Chúng lại mãi chăm chú vào đàn gà nên không đánh hơi. Trên tay Dũng có chiếc gậy bằng trâm sừng dài chừng một mét, rất chắc và một quả lựu đạn phòng ngừa khi cần dùng. Cậu vội nấp vào một bụi rậm, cố ý

chờ cho đàn sói đi qua rồi tiếp tục cuộc hành trình của mình. Nào ngờ đàn sói lửa cứ chầm chậm lết tới trước mặt, gần đến mức có thể với tay nắm được đuôi của con lết lại gần nhất. Máu sắn bắn nổi lên làm cậu ngứa tay. Cậu giơ cao chiếc gậy trâm sừng, giáng một đòn vào con sói đang trườn trước mặt. Chiếc gậy vướng vào cành sồi nên đáng lẽ giáng đúng vào đầu con chó rừng thì lại trượt xuống lưng nó. Con chó rừng giật mình sủa lên một tiếng, chạy đi một đoạn làm đàn gà bay toán loạn. Dững cất tiếng đuổi thú:

- Huầy... huầy... buầy...

Rồi xách gậy nhảy ra bãi cỏ. Đàn sói lửa đã hoàn hồn, chúng xấn vào, nhe nanh, rống lên, vây lấy Dững. Dững cầm gậy trâm sừng chực sẵn, nhè đúng con nào xông vào gần nhất là đánh. Bỗng một tiếng sủa rất quen từ xa cất lên. Một con sói rất to lao đến. Sói đàn như được tăng thêm sức mạnh và lòng can đảm, xông vào cậu gần hơn. Con sói to vẫn băng băng chạy tới và vẫy đuôi. Dững nhận ra con Sói Lửa, reo lên:

- Sói Lửa! êu, êu, êu!

Con Sói Lửa tình nghĩa của Dững xé vòng vây sói, chạy bổ vào với cậu. Con chó chạy quanh cậu một vòng như vạch ra một ranh giới bất khả xâm phạm cho sói đàn biết, rồi dừng lại vừa vẫy đuôi rồi rít, vừa ngửi hít khắp chân tay Dững. Dững vứt gậy ngồi xuống cho con chó âu yếm, thả sức ngửi hít lên vai, lên đầu, lên cổ cậu. Còn cậu ghé cổ vào cổ con chó, tỳ cằm lên cầu vai, hai tay vừa vuốt ve vừa vỗ vỗ lên tấm lưng dày, rảnh rỗi của nó. Đàn sói rừng chạy quanh ngoài cái vòng cấm mà con Sói Lửa đã vẽ ra một lúc, rồi rút vào rừng. Dững mở gói cơm mà chị cấp dưỡng đã xới cho lúc khuya, cùng ăn với con Sói Lửa. Ăn uống no nê, cậu ngả mình xuống bãi cỏ dưới bóng cây nghỉ một lúc. Con Sói Lửa nằm xuống cạnh Dững, đầu quay ra ngoài như một vệ sĩ trung thành gác cho chủ nghỉ ngơi.

Mặt trời xế bóng Dững lại xách gậy lên đường. Cậu gọi con Sói Lửa ra đường, chỉ xuống mặt đường rồi chỉ về phía trước, cố ý bảo nó cùng về làng. Con Sói Lửa tần ngần nhìn theo tay Dững chỉ, vẫn đứng nguyên một chỗ. Dững nghĩ lại và thấy rằng không nên đưa nó về làng, sợ sẽ nguy hiểm cho nó và có thể hỏng việc của mình nữa. Dững đành vuốt ve từ biệt con chó rừng rồi cất bước. Dững đi được một đoạn rồi quay lại nhìn. Con Sói Lửa đang lẻo đẻo theo sau. Cậu chờ con chó đến gần, cúi xuống xoa đầu nó rồi chỉ vào rừng. Cậu lại tiếp tục lên đường. Con Sói Lửa lại vẫn lẻo đẻo đi theo. Dững đành phải xua nó quay lại. Nhưng khi Dững cất bước nó lại lon ton chạy theo. Cứ nhùng nhằng như thế mất khá nhiều thì giờ. Cuối cùng con Sói Lửa không nhùng nhằng theo Dững nữa mà nó vượt lên trước. Nó cứ theo con đường cứ chạy lên trước một đoạn rồi dừng lại chờ Dững. Thôi đành để nó dẫn đường. Biết đâu trên đường rừng này còn nhiều đoạn nhờ đến cái mũi của nó. Cứ thế, con Sói Lửa chạy lên trước, Dững yên tâm theo sau. Đến gần chỗ địch hay phục kích, con Sói Lửa chợt dừng lại, hai chân sau cào cào đất, miệng gừ gừ khe khẽ. Rồi nó quay lại nhìn Dững. Chắc là nó nhận ra phía trước có người. Dững lẩn vào một bên đường, nấp kín trong bụi rậm. Con Sói Lửa không đi lên nữa, nó chạy đi chạy lại ngang đường, mũi ngẩng lên hướng về phía trước, ngửi hít trong gió. Bỗng nó lặng lẽ men theo lề đường, rón chân chạy về phía làng. Dững hồi hộp ngồi trong bụi rậm chờ nó, chẳng biết nó lại diễn trò gì đây? Rồi nó có còn quay lại với Dững nữa không? Dững nóng lòng, chờ đợi chẳng biết đã được bao lâu. Bỗng nhiên có tiếng người kêu “ôi” phía trước rất xa. Tiếp theo là tiếng súng nổ và tiếng hô hoán: “Sói! Chó sói”. Dững bỗng rùng mình như vừa thoát khỏi một cơn tai họa. Mà đúng là Dững đã thoát một tai họa thật. Nếu không có con Sói Lửa thì hôm nay cậu đã rơi vào ổ phục kích của giặc rồi.

Những ngày gần đây du kích hoạt động rất mạnh, nên bọn địch tăng cường tuần tra, canh gác các nẻo đường từ miền rừng dẫn về đồn. Chiều nay một trung đội địch đã đi tuần tra con đường này. Chúng bắn hàng loạt

tiểu liên thị uy vào hai bên đường. Bởi vì bọn đi phục kích cũng sợ bị phục kích. Bắn xong, chúng cho lính tỏa ra hai bên ven rừng lùng sục. Lúc bấy giờ đàn chó rừng, do con Sói Lửa dẫn đầu đang quanh quẩn tìm mỗi ven bìa rừng. Ở đây có những bãi rộng, những rẫy cũ, lũ chim ăn đất như gà rừng, công, trĩ, đa đa hay đáp xuống kiếm mỗi, cheo cheo, thỏ, nhất là cây cũng lắm.

Đây là nơi gần bốt địch nên không ai dám săn bắn, vòng bẫy. Đàn sói lửa bám một đàn công hàng chục con đang múa trên bãi trống. Lũ sói lửa sắp sửa nhảy vào vồ thì từng loạt súng nổi lên vang cả cánh rừng, đàn công bay vụt lên cây; còn lũ sói đàn thì chạy bán xối. Riêng con Sói Lửa vốn từ thế giới loài người trở về rừng, nên nó không hốt hoảng như đồng loại. Nó lên vào một gốc cây dõi nhìn những kẻ lạ mặt đang sục sạo trong rừng. Nó ngửi thấy cái mùi nồng nặc mà đã lâu lắm nó từng ngửi thấy. Lần mà nó bị con khỉ vàng cười trên lưng, lẻo đẻo chạy theo sau con ngựa. Lần ấy cũng mấy tiếng nổ thế này nhưng nhỏ hơn và cũng mùi khen khét thế này nhưng nhẹ hơn mà làm nó thủng một bên đùi. Nó ngồi trong gốc cây, hếch mũi lên hít không khí một lúc lâu. Khi bọn lính rút ra mặt đường nó mới thận trọng rón rén đi quanh vùng rừng mà lúc này bọn giặc lùng sục. Nó ngửi hít các gốc cây bị đạn xé toạc còn chảy nhựa, Rồi nó ra mặt đường, quay về phía làng đánh hơi trong gió. Nó nhìn ra, cách nó khá xa vẫn có người ngồi bất động hai bên đường. Con Sói Lửa cúi xuống mặt đường ngửi hít, rồi ngửi hít lên cả những cành cây ngọn cỏ. Nó lắc lắc đầu như bị ong đốt khi nhận ra mùi người, mùi thuốc lá, mùi thuốc súng và cả mùi sắt thép lẫn lộn rất đậm đặc. Bỗng nó ngồi xuống, cất lên một tiếng tru dài, tiếng tru ghê rợn, cất bước chạy nhanh về tới đàn, rồi cùng đàn chạy mãi vào bãi cỏ rình gà rừng.

Bấy giờ trung đội lính đã kéo về đồn, chỉ còn một tiểu đội ở lại phục kích bên đường. Bọn này có nhiệm vụ phục kích cho đến tối, giờ mà du kích, cán bộ từ chiến khu trở về vùng chiếm đóng, hoặc những cán bộ bộ đội đi

công tác xa thường tranh thủ để vượt qua đồn, chốt gác. Bọn lính đã bố trí trận địa xong. Mỗi tên lính tìm một gốc cây, ụ mỗi bên đường có bụi cây, cành lá che kín vừa làm chỗ nấp, vừa là vị trí chiến đấu cá nhân nếu gặp du kích hoặc bộ đội phản công lại. Đứa nào đứa nấy nằm dài ra đất, súng lên đạn, tỳ lên các chạc cây, mô đất dùng làm bệ tỳ. Im lặng và căng thẳng. Chợt một tiếng sói rú làm cho chúng giật thót, ngời nhồm cả dậy. Viên chỉ huy tiểu đội lính vội ra lệnh:

- Đứa nào ở đâu nằm yên ở đấy! Chớ sói kêu từ xa, không sợ!

Bọn giật lại nằm dài xuống, chờ đợi. Lúc đầu bọn giật còn hồi hộp, lo lắng. Nhưng rồi không khí yên ắng trở lại. Chim chóc vô tư lự bay lượn trên các ngọn cây, hót líu lo. Những con sóc lại hồn nhiên gặm hạt dẻ. Đâu đó có tiếng gà rừng gáy, tiếng công kêu. Bây giờ bọn giật không còn sợ nữa, chúng háo hức chờ đón một cuộc bắn giết. Nhưng rồi thời gian cứ trôi đi, cả sự háo hức cũng nguôi đi nốt. Căng thẳng và mỗi một ập lên bọn lính phục kích. Có đứa đã nằm sấp, mặt áp lên hai tay khoanh vòng, mắt lim dim ngủ. Không một tên lính nào biết chính lúc ấy, một con chó rừng - con Sói Lửa - được ông chủ nhỏ cỡ vũ thêm lòng can đảm đang lần từng gốc cây đến sát một tên lính. Nó nhảy xổ vào, chồm lên tên lính. Không dám cắn vào cổ người, nó để hai chân lên và tấp vào hông tên lính. Ngón tay đang tỳ lên cò súng, tên lính giật mình làm nổ một băng đạn và kêu “ối”. mấy tên lính gần hăn kêu lên “Sói! Sói!” rồi chĩa súng về phía con Sói Lửa. Chúng chưa dám bắn vì sợ trúng vào tên lính nó đang đè. Con Sói Lửa nhay nhay thêm mấy cái, nhảy vội vào gốc cây. Bọn địch chĩa súng bắn theo hút bóng con Sói Lửa đang lẩn giữa các gốc cây.

Nghe tiếng súng, thằng Dũng lo lắng. Không khéo chúng giết mất con Sói Lửa. Nhưng con gì thế kia? Dũng thoáng thấy một vệt vàng sẫm lướt qua một gốc cây phía trước mắt. Cậu cố thu mình lại trong bụi cây, chú ý nhìn xem. Dũng chẳng phải mất thì giờ nhìn lâu, con Sói Lửa đã chạy đến

đúng chỗ cậu đang nấp, vẫy đuôi rồi rít. Dững ôm lấy con chó, sờ khắp mình con thú xem có bị vết đạn nào không. May quá, con chó chẳng bị một chút xây xát nào.

Con Sói Lửa ngồi với Dững một lúc rồi lại chạy ra đường. Nó nhìn về phía lúc nãy có tiếng súng, mũi hít hít trong không khí, rồi thận trọng chạy chậm chậm lên phía trước. Một lúc rất lâu con chó lại quay về, đến bên Dững, cắn vào ống quần Dững kéo giật giật mấy cái, Dững tưởng như con Sói Lửa đang bảo: “Đi đi, an toàn rồi!”. Dững ra khỏi bụi cây, đi theo con Sói Lửa. Từ lúc đó cho đến khi về tới địa phận làng. Dững hoàn toàn yên tâm với “người đưa đường” tài năng và mẫn cán của mình.

Dững dừng lại bên bìa rừng, vỗ về con Sói Lửa, dẫn nó trở lại rừng một đoạn rồi từ giã nó. Dững đi tiếp một đoạn nữa, đón một tốp trẻ trần trâu rồi cùng về làng. Đến gần bốt gác, Dững thấy một tốp đông dân làng cùng một vài tên lính trong bốt đang tụ tập bàn tán. Đàn chó trong bốt đã được thả ra, chắc là để nhận hơi người. Chỉ có một con chó bị buộc ở cạnh bốt gác. Con chó nào thế kia? Thì ra trong đàn chó mà bọn lính bốt đi bắt của dân về có con Khoang của Dững. Con Khoang sủa lên một tiếng lao mạnh trong dây buộc. Nó nhận ra Dững. Dững rất thương con chó nhưng không dám đến gần để cúi xuống vỗ về nó, sợ bọn lính sinh nghi. Cũng may lúc bấy giờ bọn lính đang châu vào đám đông nên không để ý. Người ta đang kháo nhau một tên lính trong tiểu đội đi phục kích bị sói vồ, cắn vào hông và vào hông. Bọn chúng đã khiêng tên bị thương về đồn cấp cứu.

Người ta đang mãi tán chuyện thì bỗng ba con chó của bốt gác trong đó có con bécgiê chạy như tên bắn về phía rừng, vừa chạy vừa sủa inh ỏi. Rồi có tiếng người kêu to:

- Chó sói! Làng nước ơi, chó sói!

Dũng nhìn theo mấy con chó bột gác do con chó bécgiê to nhất dẫn đầu đang chạy băng băng. Con Khoang đã nhảy bật tung lên làm đứt cả sợi dây buộc cổ, lao đi. Nó đã đuổi kịp con bécgiê. Và từ xa Dũng thấy con Sói Lửa đứng trên một ngôi mả nhìn về phía cậu. Con chó to nhất - con bécgiê - đã đến gần nó. Bọn lính gác sau mấy phút ngơ ngác, giờ hô nhau, lên đạn rôm rốp, xách súng chạy về phía con Sói Lửa. Dũng không để lỡ dịp, theo bà con vượt qua bột gác. Thật là một dịp hiếm có. Nhưng nỗi vui mừng vừa bùng lên thì nỗi lo đã ập đến. Dũng nghe một tiếng chó kêu “oăng” tiếp theo là một loạt súng nổ. Không rõ số phận con Sói Lửa của cậu ra sao? Nhưng cậu không thể quay lại với con chó được. Công việc của cậu bây giờ là tìm cách đưa bức thư đến cho chú xã đội trưởng du kích.

TRÊN ĐƯỜNG VỀ CHIẾN KHU

Công việc xong xuôi Dũng rẽ về nhà thăm bố mẹ. Thấy Dũng về, ông bà Giáp mừng không để đâu cho hết. Dũng bồi hồi ngắm nhìn bố mẹ trong ánh sáng đèn tù mù. Cậu xa nhà chưa được bao lâu mà bố mẹ đã thay đổi quá nhiều. Bố mẹ gầy rộc hẳn đi, tóc đã bạc gần nửa. Cậu không tìm được, đưa tay áo lên lau nước mắt. Bố im lặng, đi lấy mấy thẻ hương, châm lửa rồi cắm lên bàn thờ, xá mấy xá. Sau đó bố mẹ ngồi lại, kể cho cậu nghe bao nhiêu chuyện xảy ra ở làng từ khi làng bị giặc chiếm: vườn tre nhà bị chúng đốt hết để rào làng, rào bốt. Đàn bò, con thì bị bắn chết, con thì bị lính đồn cướp, con thì bị trưng mua, giờ chỉ còn có một con. Con Đốm, con Mực và con Vàng (con của con Báo Vàng) bị bọn lính tuần bắn chết mang về đồn ăn thịt. Chỉ còn con Sói Lửa con, bố gửi nhờ bà cô nuôi hộ. Con Khoang bị bọn lính canh bắt ra bốt hai tháng nay. Ông bố bảo con:

- Con tìm cách cho con Khoang theo lên trên ấy. Bố sợ nó lại thành con chó canh cửa cho bọn lính.

Đêm ấy Dũng nằm gối đầu lên tay bố mà ngủ. Sáng hôm sau mẹ đã sửa soạn cho cậu một số thứ: vài chục cau, chục xấp tràu không, một mủng lá chè xanh. Dũng đóng vai thằng bé đi chợ, theo các bà, các cô ra khỏi bốt gác. Khi trao lại hàng cho thím Long, Dũng quay lại nhìn về làng một lần nữa. Cậu chợt nhớ lời bố dặn, đưa mắt tìm kiếm con Khoang. Cậu nảy ra ý định nếu con Khoang bị nhốt, cậu sẽ ở lại ngoài rừng và tối nay sẽ về cắt dây cứu nó. Nhưng rồi, cậu nghe những người đi chợ kể với nhau rằng, hôm qua một con sói về làng cắn chết con chó to nhất đàn của lính bốt, lính bốt bắn nó bị thương nặng mà nó vẫn tha mất con chó cái, con chó Khoang. Nghe chuyện, đột nhiên Dũng thấy buồn. Rồi cậu lại nghĩ: Không, con Sói

Lửa chẳng bao giờ cắn con Khoang đâu. Chắc chắn con Khoang đã theo nó vào rừng!

Chuyện khiến Dũng hết sức vui mừng. Vừa háo hức, vừa hồi hộp, Dũng đi nhanh về phía đường rừng. Giờ này bọn địch không đi phục kích. Hồ, báo thì Dũng không sợ vì đã có con Sói Lửa. Vừa đi, cậu vừa hát khe khẽ bài “Nhạc rừng”:

- “Cúc cu, cúc cu, chim rừng ca trong nắng.

Im nghe, im nghe ve rừng kêu liên miên.

Rừng vắng, gió lay trên cành biếc.

Lao xao rì rào làn nước cuốn trôi...”

Đúng là tiếng chim gáy đang cất lên râm ran trên các cây cao. “Cúc cu cu! Cúc cu cu!”. Bỗng có tiếng ai bên lề đường gọi vọng ra:

- Dũng! Anh Tín có thư nữa cho cháu đây.

Sau tiếng gọi, một chú du kích cầm chắc súng, dẫn một tên lính bột bị trói ra đường. Chú du kích trao cho Dũng một mảnh giấy, chữ chú Tín, ghi mấy dòng:

“Cháu Dũng, cháu hãy dẫn đường cho chú Nghĩa - người xóm dưới cùng họ với mình đây - du kích xã, đưa tên tù binh này về huyện đội. Chúc hai chú cháu lên đường bình yên, thắng lợi”.

Chú Nguyễn Trung Tín”.

Thằng Dũng xem xong mảnh giấy, rồi liếc mắt rất nhanh nhìn chú du kích. Nó nói:

- Cháu nhận ra chú rồi. Chú là em chú Nhân, huyện ủy. Bố cháu bảo bố cháu và các chú là anh em họ.

- Thì chúng tao vẫn lên anh ấy ăn giỗ tổ và chạy mả mà ly. Mà chả đã có lần mày đi xui mả với chú là gì quên à?

- Cháu nhớ. Cháu nói thế vì chú Tín còn biên thư như là giấy bảo đảm ấy. Việc gì phải thế, gặp chú là cháu nhận ra ngay.

- Nhưng ngộ nhờ tao theo Tây, giả vờ đem tù binh để đánh lừa du kích thì sao?

- Họ mình thì theo Tây thế nào được.

Chú Nghĩa cười:

- Cái thằng. Đúng là con ông Giáp. Nào, bây giờ ta lên đường! Này tên kia! - Chú chìa súng về phía tên tù binh - Đi, phải biết điều đấy! Súng đã lên cò rồi đấy.

Tên giặc bị trói lỏng hai tay phía trước, và cả hai chân cũng bị trói lỏng, đoạn dây chỉ đủ một bước ngắn, tên tù binh đi trước. Cách hẳn một đoạn chừng ba bước chân là chú Nghĩa, súng ôm chắc trong tay, chìa nòng về phía trước; thằng Dũng đi sát chú. Hai chú cháu vừa đi, vừa kể chuyện. Hết chuyện làng xóm, đến chuyện giặc càn quét cướp bóc, chuyện ai còn ai mất. Cuối cùng là chuyện tên tù binh bị bắt.

Hôm ấy sau khi nghe súng giặc bắn hàng loạt, một tổ du kích do chú Nghĩa chỉ huy được phái vào rừng. Họ kín đáo luôn rừng đến chỗ có tiếng súng xem có cán bộ, bộ đội nào bị phục kích, bị thương cần giúp đỡ, hay có ai hy sinh không. Đến nơi, họ thấy bọn lính đang ỳ ạch khiêng tên lính bị thương vì bị chó sói cắn về bốt. Lúc đầu chú định cho tiến công bọn này. Nhưng khoảng cách còn quá xa mà du kích chỉ có một khẩu súng - chú đưa mười ngón tay ra hiệu cho Dũng biết là mười viên đạn, sợ tên tù binh nghe thấy - và bốn đại đao. Thành thử để xong “mẻ cá sộp”. Tổp du kích của chú vẫn bí mật sục sạo cho đến chiều tối. Bỗng phía bìa rừng gần bốt địch có tiếng chó kêu ăng ẳng rồi tiếng súng nổ. Tổp du kích để ý. lát sau thấy một con sói chạy cà nhắc, theo sau là con chó Khoang nhà Dũng. Họ chưa hết ngạc nhiên thì thấy ba tên lính địch chạy theo sau hai con chó. Chúng chạy sâu vào rừng một đoạn thì hai tên kia dừng lại, gọi:

- Ê, quay lại! Du kích chúng nó tóm cổ đấy!

Tên thứ ba vẫn rượt theo con sói. Nó bảo:

- Mẹ kiếp, bố du kích cũng chẳng dám tới đây lúc này nữa là du kích.

Vừa nói, nó vừa đuổi theo con sói, bắn từng phát một. Còn du kích thì lần từng gốc cây, bám theo hẩn.

Khi con sói dừng lại, ngồi liếm vết thương, tên lính tỳ súng vào gốc cây, chưa kịp lấy cò thì bỗng có ai đó nắm chặt lấy hai khuỷu tay hẩn, bẻ quặt ra phía sau, cùng tiếng quát khê:

- Im kẻo chết!

Tên lính hoảng hồn ngẩng lên. Quanh nó không phải một mà những năm du kích, đại đao sáng loáng. Hẩn đành im lặng, ngoan ngoãn chịu trói.

Hai chú cháu mãi vui câu chuyện. Bỗng chú Nghĩ nhảy nảy, kêu lên:

- Con rắn cạp nong!

Tên tù binh biết chú Nghĩ bị rắn cắn, hấn toan chạy. Chú Nghĩ quát:

- Đứng yên. Cựa quậy tao bắn chết! - Quay sang Dũng, chú bảo - Bứt dây thắt thật chặt ngón chân cái lại cho chú.

Dũng nhanh nhẹn làm theo lời chú chỉ dẫn, trong lúc ấy mũi súng của chú vẫn chĩa vào lưng tên tù binh.

- Đấy, chỗ ấy. Buộc thật chặt vào! Được rồi, nặn hết máu đầu ngón chân ra cho chú.

Vốn ở miền rừng chú Nghĩ rất thông thạo tác hại của các loại rắn độc. Với loại rắn cạp nong mà cắn lúc rắn đói thì có thể làm chết người trong vài giờ đồng hồ. Chẳng thế mà nhân dân đã có câu “Cạp nong chết gục rắn lục về nhà”. Mặc dù đã nhanh chóng làm các động tác không cho nọc độc chạy vào tim. Chú Nghĩ vẫn cảm thấy cái chân bị rắn cắn đang nhức nhối và tê dại. Không thể theo về chiến khu được nữa. Hay là bắn tên tù binh đi? Chú thoáng có ý nghĩ ấy. Nhưng lại gạt đi ngay. Cần phải bắt sống nó. Dũng sẽ dẫn nó về chiến khu. Chú quát tên tù binh:

- Tù binh! Nằm xuống, úp mặt xuống đất!

Tên tù binh rên rỉ:

- Lạy ông, đừng giết tôi!

- Năm xuống thì sống! Nếu không buộc lòng tao phải bắn mày!

Tên giặc ngoan ngoãn nằm úp mặt xuống đất. Chú Nghĩa quát:

- Đưa hai tay ra sau lưng!

Tên tù binh lại ngoan ngoãn làm theo. Chú Nghĩa trao súng cho Dũng. Chú tháo cuộn dây bên thắt lưng ra, đi tới trói giật hai tay của tên giặc ra sau lưng thật chặt. Chú lại bảo:

- Muốn cho mày sống nên buộc tao phải làm thế này! - Trói xong chú dựng nó ngồi dậy, - Nào, há mồm ra!

Chú Nghĩa lấy khăn ăn của thằng Dũng nhét vào mồm tên giặc chặt cứng. Chú bảo nó:

- Mày muốn sống thì phải ngoan ngoãn nghe lời chú này! - Rồi chú bảo với Dũng - Cháu có nhiệm vụ dẫn nó về chiến khu. Hễ nó có hành động kháng cự là cháu cứ bắn chết. Chú không thể nhắc chân được nữa. Trong súng đã có năm viên đạn. Còn đạn đây nữa. Cháu có thể giương lê lên. Luôn luôn đi cách nó ngoài tầm đòn gánh. Cứ đi đi, chú sẽ cử người hỗ trợ cho cháu.

Tiếng nói của chú Nghĩa nghe đã rên rên như người say rượu, như buồn ngủ, chứng tỏ nọc độc đã ngấm. Dũng nhìn chú bùi ngùi, nó nói:

- Cháu xin nhận nhiệm vụ. Chú đừng lo cho cháu. Cháu có thể bắn rơi con vẹt đất đậu trên ngọn cây phía xa kia nếu chú cho phép.

- Bắn thử chú xem!

Thằng Dũng né sang cạnh đường, tỳ súng vào thân cây, hướng nòng về phía con vẹt đất cách xa khoảng một trăm mét, bóp cò. Từ trên cao, con chim im tiếng chợp cánh rồi rơi nhào xuống. Tên tù binh nom thấy, chột nó rùng mình. Chú Nghĩa nói:

- Thế thì chú yên tâm. Chúc cháu hoàn thành nhiệm vụ.

Hai chú cháu bồi hồi chia tay nhau

Đường rừng mỗi lúc một gập ghềnh. Mặt trời đã lên cao, nắng gay gắt. Tên tù binh cố đi bước cao, bước thấp, chậm lại. Dũng vẫn cặp súng đi phía sau tên tù binh. Cậu mãi mê ngắm cảnh rừng. Chốc chốc cậu lại phát hiện ra một thân cây, một lối mòn mà gần một năm về trước cậu từng ngồi với bố sau những lúc săn đuổi muông thú, hoặc đã từng len lỏi để đặt bẫy thú. Rồi những kỷ niệm cũ cứ dồn dập, dồn dập hiện lại. Cách chỗ cậu đang đi bây giờ không xa là Hòn Ngang, nơi mà đang có tiếng vượn đàn kêu “Chếch cọc! Chếch cọc!” vọng lại, nơi ấy con Sập, con chó săn đầu đàn đã cắn nhau với hổ mà chết. Còn con đường này đây, đi về phía tay phải cắt ngang là Hòn Cấm. Chỗ cậu và bố bắt được con Sói Lửa con... Thằng Dũng cứ trôi theo những kỷ niệm chẳng bao giờ cạn. Chột cậu giật mình vì suýt đụng lưỡi lê đầu mũi súng vào lưng tên tù binh. Tên giặc hình như cố tình dừng lại thì phải. Hẳn định quay lại thì Dũng đã lùi hai bước, tỳ tay vào cò súng:

- Đi! Muốn chết không?

Tên giặc chỉ chỉ vào cổ họng, làm động tác nuốt khan rồi chỉ vào ống nước Dũng đeo bên vai. Chả hiểu hẳn khát thật hay là vờ làm thế để thanh minh hành động vừa rồi. Thằng Dũng sẵng giọng:

- Về chiến khu mà uống nước, sắp đến nơi rồi.

Dũng nói vậy để đánh lừa tên tù binh. Thực ra đoạn đường còn khá xa. Tên giặc lại ngoan ngoãn cất bước. Sau hành động vừa rồi của tên tù binh, Dũng có phần lo lắng. Giả sử tên tù binh ý ra không chịu đi thì sao? Chẳng lẽ bắn chết hẳn? Bắn một người ư, cậu chưa làm việc ấy bao giờ, chỉ riêng nghĩ đến chuyện chĩa súng vào đầu hoặc vào ngực cái người đang đứng trước mặt mình đây mà bóp cò, để cho đầu hẳn vỡ toang ra hay lồng ngực trào máu, Dũng đã thấy rùng mình rồi. Còn như, nếu bất chợt cậu lại bị răn cản hay bị vấp ngã, bấy giờ thì sao? Chắc chắn tên giặc sẽ giết chết cậu. Tốt nhất là phải đề phòng. Mọi chuyện khi nào xảy ra sẽ liệu.

Thằng Dũng và tên tù binh đã vượt qua chỗ đường ngoặt. Sắp đến bãi cỏ mà hôm qua cậu gặp đàn sói rồi. Bây giờ thằng Dũng mới chợt nhớ đến con Sói Lửa và con Khoang. Ủa nhỉ, bây giờ chúng nó ở đâu nhỉ? Có nên hú gọi chúng không? Ở đây xa đồn địch rồi, chẳng sợ nữa. Nhưng thôi, bí mật vẫn hơn.

Bãi cỏ kia rồi! Cùng với mảng sáng mở rộng ra trước mặt, nỗi vui mừng cũng trào lên trong Dũng. Con Khoang và con Sói Lửa đang ngồi bên nhau.

- Khoang! Sói Lửa! - Dũng cất tiếng gọi.

Con Khoang nhảy dựng lên, sủa rộ ràng. Còn con Sói Lửa thì rên ư ử, phóng tới với Dũng như bay. Con Khoang cũng phóng theo. Thấy con chó sói, con vật hung dữ đã cắn một tên lính bị thương nặng, cắn chết con bécgiê, tai mắt của bố gác, giờ bỗng lù lù hiện ra chạy đến với Dũng, tên tù binh hết hoảng. Dũng không thể bỏ súng xuống để ngồi vuốt ve hai con chó được. Chợt nhớ tới chuyện nghịch dại trước đây đã từng bị mẹ mắng, cậu nảy ra ý nghĩ thử con Sói Lửa. Cậu bảo con chó:

- Sói Lửa! Vồ tên kia đi!

Con Sói Lửa ngẩng nhìn Dũng chưa hiểu. Trong khi tên tù binh ú ớ vì sợ, thằng Dũng chỉ vào tên tù binh. Con Sói Lửa sủa lên ba tiếng dữ tợn, rồi lao tới chồm lên tên tù binh. Tên tù binh loạng choạng, thấy thế Dũng vội kêu lên:

- Sói Lửa, thôi, lại đây! - Con Sói Lửa thôi không chồm lên nữa. Dũng nói với tên tù binh - Thấy đấy, nếu chống lại, hai con chó này sẽ cắn chết đấy! Thôi, đi!

Tên tù binh đi trước, con Sói Lửa và con Khoang đi kèm sát chân hần. Bây giờ thì thằng Dũng rất vững tâm vì đã có hai trợ thủ đặc lực. Không những cậu không còn sợ tên tù binh trở chứng, mà còn không sợ cả hổ, báo rình rập, không sợ rắn rết. Bởi vì không có kẻ thù nào trong rừng có thể lọt qua mắt, qua mũi con Sói Lửa được.

Mặt trời đã đứng bóng. Buổi trưa lặng gió, không khí oi bức. Không gian trong phút chốc trở nên yên ắng, chỉ độc một bản nhạc ve sầu đơn điệu đình tai nhức óc. Tên tù binh thở hồng hộc như kéo bễ, đi phía trước. Con Sói Lửa và con Khoang vẫn bám sát hần. Dũng đi phía sau. Đến đoạn đường phẳng, chỗ mà hai bên đường có rìa cỏ mát mẻ, có bóng râm, thằng Dũng nói:

- Này, tù binh! Ngồi xuống bóng cây kia, nghỉ chân!

Tên tù binh tới bóng cây mà Dũng vừa chỉ, lấy chân gạt những rác rưởi trên mặt cỏ đi, rồi ngồi phịch xuống dựa lưng vào tảng đá có cạnh sắc. Dũng tìm một chỗ thuận tiện cách tên tù binh độ hai ba đòn gánh rồi cũng ngồi xuống. Cậu mở cơm nắm ra cho hai con chó cùng ăn. Tên tù binh chắc là đói lắm, hần nhìn Dũng chòng chọc, rồi nhìn xoáy vào nắm cơm và ống nước. Dũng thấy thương tình. Cậu để riêng ra một phần cơm nắm có ý chốc

nữa cho tên tù binh ăn. Trong lúc ăn mắt Dũng vẫn không rời tên giặc, khẩu súng dù lên đạn tỳ bên đùi, mũi hướng về phía hắn. Tên giặc nhìn Dũng ú ớ trong cổ họng. Hắn ngửa cổ ra, nuốt nước bọt khan rồi nhìn ống nước. Dũng cất tiếng hỏi:

- Khát nước hả?

Trời nắng thế này mà đi đường rừng, lại leo cái dốc như vừa rồi thì khát nước lắm. Với lại tên giặc bị nhét giẻ vào mồm, chắc là mệt. Giờ thì xa đồn địch rồi, hắn có chấp thêm hai ba chấp hơi nữa cũng không thể kêu cứu đồng bọn được. Thôi, lôi cái khăn trong mồm ra cho hắn và cho hắn một miếng cơm, ngụm nước. Nghĩ thế, thằng Dũng dựa khẩu súng lên gốc cây, gọi con Sói Lửa, chỉ khẩu súng, bảo:

- Mà giữ lấy khẩu súng cho tao!

Dũng gói phần cơm nắm, xách ống nước đi tới chỗ tên tù binh. Con Sói Lửa nhìn theo Dũng, nó gừ gừ khe khẽ trong cổ họng, rồi chân chồm lên định đi theo. Dũng quay lại, xoa đầu nó, bảo:

- Ngồi yên nào, đừng sợ cho tao!

Con Sói Lửa lại ngồi xuống, nhưng mắt vẫn nhìn theo thằng Dũng đang đi tới chỗ tên tù binh. Dũng nói với tên tù binh:

- Có nước và cả cơm đây. Để lấy cái khăn trong mồm ra cho đã. Mà đừng trở mặt đấy. Trở mặt là chết.

Vừa nói thằng Dũng vừa đến sau lưng tên tù binh, đưa tay nắm lấy mỗi khăn thò ra ngoài mà kéo. Nhưng sao chặt quá thế này? Chả lẽ chú Nghĩa nhét chặt thế? Hay là hắn cố cản chặt lấy?

- Há mồm ra, cố lên!

Thằng Dững lần ra phía trước mặt tên giặc cho thuận tay hơn rồi một tay đỡ cầm hãn, tay kia kéo mỗi khăn. Bỗng tên tù binh khốn kiếp đập mạnh hai đầu gối vào, kẹp lấy hai chân thằng Dững, làm cậu ngã nhào. Hãn chồm cả thân hình đồ sộ, nặng sáu bảy chục cân, ngồi lên ngực Dững, dùng hai bàn chân bị trói lỏng kẹp lấy và đè chặt vào cổ họng Dững. Ngay lúc ngã vật xuống, Dững chỉ kịp kêu lên một tiếng “Sói Lửa”, rồi im bật. Máu dồn lên mặt, mắt hoa lên, hai tròng mắt như muốn bật ra ngoài, thằng Dững ngất lịm đi.

Chẳng biết thằng Dững đã ngất xỉu đi bao lâu. Nhưng từ trong mộng lung, mơ màng, cậu cảm thấy khối nặng trên lồng ngực chẳng còn nữa và cổ họng đã được nới lỏng. Thế là cậu còn sống! Dững thở khe khẽ, nhè nhẹ rồi từ từ mở mắt, cố quay nghiêng người lại để ngồi dậy. Lúc đầu Dững chưa hiểu ra chuyện gì, cứ ngỡ là mình ngủ quên. Chợt Dững hoảng hốt, cậu nhìn thấy con Sói Lửa đang chồm lên tên tù binh nằm nghiêng, hai hàm răng sói trắng nhọn nhăm cổ hãn mà gừ. Cứ mỗi lần tên tù binh cựa quậy, con Sói Lửa lại dí sát mõm xuống gần cổ hãn. Thế là hãn lại nằm yên, bất động. Thằng Dững nhớ lại tất cả, gượng ngồi dậy. Cổ họng cậu khát đến cháy bỏng và hai bên cổ đau như vừa bị kẹp trong hai thanh tre. Cậu đưa tay lên xoa cổ, nhưng rồi lại nằm vật xuống ngất đi lần thứ hai. Một lúc sau cậu lại tỉnh. Cậu lại hốt hoảng hơn. Cơn hốt hoảng này làm cho Dững tỉnh hãn. Cậu đưa ống nước mà ai đã đặt ngay cạnh, uống mấy ngụm. Cậu đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy con Khoang vẫn ngồi bên khẩu súng, còn con Sói Lửa và tên tù binh đã biến đâu mất. Dững xoa bóp tay chân một lát, nhớ lại mọi việc và hối tiếc vì đã thương tình không đúng chỗ. Giờ thì mọi việc hỏng cả rồi, may mà không bị tên tù binh giết chết. Nhưng tên tù binh và con Sói Lửa đâu? Dững đứng dậy, đến bên con Khoang, xách lấy súng. Bỗng cậu nghe tiếng con Sói Lửa sủa như khi săn hoẵng. Con Khoang băng

rừng chạy về phía tiếng con Sói Lửa sủa. Dũng cũng xách súng chạy theo con Khoang.

Câu chuyện vừa mới xảy ra cách đây chưa đầy hai mươi phút khó mà tưởng tượng được. Khi tên tù binh đè vật Dũng xuống, con Sói Lửa chỉ nghe Dũng gọi hai tiếng: “Sói Lửa”, rồi tắt ngấm. Từ nãy nó vẫn nhìn đăm đăm, xoi mói tên tù binh. Nó nhìn thấy tên to béo này đã gò chân vật ngã Dũng. Thế là sau tiếng kêu của chủ, nó lao tới. Vãn cú đánh bắt mỗi bản năng nòi giống, lao cả khối thân mình nặng hơn ba mươi cân vào ngực tên tù binh. Tên giặc ngã vật sang một bên, nằm nghiêng. Nó tấp vào cánh tay tên tù binh một miếng làm hấn kêu “ối” lên. Ngay tức khắc, nó nhả miếng cắn ở cánh tay ra, nhe nanh vào cuống họng tên giặc ý chừng muốn bảo “Im mồm! Nằm im”. Mà quả thế thật, hễ thấy tên giặc cựa quậy là mồm nó lại dí sát vào cổ hấn. Cứ thế nó giữ lấy tên giặc, không cho hấn ngồi dậy. Khi Dũng tỉnh dậy lần thứ nhất, nó nghiêng mặt quay nhìn. Nó thấy cái ống nước bị đá lăn ra bên đường vẫn còn nút chặt khi tên tù binh vật thẳng Dũng xuống. Nó buông tên tù binh, chạy đến tha ống nước lại bên Dũng. Nó đặt ống nước xuống cạnh chủ, rồi ngửi hít lên mình chủ, miệng rên lên khe khẽ. Nhưng nó không ngửi thấy mùi chết trên người chủ. Nó ngồi xồm xuống bên cạnh, xót xa nhìn chủ. Trong chốc lát nó quên mất tên tù binh. Mãi khi nghe tiếng con Khoang sủa lên dữ dội nó mới đưa mắt nhìn về phía con Khoang. Thì ra, tên tù binh lợi dụng lúc con Sói Lửa buông thả, hấn rón rén ngồi dậy, nghiêng lưng cửa sợi dây trói khuỷu tay vào cạnh hòn đá sắc bên gốc cây. Một lúc thì sợi dây đứt. Một niềm vui độc ác đến với tên giặc. Lần này thì hấn sẽ giết chết cả ba: thẳng Dũng, con Sói Lửa và con Khoang. Hấn cời nốt dây trói hờ ở hai chân ra. Mặc dù vết chó cắn ở cánh tay rất đau, nhưng tên tù binh vẫn cả sức so với cả ba đối thủ: hai con chó và thẳng bé cộng lại. Hấn nghĩ ngay đến khẩu súng có đạn và lưỡi lê đặt bên con Khoang. Hấn chạy đến định cướp súng. Không ngờ con Khoang hung dữ không kém con Sói Lửa, thấy tên giặc chạy tới, nó chồm lên, chặn

ngang lấy. Nghe con Khoang sủa, con Sói Lửa lao tới. Tên giặc đi giật lùi mấy bước, miệng gọi chó khe khẽ:

- Êu... êu... êu...!

Hai con chó dừng lại phút chốc. Tên giặc vội vàng vùng chạy. Con Sói Lửa và con Khoang tuy khôn, nhưng chúng chỉ biết ứng phó những việc đang xảy ra vì chủ hoặc do chủ sai khiến mà không biết, hay nói đúng hơn rất ít biết tính đến những chuyện có thể xảy ra, nên khi tên tù binh chạy trốn rồi, cả hai con chó lúng túng mất một lúc. Con Khoang quay lại với khẩu súng. Còn con Sói Lửa thì quay lại với chủ. Nó ngửi hít lên người Dững một lần nữa. Dững đưa một tay lên xoa mặt khi con chó hít vào mặt cậu. Chợt con Sói Lửa nhớ ra: cậu chủ nhỏ bảo nó trông chừng người to béo kia. Bây giờ hắn đi đâu rồi? Con Sói Lửa vội rời chủ, đến con đường tên giặc chạy, bắt hơi tên giặc rồi đuổi theo hắn.

Tên giặc đã chạy được khá xa, tưởng đã thoát nạn. Nó ngồi xuống một gốc cây nghỉ lấy sức, định rẽ ra đường lần về đồn. Nhưng bỗng nó nghe thấy tiếng con chó sủa giống ba mỗi lúc một gần. Thôi chết, con chó kia đang đuổi theo hắn. Hắn đứng dậy định tìm một cái que làm gậy. Nhưng chẳng có cái que nào ra hồn. Cái rừng chết tiệt này toàn là cây cối tươi xanh mà chẳng có lấy một cái gậy. Hắn đang loay hoay thì con Sói Lửa đã xuất hiện. Hắn toan vùng chạy thì con Sói Lửa đã vòng lên phía trước đón đầu, dồn hắn phải quay lại. Tên gian manh chợt nghĩ ra một kế. Trước mặt hắn có một cây bứa to, cành đâm ngang. Hắn nhảy phắt lên bám lấy một cành, đu mạnh lên. Con Sói Lửa cũng nhảy theo tấp vào chân hắn, nhưng tấp hụt vào ống quần. Răng con Sói Lửa mắc vào ống quần caki của tên giặc khiến con chó bị treo lủng lẳng, còn tên giặc cũng không sao đu mình lên cành cây được. Hai tay hắn mỏi rã rời, nhất là cái tay bị chó cắn, vừa mỏi, vừa nhức tận xương, xuýt nữa hắn rơi phịch xuống. May thay cho hắn, con chó vùng vẫy một lúc, răng xé toạc cái ống quần đã bị sờn của tên giặc.

Con chó rơi xuống đất. Tên giặc đu người lên cành bứa rồi cứ thế thoăn thoắt leo lên ngọn cây. Nó định cất tiếng gọi cầu cứu về đồn. Nhưng lại sợ du kích nghe thấy hóa ra “lạ ông tôi ở bụi này” nên đành ngồi im. Con chó sói cứ bám lấy gốc cây mà sủa.

Tên tù binh ngồi trên cây, cảm tức nhìn xuống con Sói Lửa. Phải nghĩ cách nào để trừ khử con chó trời đánh kia đi! Hấn nhủ thầm. Nhưng ngay lúc ấy tiếng ai gọi chó và một cánh nỏ chĩa lên ngọn cây, mũi tên hướng về phía hấn cùng với tiếng quát...

Dững đến chỗ con Sói Lửa và con Khoang đang sủa, bỗng nó sừng sốt kêu lên:

- BỐ! - Nó xúc động định ném súng xuống đất, ôm lấy bố. - Bố, sao bố lại ở đây?

Ông bố cũng xúc động, nhìn con rất nhanh, rồi quay về phía ngọn cây, mắt không rời tên giặc, ông nói với con trai:

- Rồi bố sẽ kể! Phải xử thẳng giặc này đã. - Ông nói với tên giặc - Xuống ngay. Xem tao găm mũi tên vào nách áo mày đây!

Một phát nỏ nổ căng. Nách áo của tên giặc về phía tay hấn đang nắm cành cây, một mũi tên xuyên thủng từ trước ra phía sau đến tận vai.

Tên giặc run lên như cầy sấy. Nó khóc lóc, van lạy:

- Con cản cỏ lạ ông tha chết cho con. Con còn vợ và hai con, thật lòng con không dám xuống, vì sợ con chó sói lắm!

Thằng Dững nói với bố:

- Chính hắn đã định giết con, may mà có con Sói Lửa! - Dững giương súng lên, quát: - Tao sẽ cho mày rơi như con vẹt đất lúc sáng. Mày cũng ác như loài vẹt đất chuyên bắt chim non.

Ông Giáp sợ con trai lấy cò súng thật, vội bảo:

- Khoan con! Tội hắn nặng đấy. Chính hắn là đứa hung hăng nhất trong việc cướp của dân làng. Hắn bắn chết con bò đực nhà ta và hai con chó rồi mang về đồn. Nhưng đừng giết hắn. Chắc hắn đưa hắn về chiến khu sẽ có ích cho du kích đấy.

Nghe ông Giáp nói vậy, tên giặc liền với tay nắm lấy một cành cây định leo lên. Ngay tức khắc một phát nổ nữa lại bật và một mũi tên cắm vào cành cây sát bàn tay hắn cầm. Ông Giáp quát:

- Hễ mày cất tiếng là một mũi tên sẽ khóa mồm mày lại. Chúng tao sẽ không giết mày, nhưng nếu mày ngoan cố không chịu xuống thì những mũi tên này sẽ xuyên vào hai cánh tay và mày sẽ phải lộn cổ xuống. - ông Giáp gọi chó: Sói Lửa! Khoang! Lại đây!

Lần đầu tiên ngót một năm mới lại nghe tiếng ông chủ gọi, con Sói Lửa vẫy đuôi chạy tới mừng rối rít. Ông Giáp vỗ về con chó, bảo:

- Yên nào! Nằm xuống!

Hai con chó ngoan ngoãn nằm xuống chân chủ. Ông Giáp lại bảo tên giặc:

- Nào, xuống đi! Mày sẽ được đưa về chiến khu. Nếu mày thành thật hối lỗi, mày sẽ được hưởng lương khoan hồng của cụ Hồ.

- Dạ, con xin xuống!

Bấy giờ tên tù binh mới chịu tụt xuống khỏi cây bứa. Thằng giặc đã đứng trước mặt Dũng. Dũng tức sôi lên, cậu thấy ở cổ đau nhói lên từng vết ngón chân mà tên giặc giẫm miết lên lúc này. Ông Giáp ân cần bảo con:

- Thôi con! Giết một tên giặc khi đã nằm trong tay thì dễ, nhưng nén lại cơn giận khi cần thiết là khó. Đừng giết hấn. Tội trạng hấn đến đâu đã có trên xét xử. Con hãy đưa hấn trót lọt về chiến khu.

Ông Giáp giúp con trói tên giặc lại. Ông bảo hấn:

- Vì mày đã có ý định giết con tao khi nó rộng lượng với mày, giờ buộc tao phải cẩn thận.

Hai bố con ông Giáp dong tên tù binh ra đường. Trên đường đi Dũng kể cho bố nghe bao nhiêu là chuyện. Ông Giáp nói với con:

- Thế đấy. Từ đây về chiến khu, con phải cẩn thận.

Ông Giáp kể cho con trai nghe chuyện ông xuất hiện bất ngờ ở vùng rừng này.

Nguyên là bọn trẻ chăn trâu vội chạy về báo cho ông biết chú Nghĩa du kích bị rắn cắn nong cắn vào chân. Hai du kích khác bắt gặp chú khi chú đã hôn mê, ông vội lục các ô thuốc bốc cho chú một thang thuốc trợ lực để có thời gian chạy thuốc thang, ông nhớ lại ở vùng rừng này có loại cây cho lá chữa rắn cắn nong cắn rất hiệu nghiệm. Nhưng tai ác thay, vùng rừng này bọn địch hay lùng sục, lại rất nhiều rắn độc. Nhưng, dù thế nào cũng phải cướp lại chú Nghĩa. Ông mang thuốc đến nhà chú Nghĩa, sắc cho uống, còn

bà thì đắp lên vết thương. Khi chú Nghĩa hơi tỉnh, chứng tỏ chịu thuốc, ông mới vội xách nỏ, đeo ống tên và cầm mác bí mật vào rừng. Vượt qua đoạn đường lữ giặc thường phục kích, tuần tiểu, ông đến vùng rừng đất cát pha đá dăm, nơi hay có cây thuốc chữa rắn cắn này. Ông sục tìm rất lâu mới kiếm được một nắm lá. Khi mặt trời xế bóng, ông định ra về thì bỗng nghe tiếng chó sủa. Tiếng chó sủa rất quen nghe như tiếng con Sói Lửa dạo nào. Chó ai săn hoẵng ở đây? Ông im lặng lắng nghe. Một lúc sau ông nghe tiếng con chó sủa gay gắt như đóng đinh một chỗ. Ông bí mật đến nơi thì thấy con Sói Lửa. Con chó nhận ra chủ cũ, nhưng nó vẫn mãi nhìn lên cây bứa mà sủa. Ông để ý nhìn lên thì thấy một người đang ngồi trên cây. Ông chợt nhớ ra chuyện bà con kể hôm qua: chuyện chó sói cắn một tên giặc phục kích, chuyện chó sói về làng, và chuyện một tên lính đuổi theo con sói rồi mất tích. Chính tên lính mất tích là tên này đây? Ông xách nỏ chạy tới để buộc tên giặc phải xuống. Ông đang phân vân không biết bắt được tên giặc rồi sẽ làm gì với hắn đây? Mà chả lẽ lại bắn chết hắn? Hay là trói hắn lại đây rồi báo cho du kích biết. Hay cứ bắt nó xuống cái đã rồi hãy liệu... Trong lúc ông chưa nghĩ ra cách gì hay hơn thì Dững đến...

Ra đến đường cái, ông Giáp xem lại cái dây trói lần nữa, trao cho con một chiếc me độc phòng thân, căn dặn con mọi điều rồi quay về làng.

- Bây giờ có con Sói Lửa, con Khoang với mũi tên me này bên con, bố có thể yên lòng được. Nhưng con phải hết sức đề phòng, đừng cả tin như lúc nãy con nhé! - Ông ôm lấy con Khoang và con Sói Lửa một lúc - Nhớ săn sóc thằng Dững, Sói Lửa nhé!

- Bố ơi, giờ này chúng nó hay phục kích đấy bố ạ.

- Đừng lo cho bố! Bố có con đường riêng của bố. Con đi đi.

Dững quay lại nhìn cho đến khi bóng bố khuất vào con đường ngoặt.
Phía trước hai con chó vẫn bám sát tên tù binh.

HẾT

NGUYỄN QUỲNH

NGƯỜI ĐI SĂN VÀ CON SÓI LỬA

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

In 20.000 cuốn tại xí nghiệp in Hà Bắc. Khổ 13x19.

Số in: 473 In xong và nộp lưu chiểu tháng 7-1983.

[1]

Đòn noi: Tấm gỗ gác từ bờ lên thuyền làm cầu.

[2]

Vàng lưới. Còn gọi là tay lưới, săn cáo hao hao lưới bóng chuyền.

Table of Contents

NHỮNG CHUYỆN KHÔNG NGỜ TỚI

CON CHÓ CON XA RỪNG

CON SÓI LỬA VỚI HAI CON LỢN VÀ EM BÉ NĂM VỖNG

NỖI OAN CỦA CON SÓI LỬA

CON SÓI LỬA LÀM KHÁCH QUAN CHÁNH SỨ

CON SÓI LỬA VỚI CON BÁO VÀNG VÀ CON KHOANG MÈ

SĂN HỔ

CHẠM TRÁN VỚI CON HỔ BẠC MÁ

CON SÓI LỬA BỎ TRỐN

MỘT LẦN ĐI SĂN BÒ RỪNG

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ GIỮA RỪNG GIÀ

SỨC MẠNH CỦA BẦY ĐÀN

BỊ ĐÀN SÓI BAO VÂY

TRÊN ĐƯỜNG VỀ CHIẾN KHU

[1]

[2]